TẠP CHÍ

KHOA HỌC VÀ GIÁO DỤC

PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY

Journal of Fire Science and Education

XUÂN KỶ SỬU 2009

TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY - BỘ CÔNG AN

Số 03

Tháng 1/2009



Địa chỉ: Đại lộ Bình Dương, xã Thuận Giao
huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương
Điện thoại: 0650. 3822602 - 3718793
Fax: 0650. 3823922 - Email: ksb@hcm.vnn.vn

KSB
BÌNH DƯƠNG

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ XÂY DỰNG BÌNH DƯƠNG

Là Công ty hàng đầu trong khai thác chế biến khoáng sản, sản xuất các loại vật liệu cao cấp, thiết kế và thi công xây dựng cơ bản mỏ, các công trình dân dụng và giao thông.

Công ty CP khoáng sản và xây dựng Bình Dương sẵn sàng hợp tác với các đối tác để đầu tư sản xuất kinh doanh các lĩnh vực trên tinh thần hợp tác cùng có lợi.





KHU CÔNG NGHIỆP NAM TÂN UYÊN

- **Là một trong những chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng kỹ thuật KCN lớn nhất ở tỉnh Bình Dương.**
- **Những hạng mục công trình do công ty đầu tư xây dựng sẽ giúp cho quý nhà đầu tư thuận lợi trong việc xây dựng nhà xưởng, ít tốn kém chi phí, mở rộng các hoạt động kinh doanh có hiệu quả.**

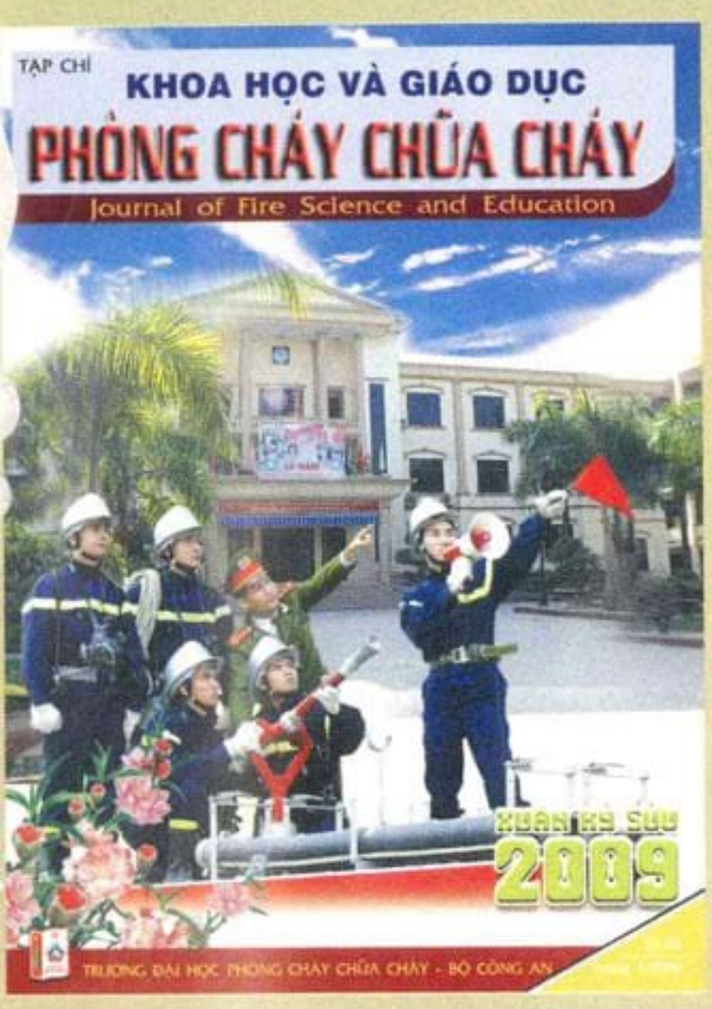
Địa chỉ: ẤP 4 XÃ KHÁNH BÌNH – HUYỆN TÂN UYÊN – TỈNH BÌNH DƯƠNG

Điện thoại: 0650.3652330 - Fax: 0650. 3652325/3652327
Email: namtanuyen@vnn.vn - Website: www.namtanuyen.com.vn

TẠP CHÍ
KHOA HỌC VÀ GIÁO DỤC
PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY
Journal of Fire Science and Education

NĂM THỨ HAI

Số 3, tháng 1/2009



TỔNG BIÊN TẬP
Đại tá, TS. ĐỖ NGỌC CẨN

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
Đại tá, PGS, TS. NGÔ VĂN XIÊM
Thượng tá, TS. ĐÀO QUỐC HỢP

THƯ KÝ TÒA SOẠN
Trung tá, ThS. NGUYỄN THÀNH LONG

TÒA SOẠN:
243 Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân - Hà Nội
ĐT: (04)5537759 - Fax: (04) 8542021

THIẾT KẾ, CHẾ BẢN TẠI
Trung tâm Unesco Khoa học - Công nghệ và Môi trường

In tại Công ty in Ba Đình - Bộ Công an.
Địa chỉ: 160 Thái Thịnh - Đống Đa - Hà Nội

Giấy phép xuất bản số 512/GP-BTTTT, do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 01/4/2008

TRONG SỐ NÀY

VẤN ĐỀ - SỰ KIỆN:

4. LÊ VĂN BẮC: Tư tưởng Hồ Chí Minh về bồi dưỡng thế hệ trẻ.
6. LÊ THẾ TIỆM: Đổi mới công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực PCCC đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ thời kỳ Công nghiệp hoá - Hiện đại hoá đất nước.
9. PHẠM QUÝ NGỌ: Một số định hướng công tác lớn trong lĩnh vực PCCC từ nay đến năm 2015 và những năm tiếp theo.
11. ĐINH HỮU PHƯỢNG: Đào tạo cán bộ PCCC cho các đối tượng ngoài ngành Công an là hướng đi phù hợp với chủ trương xã hội hoá công tác giáo dục.
13. Một số sự kiện tiêu biểu năm 2008 của Trường Đại học PCCC.

MỪNG ĐẢNG - MỪNG XUÂN

14. NGUYỄN THÀNH LONG: Cha ông ta với công tác PCCC (phỏng vấn nhà sử học Dương Trung Quốc).
16. PHẠM THỊ NẾT: Người xưa phòng cháy cho các công trình như thế nào?
18. NGUYỄN HỮU TẤN: Tìm hiểu về tết cổ truyền Việt Nam.

TÂM SỰ ĐẦU XUÂN

20. ĐỖ NGỌC CẨN: Nghề làm Thầy - Vinh quang và trách nhiệm.
23. LÊ HUY BÌNH: Nhớ mãi một mái trường.

VĂN HOÁ NGHỆ THUẬT

24. PV: "Dập lửa hung thần" - Vở cải lương thành công về đề tài Phòng cháy, Chữa cháy.
25. Thơ xuân

PHÓNG SỰ

28. PHẠM THỊ THOAN: Thú chơi đèn trời - Đừng để nét đẹp văn hoá trở thành hiểm hoạ.

PHONG TRÀO TOÀN DÂN TÍCH CỰC THAM GIA CÔNG TÁC PCCC

30. HOÀNG NGỌC HẢI: Đề xuất một số biện pháp tăng cường PCCC đối với các khu dân cư trong tình hình hiện nay.
32. ĐOÀN VĂN NHẸ: Một số kết quả sau 5 năm xây dựng mô hình cụm cơ quan doanh nghiệp an toàn PCCC tại Thành phố Hải Phòng.
34. VŨ VĂN BỔN: Sở Cảnh sát PCCC TP. Hồ Chí Minh phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo chí, truyền thông làm tốt công tác tuyên truyền PCCC.

NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG CÔNG TÁC PCCC

36. TÔ XUÂN THIỀU: Những vấn đề đặt ra đối với công tác PCCC sau khi có quyết định mở rộng Thủ đô Hà Nội.
38. LÊ ANH VIỆT: Bình Dương quản lý PCCC ở các Khu công nghiệp.

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

42. ĐINH NGỌC TUẤN: Lựa chọn hệ thống chữa cháy cố định trong kho bể chứa xăng dầu.
44. ĐINH THUÝ LAN: Phần mềm quản lý phương án chữa cháy.
46. NGUYỄN MINH KHƯƠNG: Nghiên cứu khả năng lan toả của bọt trên bề mặt sản phẩm dầu mỏ.
48. ĐỖ ĐĂNG TRUNG: Công nghệ Nano và một số ứng dụng trong PCCC.
51. LƯƠNG KHẮC VỌNG: Căn cứ phân loại nguyên nhân cháy, nguyên nhân vụ cháy trong điều tra vụ cháy.

GIỚI THIỆU THIẾT BỊ CHỮA CHÁY

54. NGÔ VĂN XIÊM: Giới thiệu mặt nạ phòng độc PC1.
57. PHẠM THỜI NGHĨA: Máy bơm chữa cháy khiêng tay DOL.
58. ĐÀO QUỐC HỢP: Sơ lược tìm hiểu về xe tăng chữa cháy.

KHOA HỌC THƯỜNG THỨC

60. LÊ ĐỨC ANH: Một số biện pháp nhằm giảm thiểu các vụ cháy, nổ liên quan đến việc sử dụng Gas.
62. PHẠM THỊ MINH ĐỨC: Một số hướng dẫn phòng cháy đối với trẻ em.

TIN HOẠT ĐỘNG

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH



Bác Hồ với các cháu thiếu nhi Việt Bắc.

VỀ BỒI DƯỠNG THẾ HỆ TRẺ

Một năm được bắt đầu bằng mùa Xuân. Mọi sự tốt đẹp, mọi dự định tương lai đều hướng đến mùa Xuân. Nói đến mùa Xuân, người ta thường liên tưởng đến tuổi trẻ, tuổi tràn đầy sức sống và lòng nhiệt huyết. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nói: "Tuổi trẻ là mùa Xuân của đất nước" - Người thường rất quan tâm đến việc bồi dưỡng, đào tạo thế hệ trẻ và coi đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng của Đảng ta. Mỗi mùa Xuân về, chúng ta càng thêm thấm nhuần sâu sắc tư tưởng lớn lao trên con đường Cách mạng mà Bác đã lựa chọn.

Chủ tịch Hồ Chí Minh bắt đầu sự nghiệp cứu nước bằng cách giáo dục lý tưởng và đạo đức cách mạng cho mọi người. Đồng thời Người còn là hiện thân của đạo đức Cách mạng, nêu gương sáng cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, Người là bậc đại Trí, đại Nhân, đại Dũng. Sinh thời, Người đặc biệt quan tâm đến việc chăm lo bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, vận mệnh của dân tộc, tương lai của đất nước tuỳ thuộc vào phẩm chất và bản lĩnh của thế hệ trẻ. Chúng ta đã thấy rõ quan điểm này của Người trong thư gửi thanh niên, học sinh nhân ngày khai trường năm học đầu tiên của nước Việt Nam độc lập (9/1945), Người viết: "Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm Châu hay không, chính là nhờ một phần lớn vào công học tập của các cháu".

Thế hệ trẻ, đặc biệt là tầng lớp thanh niên ở mỗi thời kỳ lịch sử luôn là một bộ phận quan trọng của xã hội, của một quốc gia - dân tộc. Hơn thế nữa, họ còn là chủ nhân tương lai của đất nước. Nhưng tương lai của dân tộc, tiền đồ của đất nước, sự phát triển của cách mạng phụ thuộc vào lớp thanh niên của dân tộc đó. Bác đã chỉ ra rằng: nếu thanh niên không có nhận thức về vai trò của mình thì sự nghiệp cách mạng không thể đi tới thành công. Trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, thanh niên là lực lượng to lớn, đội quân xung kích, cánh tay đắc lực, đội hậu bị của Đảng. Lời dạy: "Đâu Đảng cần thanh niên có, việc gì khó có thanh niên" của Bác đã khẳng định: trong mọi công việc, thanh niên luôn hăng hái xung phong và họ luôn xứng đáng là cánh tay đắc lực của Đảng, họ là lực lượng kế thừa và tiếp bước các thế hệ cha ông trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhiều lần quán triệt: "Cuộc cách mạng XHCH là cuộc đấu tranh lâu dài, gian khổ, nhiều thử thách và là công việc của nhiều thế hệ kế tiếp nhau, mỗi thế hệ chỉ có thể

4 ĐIỀU BÁC HỒ DẠY LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY

1. Phải luôn luôn nâng cao cảnh giác, chớ chủ quan, tự mãn.

2. Phải thường xuyên thật sẵn sàng để nhanh chóng làm tròn nhiệm vụ trong bất kỳ tình hình nào để bảo vệ tài sản của Nhà nước và nhân dân.

3. Không ngừng học tập, nghiên cứu, phát huy sáng kiến, tổng kết kinh nghiệm để tiến bộ hơn nữa trong công việc phòng cháy, chữa cháy.

4. Phải thường xuyên hướng dẫn và bồi dưỡng nghiệp vụ cho lực lượng dân phòng ngày càng tiến bộ, để họ trở thành người giúp việc thật đắc lực cho các đồng chí.*

* Trích thư của Chủ Tịch Hồ Chí Minh gửi cán bộ chiến sỹ PCCC Hà Nội, ngày 3/8/1966

phấn đấu đạt được một số mục tiêu, đi được một vài bước trên cả lộ trình cách mạng". Thực tế ấy đặt ra vấn đề thế hệ đi trước không chỉ đơn thuần trao lại thành quả cách mạng mình đã đạt được mà còn phải chuẩn bị những điều kiện tinh thần, vật chất để thế hệ mai sau kế thừa, phát triển và bảo vệ thành quả của các thế hệ cha ông. Vì vậy, việc bồi dưỡng, giáo dục thế hệ cách mạng cho đời sau là nhằm chuẩn bị những lớp người kế tục sự nghiệp cách mạng. Đây là việc làm cần phải chủ động, tích cực nhằm tạo nên lớp kế tục sâu sắc và trung thành với lý tưởng và con đường mà thế hệ cha ông đã chọn.

Thấm nhuần quan điểm và mục đích đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đưa ra những nội dung cụ thể để giáo dục thế hệ trẻ một cách toàn diện, bao gồm:

Một là: Giáo dục và bồi dưỡng cho thế hệ trẻ về lý tưởng cách mạng, bồi dưỡng để họ nhận thức đúng đắn về CNXH. Trước hết, phải biểu hiện ở tinh thần yêu Tổ quốc, tự hào về truyền thống dân tộc, truyền thống của các thế hệ đi trước trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Hai là: Giáo dục và bồi dưỡng cho thế hệ trẻ về đạo đức cách mạng. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh đạo đức cách mạng nghĩa là phải thực hiện khiêm tốn, giản dị, cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư. Tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, chấp hành đúng đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Cống hiến hết mình cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc

Ba là: Giáo dục bồi dưỡng cho thế hệ trẻ có trình độ văn hoá, Khoa học - Kỹ thuật và nghề nghiệp. Người đã dạy thế hệ trẻ: "Thế giới luôn đổi mới, Khoa học - Kỹ thuật luôn đổi mới, công nghệ ngày càng tinh xảo, nhân dân ngày càng tiến bộ vì vậy thế hệ thanh niên phải thường xuyên học tập để tiến kịp với nhân loại, để nâng cao trình đội văn hoá, nắm bắt tri thức khoa học kỹ thuật mới". Điều mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm là tính thực tiễn trong việc học tập. Theo Người, học để nâng cao hiểu biết để áp dụng vào việc làm, học mà không làm thì học mấy cũng vô ích.

Theo quan điểm trên, việc bồi dưỡng nâng cao trình độ Khoa học - Kỹ thuật, nắm bắt và áp dụng công nghệ mới tiên tiến cho thế hệ trẻ hiện nay có ý nghĩa hết sức to lớn.

Bốn là: Giáo dục bồi dưỡng cho thế hệ trẻ có đầy đủ thể chất. Người đã chỉ ra rằng: "Bồi dưỡng năng lực phải đi đôi với bồi dưỡng thể chất, thế hệ trẻ có tri thức nhưng phải có sức khoẻ mới hoàn thành nhiệm vụ của mình". Người cho rằng: việc giáo dục thế hệ trẻ phải toàn diện, phải đủ các mặt: Đức, Trí, Thể, Mỹ.

Tìm hiểu những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh ta thấy: tất cả những quan điểm, mục đích, ý nghĩa và những nội dung giáo dục, bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau đã được Người chỉ ra cách đây gần một thế kỷ. Trong giai đoạn hiện nay, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đang thực hiện sự nghiệp đẩy mạnh Công nghiệp hoá - Hiện đại hoá đất nước và thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược đó là: Xây dựng thành công CNXH và Bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN thì những tư tưởng, quan điểm của Người vẫn còn nguyên giá trị. ■

Ngày 1 tháng 10 năm 2008, Trường Đại học PCCC đã tổ chức lễ khai giảng năm học mới 2008-2009. Đến dự và phát biểu tại buổi lễ trọng thể này, Thượng tướng Lê Thế Tiệm - Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Thứ trưởng Bộ Công an đã nhấn mạnh: "Trường Đại học PCCC cần tiếp tục đổi mới công tác đào tạo, hoàn thiện nội dung và phương pháp đào tạo, gắn đào tạo, nghiên cứu khoa học với thực tiễn chiến đấu của lực lượng PCCC". Tạp chí Khoa học và Giáo dục Phòng cháy, Chữa cháy xin đăng toàn văn bài phát biểu của đồng chí Thứ trưởng.



ĐỔI MỚI CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, NGHIÊN CỨU KHOA HỌC TRONG LĨNH VỰC PCCC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU NHIỆM VỤ THỜI KỲ CÔNG NGHIỆP HOÁ, HIỆN ĐẠI HOÁ ĐẤT NƯỚC**

Thượng tướng LÊ THẾ TIỆM *

"Thưa các đồng chí đại biểu và toàn thể các đồng chí!

Hôm nay, tôi rất phấn khởi đến dự Lễ Khai giảng năm học 2008 - 2009 của Trường Đại học Phòng cháy, Chữa cháy. Nhân dịp này, thay mặt Đảng uỷ Công an Trung ương và Lãnh đạo Bộ Công an, tôi nhiệt liệt chào mừng và gửi tới các đồng chí đại biểu, các đồng chí trong Đảng uỷ, Ban Giám hiệu cùng toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học viên nhà trường lời chúc hạnh phúc và thành đạt.

Trường Đại học Phòng cháy, Chữa cháy đã kết thúc năm học 2007 - 2008 với thành tích xuất sắc trên nhiều lĩnh vực công tác. Mặc dù phải đồng thời đào tạo nhiều loại hình khác nhau trong điều kiện còn khó khăn về cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện dạy học và đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục còn thiếu, nhưng các đồng chí đã chủ động, sáng tạo, nỗ lực phấn đấu với quyết tâm cao nhất để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Nhà trường đã chú trọng đổi mới nội dung, chương trình và phương pháp giảng

* Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng - Thứ trưởng Bộ Công an.

* * Tên bài do BBT đặt.

dạy, triển khai thực hiện nghiêm túc Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về đào tạo bậc đại học cho các đối tượng ngoài ngành Công an. Đồng thời chú trọng nâng cao năng lực thực hành cho học viên theo đúng phương châm giáo dục của Đảng là "học đi đôi với hành". Do tính chất kỹ thuật cao của công tác phòng cháy, chữa cháy, nhà trường đã tích cực chủ động quan hệ tốt với các học viện, các trường đại học, các đơn vị trong và ngoài ngành Công an về công tác đào tạo, nghiên cứu và phổ biến kiến thức khoa học, kỹ thuật PCCC.

Về xây dựng lực lượng, các đồng chí đã triển khai thực hiện nghiêm túc Quyết định của Bộ trưởng về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trường; tích cực bổ sung đội ngũ cán bộ, giáo viên; tạo điều kiện cho nhiều đồng chí được đi học nâng cao trình độ ở trong và ngoài nước để từng bước đáp ứng yêu cầu chuẩn hoá đội ngũ giáo viên theo chức danh. Các tổ chức đoàn thể hoạt động tích cực, hiệu quả. Tập thể nhà trường luôn đoàn kết, thống nhất, phát huy dân chủ, giữ gìn đoàn kết nội bộ.

Nhà trường đã thực hiện tốt công tác tuyển sinh, đảm bảo đúng quy chế và đạt chỉ tiêu Bộ giao. Công tác quản lý, giáo dục học viên đạt được những kết quả tốt. Trong năm học vừa qua, các đồng chí đã tổ chức được nhiều hoạt động sôi nổi, tích cực tham gia các phong trào do Bộ tổ chức và đã đạt nhiều thành tích xuất sắc.

Công tác hậu cần được duy trì thường xuyên phục vụ tốt nhiệm vụ dạy và học. Trong đó có việc tích cực triển khai thực hiện Dự án xây dựng Trung tâm huấn luyện thực hành chữa cháy tại huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình. Đây là công việc rất cần thiết phục vụ yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo cán bộ của lực lượng PCCC. Tổng kết năm học 2007 - 2008, nhà trường tiếp tục được Bộ tặng cờ "Đơn vị thi đua xuất sắc". Đảng bộ nhà trường được tiêu chuẩn trong sạch, vững mạnh.

Thay mặt lãnh đạo Bộ, tôi nhiệt liệt biểu dương những thành tích mà các đồng chí đã đạt được trong năm học vừa qua.

Thực hiện chủ trương đổi mới của Đảng, chúng ta đã đạt được những thành tựu rất cơ bản. Bên cạnh việc đảm bảo An ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội, tăng trưởng kinh tế luôn duy trì ở mức cao, đời sống nhân dân từng bước được cải thiện, hàng loạt khu công nghiệp, dịch vụ, khu kinh tế tập trung được xây dựng và đi vào sản xuất. Tốc độ đô thị hóa diễn ra mạnh mẽ, nhiều khu đô thị mới, hiện đại và tập trung dân cư đã hình thành.

Đó là thành tựu đáng phấn khởi song đồng thời cũng đặt ra nhiều nhiệm vụ nặng nề cho công tác phòng cháy, chữa cháy vì càng tập trung tài sản và dân cư thì nguy cơ xảy ra thảm hoạ càng lớn. Số liệu khái quát trong 10 năm qua ở nước ta cho thấy, đã xảy ra hơn 23.000 vụ cháy, nổ, làm chết 713 người, bị thương 1.820 người, thiệt hại vật chất gần 3.000 tỷ đồng, ngoài ra còn cháy hơn 65.000 héc ta rừng gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng đối với hệ sinh thái.

Mặt khác, tình hình thế giới vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp. Xung đột vũ trang, chiến tranh cục bộ và khủng bố quốc tế có nguy cơ ảnh hưởng đến nước ta. Bên cạnh đó là sự gia tăng hoạt động của các loại tội phạm, trong đó có các loại tội phạm phi truyền thống, sử dụng công nghệ cao gây hậu quả rất khó lường.

Tình hình đó đặt ra cho lực lượng Công an nhân dân nói chung và cho các đơn vị làm công tác đào tạo nói riêng những yêu cầu nhiệm vụ mới, trong đó có Trường Đại học Phòng cháy, Chữa cháy. Nhà trường cần phải nắm bắt được tình hình để triển khai nhiệm vụ công tác một cách toàn diện, trước mắt cần được tổ chức quán triệt sâu sắc trong cán bộ, giáo viên, học viên ngay từ khi bước vào năm học mới 2008-2009. Vì vậy, tôi đề nghị cần phải tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ cơ bản sau đây:

Thứ nhất, chăm lo công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng, tăng cường đoàn kết thống nhất, thường xuyên giáo dục chính trị tư tưởng để cán bộ, giáo viên và học viên có bản lĩnh chính trị vững vàng. Tổ chức học tập, quán triệt đầy đủ các chủ trương, chính sách của Đảng, Chỉ thị, Nghị quyết của ngành. Tiếp tục thực hiện tốt phong trào thi đua, thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân gắn với cuộc vận



Cán bộ, giáo viên Trường Đại học PCCC trong ngày Lễ khai giảng năm học 2008-2009.

động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

Thứ hai, Tích cực triển khai thực hiện Đề án 1252 của Bộ Công an về tăng cường đổi mới công tác giáo dục đào tạo trong Công an nhân dân. Tiếp tục hoàn thiện, không ngừng đổi mới nội dung và phương pháp đào tạo, gắn đào tạo, nghiên cứu khoa học với thực tiễn chiến đấu của lực lượng. Trong đó cần chú trọng xác định mục tiêu, yêu cầu nhiệm vụ của ngành và của xã hội để đào tạo cho được những cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát Phòng cháy, Chữa cháy có trình độ đáp ứng yêu cầu đó.

Bên cạnh việc mở rộng loại hình đào tạo, Trường Đại học PCCC cần chủ động nghiên cứu, chuẩn bị đào tạo theo chuyên khoa để có cán bộ chuyên sâu và sớm hoàn thiện đề án đào tạo thạc sỹ, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Thứ ba, xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục, đảm bảo trình độ, học hàm, học vị theo tiêu chuẩn, chức danh đã quy định. Nhà trường cần có chương trình hợp tác quốc tế mang tính chiến lược phục vụ lâu dài cho công tác đào tạo, nghiên cứu, cập nhật và phổ biến các tiến bộ khoa học, công nghệ trong nước và trên thế giới.

Thứ tư, đối với học viên, phải chú trọng công tác giáo dục truyền thống, lễ tiết tác phong, tinh thần, thái độ học tập, lòng yêu nghề và đạo đức người chiến sỹ Công an nhân dân. Thực hiện nghiêm túc nội quy kỷ luật của trường, tích cực tham gia thiết thực vào các phong trào và hoạt động xã hội tình nguyện.

Thứ năm, khai thác có hiệu quả cơ sở vật chất đã được trang bị, đồng thời xây dựng đề án báo cáo Bộ đầu tư các phương tiện kỹ thuật hiện đại, các phòng thí nghiệm đạt tiêu chuẩn. Cần sớm hoàn thành xây dựng Trung tâm huấn luyện thực hành chữa cháy tại Lương sơn, Hoà Bình để phục vụ công tác đào tạo của nhà trường cũng như tham gia các chương trình huấn luyện nghiệp vụ chung của toàn lực lượng Phòng cháy, Chữa cháy.

Nhân buổi Lễ Khai giảng này, tôi đề nghị lãnh đạo các Tổng cục, các Vụ, Cục, Viện, Trường, đặc biệt là Cục Cảnh sát Phòng cháy, Chữa cháy, Sở Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy Thành phố Hồ Chí Minh và Phòng Cảnh sát Phòng cháy, Chữa cháy các địa phương trong cả nước phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong việc trao đổi, cập nhật thông tin, hỗ trợ phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ, tham gia tích cực vào quá trình đào tạo, nghiên cứu và ứng dụng Khoa học - Công nghệ.

Một lần nữa thay mặt Đảng uỷ Công an Trung ương và lãnh đạo Bộ Công an, xin chúc sức khoẻ các đồng chí đại biểu. Chúc toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học viên Trường Đại học Phòng cháy, Chữa cháy mạnh khoẻ, hạnh phúc, thi đua dạy tốt, phục vụ tốt và đạt nhiều thành tích mới.

Xin cảm ơn các đồng chí!

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng, phấn đấu đến năm 2020, đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp. Tuy nhiên, khi các mặt Kinh tế - Xã hội tiếp tục phát triển mạnh, nguy cơ cháy ngày càng cao, thiệt hại do cháy gây ra ngày càng lớn. Thời tiết, khí hậu tiếp tục có sự biến đổi khắc nghiệt, khô hạn kéo dài làm tăng nguy cơ gây cháy. Tình hình an ninh thế giới và khu vực (khủng bố, xung đột sắc tộc, tôn giáo...) có những diễn biến phức tạp, mau lẹ, khó lường; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong nước rất có thể sẽ phát sinh những vụ gây cháy, nổ.

Xuất phát từ tình hình nêu trên, nhiệm vụ công tác PCCC từ nay đến 2015 và những năm tiếp theo cần phải tập trung thực hiện tốt một số công tác trọng tâm sau đây:

Một là: Tiếp tục triển khai và thực hiện có hiệu quả Luật Phòng cháy, Chữa cháy; Bổ sung và hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực PCCC, các Nghị định của Chính phủ cụ thể là: Nghị định của Chính phủ về công tác PCCC khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế; Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 123/2005/NĐ-CP của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC cho phù hợp với Pháp lệnh sửa đổi bổ sung Pháp lệnh xử phạt vi phạm hành chính 2008...

Xây dựng các Thông tư liên tịch giữa Bộ Công an với các Bộ có liên quan về PCCC rừng; về cấp nước PCCC đô thị; về thủ tục thẩm duyệt về PCCC; về định mức đầu tư cho hạng mục PCCC của công trình xây dựng; về chế độ, chính sách cho những người tham gia chữa cháy; về bồi thường thiệt hại phương tiện, tài sản được huy động chữa cháy nhà, công trình bị phá dỡ; phí và lệ phí trong lĩnh vực PCCC; Sửa đổi Thông tư 04/2004/TT-BCA của Bộ Công an về hướng dẫn thi hành Nghị định 35/2003/NĐ - CP của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC cho phù hợp với Pháp lệnh sửa đổi bổ sung Pháp lệnh xử phạt vi phạm hành chính 2008...

Xây dựng các Quyết định, Quy định của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành: Quy định về trang bị phương tiện PCCC cho các cơ sở, đội PCCC cơ sở và đội PCCC dân phòng; về chế độ quản lý, bảo quản, bảo dưỡng và sử dụng phương tiện PCCC; về phân loại cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC; về việc phân cấp thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác PCCC giữa Công an các cấp; Điều lệnh công tác phòng cháy, chữa cháy; quy trình công tác của lực lượng Cảnh sát PCCC.

Bổ sung, chỉnh lý và xây dựng mới nhằm hoàn thiện hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn về PCCC Việt Nam, trong đó tập trung vào: Quy chuẩn PCCC Việt Nam; Tiêu chuẩn PCCC nhà cao tầng; Tiêu chuẩn PCCC chợ, trung tâm thương mại; Tiêu chuẩn PCCC cơ sở sản xuất; Tiêu chuẩn về các hệ thống kỹ thuật PCCC; Tiêu chuẩn trang bị phương tiện PCCC ....

Hai là: Tiến hành xây dựng các Đề án công tác PCCC từ nay đến năm 2015 và tầm nhìn đến năm 2020 phù hợp với quy hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội của Bộ, Ngành và địa phương: Tập trung xây dựng Đề án quy hoạch tổng thể hệ thống PCCC trên cả nước trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Hướng dẫn

chuyên ngành như các nước trong Hiệp hội PCCC thế giới đang áp dụng.

Tập trung nâng cao chất lượng công tác kiểm tra kỹ thuật an toàn PCCC, trọng tâm là nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ kiểm tra PCCC. Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn thực hiện công tác PCCC theo chuyên đề, chuyên ngành nhằm phát hiện và khắc phục kịp thời những thiếu sót, sơ hở, vi phạm về PCCC. Đồng thời phát hiện các vấn đề mới có liên quan đến công tác PCCC để có các giải pháp, biện pháp PCCC mang lại hiệu quả cao, đáp ứng với yêu cầu, tình hình mới.

Tăng cường sự phối hợp giữa lực lượng Cảnh sát PCCC với các cơ quan chức năng của các lực lượng khác, phấn đấu nâng tỷ lệ điều tra xác định làm rõ nguyên nhân các vụ cháy, nổ xảy ra. Đẩy mạnh các hình thức xử lý về hình sự và xử lý hành chính đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm, góp phần đưa việc thực hiện các quy định pháp luật về PCCC vào kỷ cương, nề nếp. Kiện toàn mô hình tổ chức lực lượng làm công tác điều tra và xử lý vi phạm về PCCC, bố trí đủ số lượng cán bộ nghiệp vụ cần thiết, chuyển chức năng kiêm nhiệm làm công tác điều tra, xử lý như hiện nay thành các đơn vị, bộ phận nghiệp vụ chuyên trách làm công tác điều tra nguyên nhân cháy và xử lý vi phạm về PCCC.

Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng của Bộ Xây dựng và các cấp, các ngành khi duyệt quy hoạch đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư tập trung, trong đó bao gồm cả việc phê duyệt quy hoạch PCCC như bố trí các khu chức năng, hệ thống giao thông, cấp nước, vị trí các đội PCCC...đảm bảo các yêu cầu PCCC về trước mắt cũng như lâu dài đối với các khu đô thị, khu kinh tế, công nghiệp và dân cư.

Chuẩn hoá nội dung thẩm duyệt về PCCC phù hợp với các bước thiết kế theo quy định chung của Nhà nước về quản lý công tác đầu tư xây dựng.

Quy hoạch hệ thống trung tâm thông tin chỉ huy điều hành PCCC từ Trung ương đến địa phương. Quy hoạch hệ thống đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ PCCC, cứu hộ, cứu nạn theo hướng có Trung tâm huấn luyện cấp Quốc gia và các Trung tâm huấn luyện tại các khu vực, vùng, miền. Phối hợp với các ngành chức năng và các địa phương quy hoạch và phát triển nguồn nước chữa cháy gắn với quy hoạch mạng lưới cấp nước đô thị và tận dụng triệt để nguồn nước tự nhiên (sông, hồ, ao, bể, bến lấy nước,...). Chỉ đạo, hướng dẫn xây dựng và củng cố phương án chữa cháy đối với tất cả các cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC, đảm bảo 100% địa phương xây dựng được phương án xử lý tình huống cháy, nổ lớn có huy động nhiều lực lượng. Thành lập thêm các đội Cảnh sát PCCC tại các đô thị, các khu công nghiệp, khu tập trung đông dân cư, khu có nhiều cơ sở có nguy cơ cháy cao. Bổ sung biên chế quân số cán bộ, chiến sĩ chữa cháy và đầu tư mua sắm các trang thiết bị phục vụ công tác chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn.

Năm là: Tăng cường đầu tư cho hoạt động PCCC: Mục tiêu đầu tư trong thời gian tới là nhằm nâng cao năng lực cho lực lượng Cảnh sát PCCC, xây dựng lực lượng này thực sự là lực lượng tinh nhuệ, chính quy và từng bước hiện đại đáp ứng yêu cầu công tác PCCC bảo vệ sự nghiệp Công nghiệp hóa - Hiện đại hóa đất nước. Việc đầu tư kinh phí từ nay đến năm 2015 và tầm nhìn đến 2020 tập trung vào: Đầu tư bổ sung, thay thế các phương tiện hư hỏng, đặc biệt là tăng cường đầu tư cho lĩnh vực cứu hộ, cứu nạn; Cải tạo, nâng cấp, sửa chữa và xây dựng mới doanh trại các đơn vị PCCC; Đầu tư xây dựng các Trung tâm chỉ huy điều hành công tác PCCC; Viện Nghiên cứu Khoa học - Công nghệ PCCC; Các Trung tâm Huấn luyện nghiệp vụ PCCC va Cứu hộ, Cứu nạn; Các Trạm bảo dưỡng, sửa chữa phương tiện chữa cháy; Trung tâm kiểm định phương tiện chữa cháy; Xưởng sản xuất, lắp ráp phương tiện chữa cháy; Kho phương tiện chữa cháy....

Sáu là: Tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng lực lượng PCCC gắn với đẩy mạnh cải cách hành chính trong lĩnh vực PCCC. Ngoài chức năng truyền thống là làm công tác phòng ngừa cháy, nổ và tổ chức công tác chữa cháy, đề xuất Chính phủ giao công tác cứu hộ, cứu nạn hàng ngày (trừ những sự cố, thảm hoạ cần có sự tham gia của nhiều lực lượng, phương tiện do UBQG Tìm kiếm cứu nạn điều tiết) trên đất liền và trên đường thuỷ nội địa do lực lượng PCCC đảm nhiệm.

Nghiên cứu, cải tiến một số thủ tục hành chính liên quan đến các tổ chức, doanh nghiệp và công dân; hoàn thiện và trình cấp có thẩm quyền ban hành một số Điều lệnh công tác, quy trình công tác của lực lượng Cảnh sát PCCC...Tiếp tục công khai hoá và đơn giản hóa các thủ tục hành chính trong lĩnh vực PCCC, xây dựng Website của lực lượng Cảnh sát PCCC. Rút ngắn thời gian giải quyết những yêu cầu chính đáng của tổ chức, doanh nghiệp, công dân và thời gian cấp các loại giấy phép về PCCC.

Bảy là: Đẩy mạnh Nghiên cứu Khoa học - Công nghệ PCCC, huy động tổng lực các lực lượng, các nhà khoa học trong và ngoài ngành cùng tham gia. Tăng cường mở rộng hội nhập quốc tế trong công tác Nghiên cứu Khoa học - Công nghệ PCCC. Tập trung xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ công tác nghiên cứu khoa học, trong đó tập trung đầu tư xây dựng Viện Nghiên cứu Khoa học - Công nghệ PCCC và Trung tâm Kiểm định phương tiện PCCC.

Tám là: Tiếp tục mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế đa phương và song phương trong lĩnh vực PCCC, hội nhập tích cực vào tổ chức PCCC Quốc tế và khu vực. Cử đoàn cán bộ tham gia các hội thảo, hội nghị quốc tế về PCCC để trao đổi, tiếp thu học hỏi kinh nghiệm PCCC, để có điều kiện tiếp cận với hệ thống tiêu chuẩn, quy trình công nghệ PCCC hiện đại. Tiến tới đăng cai nhiều cuộc hội thảo PCCC thế giới và khu vực ở tại Việt Nam. Tiếp tục tổ chức đào tạo dài hạn và ngắn hạn tại các nước có công nghệ PCCC hiện đại. Ngoài việc tiếp tục hợp tác đào tạo cán bộ PCCC ở Cộng hoà Liên bang Nga còn mở rộng hợp tác đào tạo ở các nước Nhật, Pháp, Mỹ. Tiếp tục khai thác các nguồn vốn ODA, các nguồn viện trợ của nước ngoài để tăng mức đầu tư trang bị phương tiện chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn cho lực lượng PCCC. ■

ĐÀO TẠO CÁN BỘ PCCC CHO CÁC ĐỐI TƯỢNG NGOÀI NGÀNH CÔNG AN LÀ HƯỚNG ĐI PHÙ HỢP VỚI CHỦ TRƯƠNG XÃ HỘI HOÁ CÔNG TÁC GIÁO DỤC

Thiếu tướng ĐINH HỮU PHƯỢNG *



Bắt đầu từ năm học 2008-2009, Thủ tướng Chính phủ cho phép Trường Đại học PCCC đào tạo hệ chính quy cho các đối tượng ngoài ngành Công an ở cả hai trình độ Đại học và Trung cấp. Đây là một trong những chủ trương nhằm từng bước xã hội hoá công tác PCCC, phù hợp với quy luật và đáp ứng sự phát triển của Kinh tế - Xã hội trong tình hình hiện nay. Ngày 5.11.2008, Trường Đại học PCCC đã tổ chức lễ khai giảng khoá đào tạo Đại học và Trung cấp PCCC hệ dân sự đầu tiên gồm 121 học viên. Thiếu tướng Đinh Hữu Phượng - Phó Tổng cục trưởng Tổng cục XDLL CAND đã tới dự và phát biểu. Tạp chí Khoa học và Giáo dục PCCC xin trích đăng nội dung bài phát biểu này.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, sự chỉ đạo trực tiếp của Đảng uỷ Công an Trung ương, lãnh đạo Bộ Công an, cùng với sự nỗ lực của các lực lượng chức năng, công tác phòng cháy, chữa cháy đã có những chuyển biến tích cực. Với vai trò nòng cốt, trong những năm qua, lực lượng Cảnh sát PCCC đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước trong lĩnh vực PCCC trên địa bàn cả nước. Đảm bảo tuyệt đối an toàn PCCC các sự kiện Chính trị - Kinh tế - Văn hoá của Việt Nam và Quốc tế tổ chức tại Việt Nam. Số vụ cháy, thiệt hại về người và tài sản do cháy gây ra được kiềm chế so với tốc độ phát triển Kinh tế - Xã hội. Chúng ta đã làm tốt công tác tích cực phòng ngừa, chủ động sẵn sàng chữa cháy. Vì vậy, số người và tài sản được cứu chữa và bảo vệ hàng năm đều tăng. Phong trào Toàn dân PCCC ngày càng phát triển cả bề rộng và chiều sâu. Việc triển khai thực hiện Luật Phòng cháy và Chữa cháy trên địa bàn cả nước từng bước đi vào nề nếp. Tuy nhiên, sự phát triển của Kinh tế - Xã hội dẫn đến phạm vi hoạt động của công

* Phó Tổng cục trưởng Tổng cục XDLL CAND



Lực lượng dân phòng TP. Hà Nội trong Hội thao PCCC năm 2008.

tác PCCC cũng trở nên rộng lớn hơn, phức tạp hơn. Nhu cầu sử dụng cán bộ có trình độ chuyên môn, kỹ thuật PCCC không còn là riêng của lực lượng Công an nhân dân mà đã trở thành nhu cầu chung của tất cả các ngành, các tổ chức Kinh tế - Xã hội.

Trường Đại học PCCC là cơ sở duy nhất của cả nước đào tạo nguồn nhân lực cho lực lượng PCCC. Trong những năm qua, công tác đào tạo của nhà trường đã đạt được những thành tựu đáng kể. Nhà trường đã và đang đào tạo 32 khoá Trung cấp, 15 khoá Cao đẳng, 9 khoá Đại học, 7 khoá Hoàn chỉnh kiến thức đại học, 16 khoá lái xe chữa cháy và nhiều khoá đại học, cao đẳng, trung cấp tại chức, các khoá bồi dưỡng ngắn hạn cho lực lượng CAND, Quân đội và một số ngành khác. Đội ngũ học viên được đào tạo tại trường đến nay đã và đang trở thành lực lượng nòng cốt ở các đơn vị địa phương của ngành Công an và một số Bộ, Ngành. Tuy nhiên, kết quả đào tạo của nhà trường trong những năm qua mới chỉ đáp ứng được chỉ tiêu mà Bộ Công an giao cho mà chưa vượt ra để đào tạo phục vụ nhu cầu xã hội. Việc nhà trường chủ động báo cáo Bộ Công an, Bộ Giáo dục trình Thủ tướng Chính phủ cho phép bắt đầu từ năm học 2008 - 2009 được tuyển sinh đào tạo hệ chính quy cho các đối tượng ngoài ngành Công an ở cả hai trình độ Đại học và Trung cấp theo chủ trương xã hội hoá công tác PCCC là việc làm rất phù hợp với quy luật và đáp ứng sự phát triển chung của xã hội.

Trong một nhà trường, đồng thời mở rộng nhiều bậc học, cấp học, nhiều loại hình đào tạo là hướng đi phù hợp với tình hình thực tế hiện nay. Tuy nhiên, việc mở rộng đào tạo đặt ra rất nhiều khó khăn đối với đội ngũ cán bộ, giáo viên của nhà trường. Để việc đào tạo cán bộ, chiến sĩ PCCC của Trường Đại học PCCC thực sự có hiệu quả, nhà trường cần thực hiện tốt những công tác sau:

Một là: Công tác đào tạo, cần thực hiện đúng đường lối, chính sách của Đảng, coi Giáo dục - Đào tạo là quốc sách hàng đầu, là nền tảng, động lực thúc đẩy Công nghiệp hoá - Hiện đại hoá đất nước. Cần bám sát mục tiêu, yêu cầu để xây dựng chương trình, nội dung đào tạo cho phù hợp đối với mỗi đối tượng. Phải gắn kết giữa giảng dạy lý thuyết và thực tế, đặc biệt là kỹ năng thực hành để khi ra trường, học viên có thể đảm nhiệm công việc được ngay. Đối với các đối tượng học viên hệ dân sự, khi ra trường chủ yếu sẽ được các ngành, các tổ chức Kinh tế - Xã hội tiếp nhận và sử dụng. Vì vậy, kết quả học tập của mỗi học viên khi ra trường sẽ là thước đo chất lượng đào tạo của nhà trường. Sản phẩm của Trường Đại học PCCC phải là những sản phẩm có chất lượng cao. Để đạt điều đó, nhà trường cần đổi mới nội dung, chương trình đào tạo đáp ứng nhu cầu của xã hội. Trước mắt, cần nghiên cứu để xây dựng các chuyên ngành đào tạo phù hợp với các bậc học.

Hai là: Công tác chuyên môn, cần đầu tư củng cố và xây dựng đội ngũ giáo viên chuyên môn giỏi, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục, đảm bảo trình độ, học hàm, học vị theo tiêu chuẩn, chức danh đã quy định, để đội ngũ giáo viên của nhà trường thực sự là các chuyên gia đầu ngành trong lĩnh vực hoạt động PCCC. Việc nâng cao chất lượng chuyên môn của đội ngũ giáo viên sẽ đáp ứng được yêu cầu mở rộng đối tượng đào tạo, bổ sung nguồn nhân lực trong lĩnh vực PCCC trước sự phát triển của đất nước.

Ba là: Công tác quản lý đối với các đối tượng học viên ngoài ngành Công an, đề nghị nhà trường nghiên cứu, đề xuất với Bộ và Tổng cục quy chế quản lý phù hợp với quy định của Bộ và điều kiện thực tế của nhà trường. Đặc biệt, cần lưu ý, tạo điều kiện thuận lợi về nơi ăn, ở, sinh hoạt và các hoạt động thể thao, văn hoá cho các đối tượng học viên dân sự. Đảm bảo duy trì mối quan hệ đoàn kết giữa học viên trong và ngoài ngành Công an.

Bốn là: Giáo dục phẩm chất đạo đức, nhân cách cho học viên, cần chú trọng công tác giáo dục truyền thống, lễ tiết, tác phong, tinh thần, thái độ học tập, lòng yêu nghề, tự giác chấp hành nội quy, quy định của nhà trường, nỗ lực trong học tập để khi ra trường có trình độ, kỹ năng chuyên môn khá, có phẩm chất đạo đức, chính trị tốt, có thể vững vàng hoàn thành tốt nhiệm vụ trong lĩnh vực PCCC.

Đề nghị các đơn vị chức năng của Tổng cục và Cục Cảnh sát PCCC quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi để Trường Đại học PCCC hoàn thành tốt nhiệm vụ đào tạo cán bộ PCCC cho các đối tượng dân sự, làm tốt công tác tuyên truyền, giới thiệu để quy mô và chất lượng đào tạo của nhà trường ngày càng được nâng lên. Các đơn vị PCCC ở các địa phương, các cơ quan báo chí trong và ngoài ngành Công an cần phối hợp với nhà trường tạo môi trường và điều kiện thuận lợi nhất để các học viên dân sự khi ra trường có thể dễ dàng tìm được những việc làm thuận lợi và phù hợp với khả năng của mỗi người. ■

MỘT SỐ SỰ KIỆN TIÊU BIỂU NĂM 2008 CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

● Năm thứ hai liên tiếp, nhà trường được Bộ Công an tặng cờ thi đua "Đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua Vì an ninh Tổ quốc" và lần đầu tiên Phòng Quản lý Khoa học và Thông tin, tư liệu, một đơn vị của trường được nhận cờ thi đua của Bộ "Đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua Vì an ninh Tổ quốc cấp cơ sở".

● Năm đầu tiên Trường Đại học PCCC tổ chức đào tạo bậc Đại học PCCC hệ Dân sự theo Văn bản số 1959/TTg - KG ngày 19/12/2007 của Thủ tướng Chính phủ. Đồng thời tổ chức đào tạo liên thông từ Trung cấp lên Đại học cho học viên đã tốt nghiệp Trung cấp PCCC theo Quyết định số 3554/QĐ - BGĐT ngày 26/6/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

● Ngày 01/4/2008, Bộ Thông tin và Truyền thông cấp Giấy phép hoạt động báo chí số 512/GP-BTTTT, cho phép trường Đại học PCCC xuất bản Tạp chí Khoa học và Giáo dục PCCC. Bộ trưởng Bộ Công an có Quyết định 1094/QĐ-BCA thành lập Tạp chí Khoa học và Giáo dục PCCC là đơn vị trực thuộc trường Đại học PCCC.

● Được sự đồng ý của Bộ Công an, đoàn cán bộ trường Đại học PCCC đã sang thăm, làm việc tại nước Cộng hoà Belarus, lần đầu tiên mở quan hệ hợp tác với Bộ tình trạng khẩn cấp, nước Cộng hoà Belarus, đánh dấu bước phát triển mới về mở rộng hợp tác quốc tế trong công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học của trường.

● Lần đầu tiên, Trường Đại học PCCC đăng cai và tổ chức thành công Hội thảo Khoa học lần thứ 32 với chủ đề "Các giải pháp an toàn phòng chống cháy, nổ phục vụ phát triển kinh tế đất nước" với vai trò đồng chủ tịch Câu lạc bộ Khoa học - Công nghệ các Trường Đại học kỹ thuật.

● Là năm có nhiều cán bộ giáo viên hoàn thành chương trình nghiên cứu sinh, sau đại học và cao cấp lý luận chính trị. Trong đó có 04 đồng chí bảo vệ thành công luận án tiến sỹ, 03 đồng chí hoàn thành chương trình cao học, 10 đồng chí hoàn thành chương trình cao cấp lý luận chính trị.

● Tháng 10/2008, Trường Đại học PCCC long trọng tổ chức Lễ khởi công xây dựng Trung tâm huấn luyện thực hành chữa cháy và đào tạo lái xe chữa cháy tại Lương Sơn - Hoà Bình. Đây là bước đột phá tạo tiền đề hiện đại hóa cơ sở vật chất, đáp ứng yêu cầu cải tiến, đổi mới phương pháp dạy học, góp phần không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo.

● Năm thứ 3 liên tiếp, Tổ chức Công đoàn trường Đại học PCCC được Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam tặng cờ Thi đua luân lưu xuất sắc.

● Là năm Trường Đại học PCCC có quy mô đào tạo lớn nhất từ trước tới nay với nhiều loại hình đào tạo khác nhau (11 khoá Đại học, 04 khoá Trung học, 08 khoá đào tạo liên kết, 01 khoá liên thông từ Trung cấp lên Đại học với tổng số 1844 học viên).

● Là năm nhà trường chủ trì triển khai và thực hiện nhiều nhiệm vụ Khoa học - Công nghệ các cấp. Trong đó, đã tổ chức nghiệm thu 02 đề tài cấp Bộ, 06 đề tài cấp cơ sở, 02 dự án Khoa học - Công nghệ, đồng thời đang thực hiện 04 đề tài cấp Bộ, 07 đề tài cấp cơ sở và 02 dự án theo kế hoạch đặt ra. ■







Cha ông ta VỚI CÔNG TÁC PCCC



Trò chuyện Đầu Xuân với

Nhà sử học Dương Trung Quốc

ThS. NGUYỄN THÀNH LONG
(Thực hiện)

PV: *Xin kính chào Nhà sử học Dương Trung Quốc. Lời đầu tiên chúc ông một năm mới An khang, Thịnh vượng và Hạnh phúc; Chúc ông có nhiều thành công mới trên cả hai cương vị: Nhà Sử học và Người Đại biểu nhân dân.*

Nhà Sử học Dương Trung Quốc: Vâng, xin cảm ơn anh!

PV: *Thưa ông, từ xa xưa, cộng đồng người Việt đã rất coi trọng công tác phòng cháy, chữa cháy (PCCC), các cụ coi "Thuỷ, Hoả, Đạo, Tặc" là những mối nguy hiểm cần phải phòng tránh. Dưới góc độ lịch sử, xin ông cho biết việc PCCC đã hình thành và được ông cha ta áp dụng trong đời sống như thế nào?*

Nhà Sử học Dương Trung Quốc: Câu thành ngữ: "Giặc phá không bằng nhà cháy" của ông cha ta phần nào đã nói lên sự tàn phá ghê gớm do hoả hoạn gây ra và việc phòng hoả được người xưa coi trọng đến mức nào. Theo các tài liệu lịch sử cho thấy, ngay từ khi rời bỏ cuộc sống hang động, người Việt xưa đã tìm ra các biện pháp phòng tránh hoả hoạn. Từ những hiểm họa trong tự nhiên như sét đánh, núi lửa, cháy rừng hay bất cẩn trong cuộc sống hàng ngày để xảy ra cháy, cha ông ta đã tìm ra các biện pháp đề phòng và khống chế. Điều đó được thể hiện rất rõ trong việc xây dựng nhà ở. Các ngôi nhà thường được xây dựng liền kề với sông, suối, ao, hồ, nhìn về hướng Nam để thuận tiện cho sinh hoạt vừa đảm bảo sẵn sàng cung cấp nguồn nước khi có cháy xảy ra. Bếp nhìn về hướng Tây thì ngọn lửa sẽ không bị gió từ biển thổi tạt về phía vách gây cháy.

Khi xã hội phát triển ở mức cao hơn, đặc biệt trong các triều đại phong kiến Việt Nam, việc PCCC đã từng bước được quy định trong các bộ luật của triều đình, hương ước của làng, xã... Dưới mỗi triều đại, công tác phòng cháy, chữa cháy tuy có quy định khác nhau nhưng luôn được quan tâm. Năm 1042 dưới thời vua Lý Thái Tông, bộ Hình thư được ban hành quy định: cứ ba nhà hợp thành một "bảo" để kiểm soát lẫn nhau và cùng liên đới chịu trách nhiệm về các tội, trong đó có trách nhiệm đảm bảo an toàn hoả hoạn. Dưới triều vua Lê Thánh Tông, Bộ luật Hồng Đức được hoàn thành trong đó có 5 điều quy định về phòng cháy chữa cháy tại các chương *Cấm vệ, Đạo tặc* và chương *Tạp luật*. Tôi lấy ví dụ điều 58 trong chương *Tạp luật* có ghi: "Người

thấy lửa bốc cháy, nên đi báo mà không báo, nên đến cứu mà không đến cứu, thì xử nhẹ hơn tội đánh cháy hai bậc...". Hay trong *Hương lệ* làng Mậu Lương (Quận Hà Đông) quy định: "Nhà nào đó trong thôn ta bị cháy, hễ nghe thấy tiếng hô hoán hoặc tiếng trống đánh đổ hồi, thì trương tuần các xóm đốc thúc mọi người sắm sửa các đồ chứa nước cứu hoả để đưa đến cứu chữa. Bản thôn sẽ kiểm điểm, nếu thấy người nào đó vắng mặt thì phạt 6 mạch tiền cổ. Nếu như có việc đi đâu đó mà vắng thì miễn cho...". Dưới triều Nguyễn, trong Hoàng Việt luật lệ (Luật Gia Long), việc phòng cháy và chữa cháy được quy định tại các điều thuộc phần *Đạo tặc* khá chi tiết. Ngoài việc ban hành Luật, dưới các triều đại đều có ban hành các Chiếu, Lệnh về công tác đảm bảo an ninh trật tự nói chung và công tác đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy nói riêng. Các vụ cháy lớn xảy ra đều được ghi chép vào sử sách cho thấy sự chú trọng của chính quyền trung ương với công tác phòng chống hỏa hoạn, xếp nó ngang hàng với các sự kiện quan trọng khác của quốc gia. Bên cạnh công tác đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy cho cuộc sống ở hoàng cung và trong kinh thành, các triều đại cũng tăng cường công tác đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy ở nông thôn bằng cách tổ chức lực lượng tuần đinh. Tuần đinh có nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự nói chung và tổ chức chữa cháy khi có cháy xảy ra.

PV: *Phải chăng từ việc cố kết chống chọi với Thuỷ, Hoả, Đạo, Tặc mà đã hình thành tình đoàn kết, gắn bó trong cộng đồng làng, xã và trở thành nét đẹp văn hoá của dân tộc ta, thưa ông?*

Nhà Sử học Dương Trung Quốc: Đúng như vậy! Đất nước ta trải dài bên bờ Biển Đông, cuộc sống của cư dân nước Việt từ xa xưa đã phải chống chọi với thiên tai, bão lũ, hoả hoạn, giặc giã...Chính vì thế, đã hình thành nên các khu vực dân cư tập trung để cùng nhau bảo vệ sự tồn vong của giống nòi. Làng xã Việt Nam cũng được hình thành từ đó. Trải qua các thời kỳ lịch sử, tình đoàn kết gắn bó trong cộng đồng được hình thành và không ngừng phát triển. Đặc biệt ở vùng Đồng bằng Châu thổ Sông Hồng, một trong những nơi được coi là có nền văn minh lúa nước sớm phát triển thì điều này thể hiện rất rõ. Hầu như ở làng xã nào cũng có tù và, mõ hoặc những quả trống rất to, dân gian thường gọi là "Trống Cái". Lúc bình thường thì để sử dụng trong việc thờ tự, tế lễ của làng, nhưng khi có giặc giã, trộm cướp hay hoả hoạn thì tù và, mõ, trống trở thành phương tiện thông báo cho mọi người trong làng biết mối hiểm nguy. Khi nghe tiếng trống liên thanh, thanh niên trai tráng tập trung để dập lửa hoặc chống trộm cướp; người già, phụ nữ, trẻ em thì giúp nhau sơ tán đồ đạc, tìm chỗ ẩn nấp an toàn....Đời này qua đời khác, tình đoàn kết gắn bó keo sơn trong mỗi luỹ tre làng càng được nhân lên một cách tự nhiên. Và đến hôm nay, nó đã trở thành một nét đẹp truyền thống của người Việt Nam ta.

PV: *Hiện nay, công tác PCCC được Đảng, Nhà nước ta rất quan tâm, đặc biệt việc xây dựng Luật Phòng cháy và Chữa cháy, lấy ngày 4/10 hàng năm là ngày hội Toàn dân PCCC là những minh chứng cụ thể. Với cương vị Đại biểu Quốc hội, theo ông, chúng ta cần phải làm gì để Luật Phòng cháy và Chữa cháy thực sự đi vào đời sống xã hội?*

Nhà Sử học Dương Trung Quốc:

Không phải đến bây giờ, mà ngay từ khi giành chính quyền, công tác PCCC đã được Đảng, Nhà nước ta rất quan tâm. Tháng 12.1954, Bộ Công an đã ra Quyết định thành lập Đại đội Cứu hoả thuộc Ban Trị an Dân cảnh - Sở Công an Hà Nội. Đây là đội PCCC chuyên nghiệp đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng Hoà. Đặc biệt, ngày 4.10.1961, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký Sắc lệnh số 53/LCT công bố "Pháp lệnh quy định việc quản lý của Nhà nước đối với công tác phòng cháy và chữa cháy". Để đáp ứng những yêu cầu của công cuộc đổi mới, tháng 6 năm 2001, Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã thông qua Luật Phòng cháy và Chữa cháy. Đây là một sự kiện quan trọng trong công tác đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy đối với toàn xã hội nói chung và lực lượng Cảnh sát Phòng cháy, Chữa cháy nói riêng. Suốt quá trình lịch sử, công tác PCCC ở nước ta đã không ngừng phát triển theo hướng từng bước được xã hội hoá. Theo tôi, để Luật Phòng cháy và Chữa cháy thực sự đi và đời sống xã hội thì ngoài việc tuyên truyền, vận động quần chúng, chúng ta cần phải làm cho mọi tầng lớp nhân dân hiểu, nhận thức một cách đầy đủ và thấy rõ trách nhiệm, quyền lợi của mình trong việc thực hiện công tác PCCC. Việc phòng cháy, chữa cháy phải được xã hội hoá sâu rộng, vì nó gắn liền với quyền lợi, nghĩa vụ của mỗi cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, mỗi hộ gia đình và mỗi người dân.

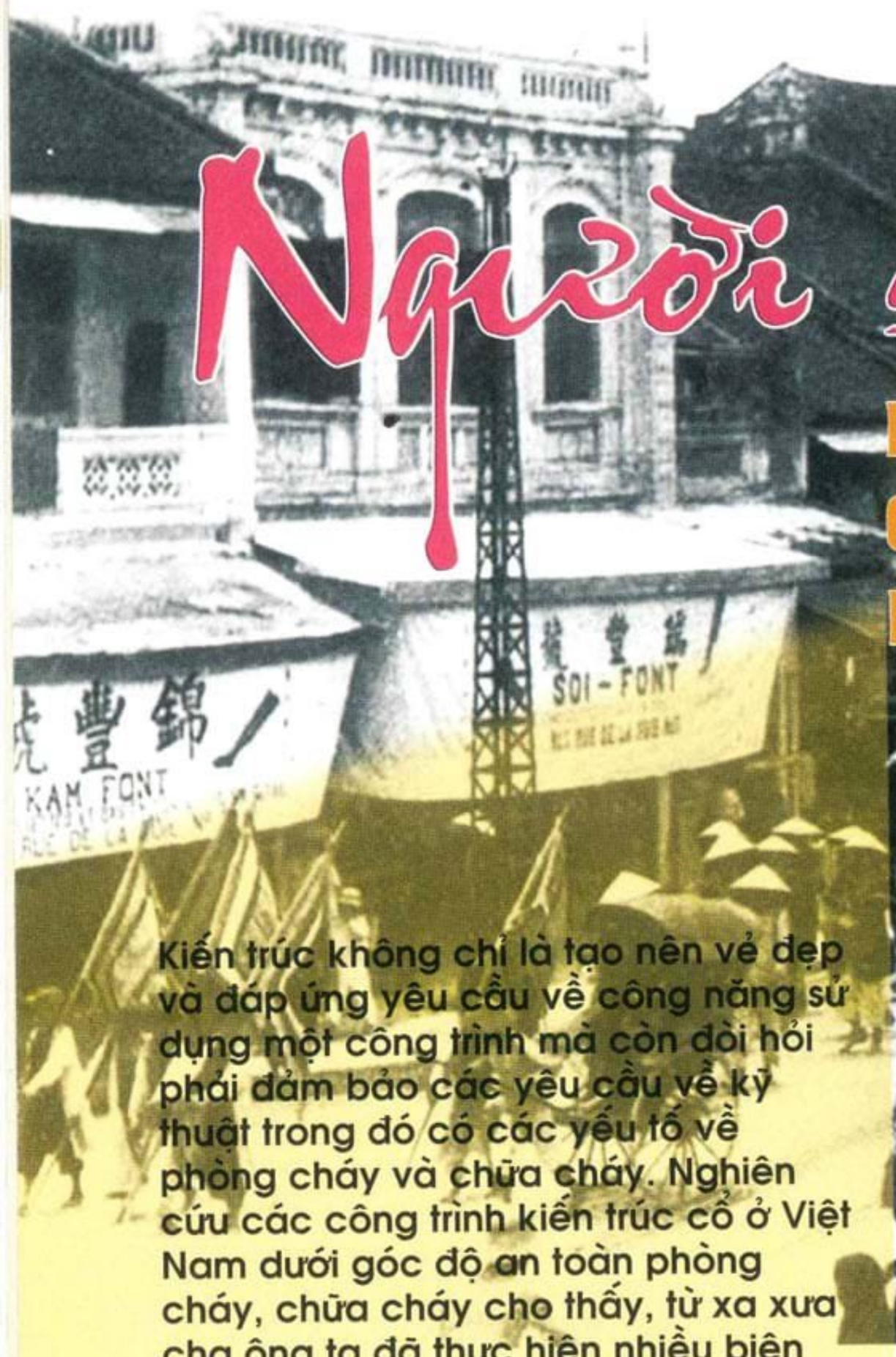
PV: *Được biết ông giữ cương vị Tổng biên tập Tạp chí Xưa & Nay đã nhiều năm, với những kinh nghiệm quý báu của mình, nhân dịp đầu năm mới, ông có thể cho một vài nhận xét, lời khuyên đối với Tạp chí Khoa học và Giáo dục PCCC - Một Tạp chí mới ra đời và cần phải học hỏi rất nhiều?*

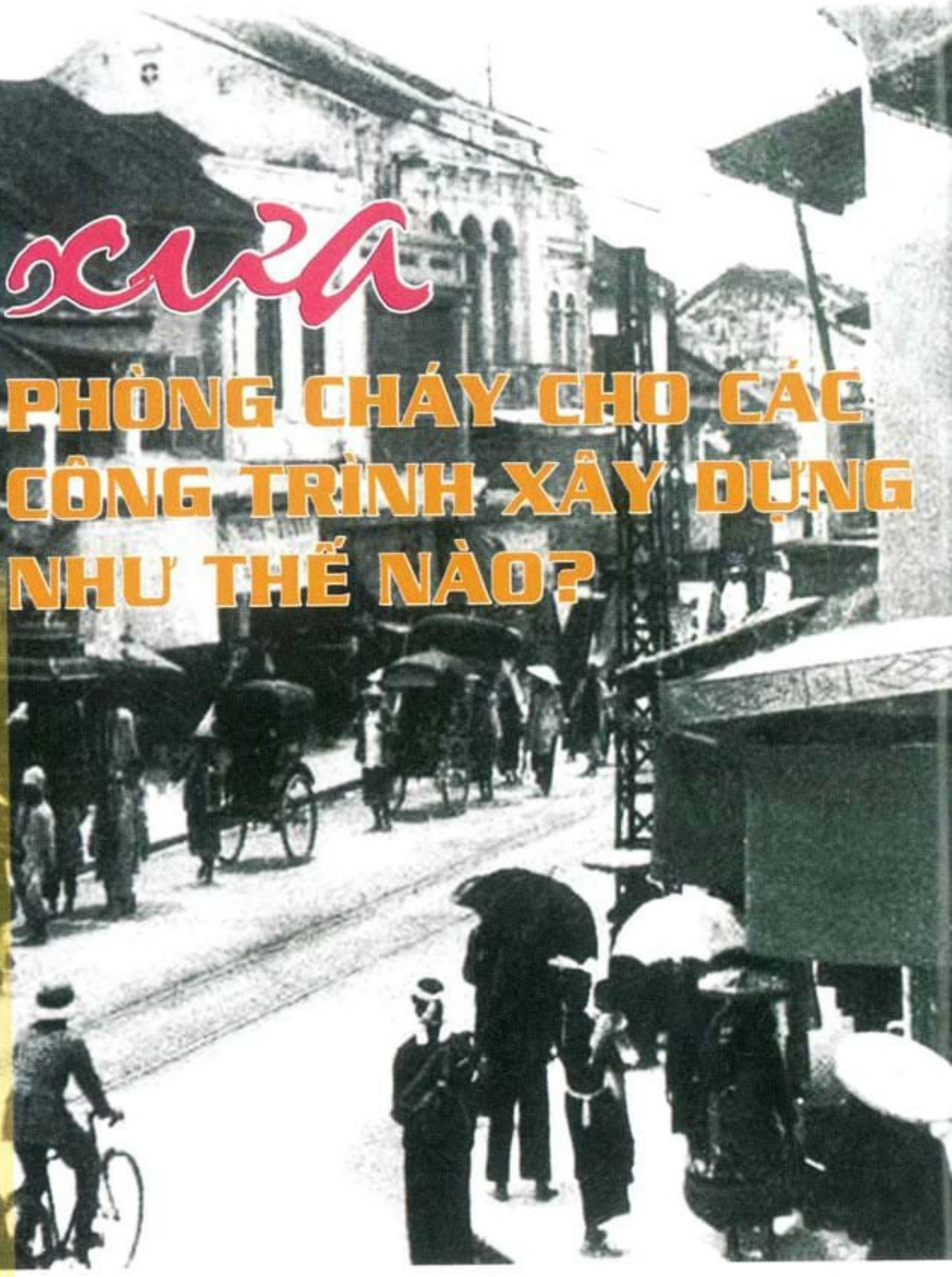
Nhà Sử học Dương Trung Quốc:

Có thể nói việc cho ra đời cuốn Tạp chí Khoa học và Giáo dục Phòng cháy Chữa cháy là rất cần thiết, nếu như không muốn nói là hơi muộn. Bởi vì trong tình hình hiện nay, nhu cầu đòi hỏi xã hội hóa công tác PCCC phải có các hình thức tuyên truyền mà Tạp chí là một "kênh" chính thống mang tính định hướng rất quan trọng. Nhìn chung, tuy mới xuất bản nhưng Tạp chí Khoa học và Giáo dục PCCC có hình thức và nội dung khá tốt. Song như các anh đã biết, việc tổ chức xuất bản một ấn phẩm báo chí đã là không dễ, làm thế nào để duy trì ấn phẩm ấy đến với đông đảo độc giả và thiết thực với cuộc sống lại là việc khó hơn nhiều. Do vậy các bạn phải không ngừng đổi mới, liên tục sáng tạo thì mới đạt được điều đó. Nhân dịp đầu năm mới, xin chúc Tạp chí Khoa học và Giáo dục Phòng cháy, Chữa cháy không ngừng phát triển, thực sự là ấn phẩm báo chí tin cậy trên lĩnh vực PCCC.

PV: *Xin trân trọng cảm ơn ông về cuộc trao đổi đầy thú vị này!*

Người xưa PHÒNG CHÁY CHO CÁC CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG NHƯ THẾ NÀO?





Kiến trúc không chỉ là tạo nên vẻ đẹp và đáp ứng yêu cầu về công năng sử dụng một công trình mà còn đòi hỏi phải đảm bảo các yêu cầu về kỹ thuật trong đó có các yếu tố về phòng cháy và chữa cháy. Nghiên cứu các công trình kiến trúc cổ ở Việt Nam dưới góc độ an toàn phòng cháy, chữa cháy cho thấy, từ xa xưa cha ông ta đã thực hiện nhiều biện pháp phòng cháy, chữa cháy trong lĩnh vực này.

PHẠM THỊ NẾT*

Các kết quả nghiên cứu khảo cổ học cho biết, sau khi dời khỏi hang động, người Việt dựng nhà sàn để ở, ban đầu sử dụng những vật liệu có sẵn trong tự nhiên chủ yếu là tre nứa. Trải qua một thời gian phát triển, gỗ trở thành vật liệu chủ đạo trong các công trình. Đây đều là những vật liệu có tính dễ bắt cháy, bởi vậy yêu cầu về phòng cháy, chữa cháy, đảm bảo an toàn cho công trình và cuộc sống của người dân phải được đặt lên hàng đầu, song song với các yếu tố về kết cấu và mỹ thuật.

Khả năng phòng cháy, chữa cháy trong các công trình kiến trúc cổ của người Việt được thể hiện qua 4 yếu tố chủ đạo: vật liệu xây dựng, hướng nhà, vị trí xây và việc bố trí giếng nước.

Từ bỏ cuộc sống quần cư trong những hang động mái đá, người Việt đã sớm chuyển đổi sang cuộc sống nhóm tộc nhỏ, canh tác lúa nước đồng thời lợi dụng vật liệu sẵn có trong tự nhiên dựng nhà sàn để ở. Sách "Lĩnh Nam trích quái" có ghi: "Đất nhiều gạo nếp, lấy ống tre để nấu cơm (cơm lam), gác gỗ làm nhà (nhà sàn) để tránh khỏi hổ lang làm hại...". Những hiểm họa từ tự nhiên như núi lửa, cháy rừng hay những bất cẩn trong cuộc sống hàng ngày dẫn đến cháy nhà thường xuyên xảy ra buộc cư dân phải tìm ra những biện pháp đề phòng và khống chế. Các ngôi nhà sàn chủ yếu được dựng gần nguồn nước,

* TS Khoa học Lịch sử, Giảng viên Cao cấp Phân viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh

gắn liền với khu vực sông, suối, ao, hồ, không những thuận tiện cho sinh hoạt hàng ngày mà còn sẵn sàng cung cấp nguồn nước khi có cháy xảy ra. Từ đó hình thành nên một nét độc đáo trong lối dựng nhà của người Việt. Thuyết âm dương ngũ hành hay thuật phong thủy cho rằng: trong nhà phải có nước thì cuộc sống gia đình mới điều hòa, làm ăn mới phát đạt. Quần thể công trình điện, miếu, phủ của vua chúa cũng bám lấy sông nước mà tạo thành thế "Vương đảo".

Thành Thăng Long được bao bọc mặt ngoài bởi sông Nhị, sông Tô Lịch, sông Kim Ngưu; Thành Huế nằm trong phạm vi được tạo ra bởi dòng chảy của sông Hương, sông Bạch Yến và sông Kim Long. Bên trong Kinh thành còn đào thêm vô số sông nhỏ, hồ ao ngoài nhiệm vụ phòng thủ về quân sự còn là đường giao thông thủy tiện lợi, là hệ thống cấp thoát nước cho sinh hoạt, điều tiết môi trường, bảo vệ sinh thái và cấp nước chữa cháy.

Các ngôi nhà ở dân gian qua một quá trình chuyển biến từ nhà sàn chuyển sang nhà nền đất. Nhà nền đất vùng xuôi có kết cấu khung tre hay gỗ, thường làm vách và lợp bằng tranh, rạ hay lá dừa nước. Tại di chỉ Đông Sơn, đã phát hiện thành phần tre, gỗ của kiến trúc nhà ở như cột, rui, mè... Cột gỗ được đẽo vạc thô sơ, có tỉ lệ khác nhau với kĩ thuật liên kết chủ yếu là lạt buộc, con sỏ, mộng xuyên lỗ, mộng ngoãm, gồm ngoãm tự nhiên (chạc cây) và ngoãm nhân tạo (vết cản ở thân cột để thắt thêm một đoạn gỗ). Về sau, nhà và bếp có tường bao quanh bằng tre, gỗ hoặc bằng đất nện, được xây dựng bằng cách đắp nền đất cao dần lên theo khuôn. Mái có kết cấu phía dưới là rui, mè, phía trên đổ một lớp đất sét rồi mới lợp rơm, rạ, lá cọ, lá dừa nước, hay cỏ tranh, nứa đan thành phên, tấm... Sau này, khi mái nhà được thay bằng ngói vẫn được trát một lớp đất sét vừa có tác dụng cách nhiệt (chống nóng) và chống cháy rất tốt. Ngói lợp là loại ngói ống, ngói vũm lòng máng, ngói mũi hài, vảy cá, vảy rồng có kích thước và hình dáng tùy theo từng thời kỳ. Đối với các kết cấu phía trong nhà chủ yếu được làm từ vật liệu gỗ sẽ được sơn, bả, không những để trang trí mà còn tăng độ bền cũng như khả năng bảo tồn và khả năng chống cháy cho căn nhà.

Bên cạnh việc xử lý vật liệu, việc định hướng nhà cũng là một yếu tố quan trọng chi phối trong kiến trúc nhà của người Việt. Các ngôi nhà thường được xây nhìn về hướng Nam để đón gió từ biển thổi vào, mùa hè thì mát, mùa đông thì ấm. Bếp được đặt bên trái (phía Đông), vuông góc với nhà chính, nhìn về hướng Tây, bởi vậy mà có câu: "Bếp hướng Đông, Thổ công hướng Bắc". Tại sao bếp lại nhìn về hướng Tây? Người Việt thường cho rằng bếp không nhìn về hướng Tây thì gia đình sẽ lục đục và hay sinh hỏa hoạn. Thực tế, do chức năng đặc biệt của bếp là nấu nướng nên bếp nhìn về hướng Tây sẽ tránh được ngọn gió thường xuyên thổi vào từ phía biển (hướng Nam và Đông), ngọn lửa sẽ không bị gió thổi tạt về phía vách gây cháy.

Các công trình đình chùa, miếu mạo hay bàn thờ trong các gia đình Việt thường được đặt nhìn ra hướng Bắc. Bên cạnh tâm lý tín ngưỡng cho rằng, hướng Bắc là hướng tôn nghiêm, hướng về tiên tổ thì thực tế các công trình này thường xây dựng ở những khoảng đất rộng, độc lập, không được trông coi như ở giữa làng, ngoài cánh đồng do vậy khi thắp hương hoặc quá trình sử dụng lửa nếu dẫn đến cháy thì khó bề phát hiện và dập tắt. Hướng Bắc là hướng có rất ít gió thổi vào, gió hướng Bắc thường chỉ thổi khi có mưa phùn, mùa đông, do vậy nguy cơ cháy giảm đáng kể. Các cột, kèo gỗ trong đình chùa, miếu mạo cũng được xử lý bằng cách quét lớp những lớp sơn được tạo từ hỗn hợp nhiều loại vật liệu, sơn son thiếp vàng hoặc xung quanh các trụ gỗ dùng hỗn hợp bùn và cỏ tạo thành một lớp bảo vệ vừa tăng tính uy nghiêm, vừa gia tăng tính chống cháy. Phân cách và khoảng cách phòng cháy cũng được chú trọng như việc kê tượng theo thứ bậc, khoảng cách giữa các bức tượng, hậu cung phía sau thường là cung cấm nhằm hạn chế các hoạt động có thể phát sinh nguy hiểm cháy, nổ. Những linh vật trên mái đình chùa thường có kết cấu lưỡi là đoạn kim loại ngoằn ngoèo vừa mang tính gợi hình, đồng thời được nối xuống đất, ngoài việc tăng cường sự bền chắc, công trình còn có chức năng như cột chống sét ngày nay.

Không những lợi dụng nguồn nước từ sông, suối, người Việt vốn đã biết đào giếng và sử dụng nước giếng từ rất sớm. Các nhà khoa học cho rằng hệ thống giếng cổ nhất phát hiện tại Gio An (Quảng Trị) được tạo ra vào thời kỳ cuối của thời đại đồ đá mới, nghĩa là đã 5.000 năm tuổi. Những hệ thống giếng này rất hoàn hảo về kỹ thuật, rất phù hợp với phương thức canh tác ruộng bậc thang ở xã Gio An. Đến thời Nguyễn, khi vào Đàng Trong, được kế thừa kinh nghiệm ngàn năm để lại, lại thêm kỹ thuật đào giếng tuyệt vời của người Chăm nên làng nào cũng thấy có giếng đào, giếng khơi. Giếng nằm lẫn trong khu dân cư, ngay trên đường đi sâu vào các con hẻm nhỏ... Chỉ tính riêng trong khu vực di tích Cố đô Huế hiện còn 28 giếng cổ được xây dựng công phu, gồm 24 giếng vuông và 4 giếng tròn. Sử sách chép lại, ngoài việc cung cấp nước cho thợ xây dựng cung điện, hoặc cho Hoàng gia trong việc sinh hoạt cúng ky, các giếng nước còn có nhiệm vụ cung cấp nước khi có cháy xảy ra.

Kiến trúc không thể chỉ gạn lọc lấy cái ưu đãi của thiên nhiên và tước bỏ đi cái tai ương của trời đất. Bất cứ công trình nào cũng được dựng lên ngay giữa nắng, mưa, gió, bão... đòi hỏi con người phải biết cách vận dụng những điều kiện sẵn có để khắc phục những bất lợi, nhằm tạo ra được không gian cư trú đáp ứng một cách tốt nhất các yêu cầu phong phú của mình. Những yếu tố như vật liệu xây dựng, hướng nhà, vị trí, giếng nước được kết hợp trong một tổng thể hoàn chỉnh, nếu nhìn từ bên ngoài vào ta có cảm giác như yếu tố mỹ thuật và thuật phong thủy được đặt lên hàng đầu nhưng kỳ thực bên trong đó hàm chứa rất nhiều những yếu tố hữu dụng nhằm mang đến sự thoải mái trong sinh hoạt, đáp ứng một cách tốt nhất các yêu cầu phong phú của cuộc sống hàng ngày mà công tác đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy là một khía cạnh. ■

Tìm hiểu về TẾT CỔ TRUYỀN Việt Nam

Thạc sỹ NGUYỄN HỮU TẤN *
(Theo Phan Kế Bính - Việt Nam Phong tục)

Nói đến Tết, người Việt Nam ta thường nghĩ tới một dịp vui đầu năm mới, đó là Tết Nguyên Đán hay còn gọi là Tết cả. Thực ra theo phong tục cổ truyền, chúng ta có hàng chục lễ, tết rất ý nghĩa ở nhiều thời điểm khác nhau trong năm. Mỗi cái Tết đều chứa đựng một sự tích sâu xa, thể hiện sự giao thoa với nền văn hoá khu vực, song đã được Việt hoá một cách tự nhiên và sâu sắc, mang đậm nét văn hoá Việt Nam. Nhân dịp năm mới 2009 (Xuân Kỷ Sửu), xin giới thiệu để bạn đọc cùng tham khảo. Đặc biệt đối với những người làm công tác phòng cháy và chữa cháy cần phải quan tâm hơn bởi những ngày tết này có rất nhiều khả năng xảy ra cháy do việc thắp hương thờ cúng, đốt vàng mã gây ra...

1. TẾT NGUYÊN ĐÁN

Tết Nguyên Đán (đúng mồng một tháng Giêng âm lịch hàng năm) là ngày tết lớn nhất trong năm. Đây là thời điểm kết thúc mùa màng, mọi người rảnh rỗi nghỉ ngơi vui chơi, thăm viếng lẫn nhau...và cũng là lúc giao thời của đông tàn, xuân tới.

Theo phong tục cổ truyền Việt Nam, Tết Nguyên Đán trước hết là tết của gia đình. Chiều 30 tết, nhà nhà làm lễ cúng "rước" gia tiên và gia thần, thể hiện tình cảm uống nước nhớ nguồn. Trong 3 ngày tết diễn ra 3 cuộc gặp gỡ lớn ngay tại một nhà.

2. TẾT KHAI HẠ

Theo cách tính của người xưa, ngày mùng Một tháng Giêng ứng vào con gà; mùng Hai, con chó; mùng Ba, con lợn; mùng, Bốn, con dê; mùng Năm, con trâu; mùng Sáu, con ngựa; mùng Bảy, con người; mùng Tám, cây lúa. Trong 8 ngày đầu năm, ngày nào sáng sủa thì coi như giống thuộc về ngày ấy cả năm được tốt. Vì vậy, đến mùng Bảy, thấy trời tạnh ráo thì người ta tin cả năm mọi người sẽ gặp may mắn, hạnh phúc. Mùng Bảy kết thúc Tết Nguyên Đán thì cũng là lúc bắt đầu Tết Khai hạ, Tết mở đầu ngày vui để chào mùa Xuân mới.

3. TẾT THƯỢNG NGUYÊN

Tết Thượng nguyên (Tết Nguyên tiêu) vào đúng rằm tháng Giêng, ngày trăng tròn đầu tiên của năm. Tết này phần lớn tổ chức tại chùa chiền vì rằm tháng Giêng còn là ngày vía của Phật tổ. Thành ngữ: "Lễ Phật quanh năm không bằng Rằm tháng Giêng" xuất phát từ đó. Sau khi đi chùa, mọi người về nhà họp mặt cúng gia tiên và ăn cỗ.

4. TẾT HÀN THỰC

"Hàn thực" nghĩa là ăn đồ nguội. Tết này, vào ngày mùng Ba tháng Ba (âm lịch).

Thời Xuân Thu ở Trung Quốc, Công tử Trung Nhĩ (về sau là vua Tấn Văn Công) khi gặp cảnh loạn lạc, đói quá, được Giới Tử Thôi cắt thịt đùi mình nấu dâng cho ăn. Sau 19 năm phiêu bạt, Trung Nhĩ lại trở về nắm giữ vương quyền nước Tần. Vua ban thưởng cho tất cả những người đã cùng mình nếm mật nằm gai, nhưng lại quên mất Tử Thôi, Tử Thôi đưa mẹ vào sống ở núi Điền. Lúc vua nhớ ra, cho người tới mời mà không được. Vua sai đốt rừng để Tử Thôi phải ra. Nhưng Tử Thôi không chịu và hai mẹ con cùng chết cháy! Đau xót, vua sai lập miếu thờ trên núi, hôm ấy đúng ngày mùng Ba tháng Ba. Người đời thương Tử Thôi nên mỗi năm, đến ngày đó thì kiêng đốt lửa mà chỉ ăn đồ nguội đã nấu sẵn.

5. TẾT THANH MINH

"Thanh Minh" có nghĩa là trời trong sáng. Nhân đó người ta đi thăm mồ mả của những người thân. Tết Thanh minh, thường vào tháng Ba âm lịch, trở thành lễ tảo mộ. Đi thăm mộ, nếu thấy cỏ nhiều thì phát quang, đất khuyết lở thì đắp lại cho đầy... rồi về nhà làm cỗ cúng gia tiên.

6. TẾT ĐOAN NGỌ

Khuất Nguyên, nhà thơ, một vị trung thần, do can ngăn vua Hoài Vương không được, đã uất ức gieo mình xuống sông Mịch La tự vẫn. Hôm ấy đúng là mùng Năm tháng Năm. Thương tiếc người trung nghĩa, mỗi năm cứ đến ngày đó, dân Trung Quốc xưa lại làm bánh, quấn chỉ ngũ sắc bên ngoài (ý làm cho cá sợ, khỏi

* Thượng tá, Phó Trưởng Phòng HCTH Trường Đại học PCCC.

đớp mất) rồi bơi thuyền ra giữa sông, ném bánh xuống cúng Khuất Nguyên. Ở Việt Nam, ít người biết chuyện Khuất Nguyên, mà chỉ coi mùng Năm tháng Năm là "Tết giết sâu bọ", vì trong giai đoạn chuyển mùa, chuyển tiết, dịch bệnh dễ phát sinh. Vào ngày này, dân gian có nhiều tục trừ trùng, phòng bệnh. Lấy lá ngải cứu (một vị thuốc Nam), năm nào thì kết hình con vật tượng trưng năm đó (năm Thân thì kết con khỉ và gọi là Hầu Tử, năm Dần thì kết con cọp và gọi là Ngài Hổ...) treo lên giữa nhà để trừ tà. Về sau, khi có bệnh, lấy lá đó sắc làm thuốc. Lại có tục đi hái lá thuốc mồng Năm (ích mẫu, mâm xôi, cối xay, vối) sắc uống vào giờ Ngọ, còn để dành nấu uống quanh năm.

7. TẾT TRUNG NGUYÊN

Vào ngày Rằm tháng 7 âm lịch có hai ngày lễ cúng: Lễ cúng được truyền tụng lâu đời trong dân gian: "Tháng 7, ngày rằm xá tội vong nhân" (tha tội cho tất cả người chết), nhiều người gọi là cúng cô hồn các đẳng.

Quan niệm dân gian cho rằng đây là lễ cúng những linh hồn vật vờ lang thang không nơi nương tựa, không còn người thân ở trần gian để thờ phụng hoặc thất lạc, hoặc vì một oan khiên nào đó...

Cũng ngày Rằm tháng Bảy còn có lễ Vu lan, xuất phát từ tích truyện Đại Mục Kiều Liên. Vu lan được coi là lễ cầu siêu giải thoát cho ông bà cha mẹ bảy đời, xuất phát từ lòng báo hiếu. Trong những năm gần đây, trong lễ Vu lan còn có tục "Bông Hồng cài áo" thể hiện lòng hiếu thảo của con đối với cha mẹ.

8. TẾT TRUNG THU

Tết Trung thu vào Rằm tháng Tám. Trung thu là tết của trẻ con nhưng người lớn cũng nhân đây mà họp mặt, uống rượu, uống trà, ngắm trăng... Thường ban ngày người ta làm lễ cúng gia tiên, tối mới bày hoa quả, bánh kẹo, chè cháo để trẻ con vui chơi, phá cỗ, trông trăng, rước đèn...

9. TẾT TRÙNG CỬU

Mùng Chín tháng Chín (âm lịch) là Tết Trùng cửu. Tết này bắt nguồn từ sự tích của đạo Lão. Thời Hán, có người tên gọi là Hoàn Cảnh, đi học phép tiên. Một hôm thầy bảo Hoàn Cảnh khuyên mỗi người trong nhà nên may một túi lụa đựng hoa cúc, rồi lên chỗ cao mà trú ngụ. Quả nhiên, ngày Chín tháng Chín có lụt to, ngập hết làng mạc. Nhờ làm theo lời thầy, Hoàn Cảnh và gia đình thoát nạn. Từ xưa, nho sĩ nước ta đã theo lễ này, nhưng lại biến thành cuộc du ngoạn núi non, uống rượu cúc được gọi là thưởng Tết Trùng dương.

10. TẾT TRÙNG THẬP

Đây là Tết của các thầy thuốc. Theo sách *Dược lễ* thì đến ngày Mười tháng Mười, cây thuốc mới tụ được khí âm dương, mới kết được sắc tứ thời, trở nên tốt nhất. Ở nông thôn Việt Nam, đến ngày đó người ta thường làm bánh dày, nấu chè kho để cúng gia tiên rồi đem biếu những người thân thuộc chứ không quan tâm mấy đến chuyện cây thuốc, thầy thuốc!

11. TẾT HẠ NGUYÊN

Tết Hạ nguyên (Tết Cơm mới) vào Rằm hay mùng Một tháng Mười. ở nông thôn, Tết này được tổ chức rất lớn vì đây là dịp nấu cơm gạo mới, trước để cúng tổ tiên, sau để tự thưởng công cày cấy.

12. TẾT TÁO QUÂN

Tết Táo quân vào ngày 23 tháng Chạp - người ta coi đây là ngày "vua bếp" lên chầu Trời để tâu lại việc bếp núc, làm ăn, cư xử của gia đình trong năm qua.

Theo truyền thuyết, xưa có hai vợ chồng nghèo khổ quá, phải bỏ nhau. Sau đó, người vợ lấy được chồng giàu. Một hôm, đang đốt vàng mã ngoài sân, thấy một người vào ăn xin, nhận ra chính là chồng cũ nên người vợ động lòng, đem cơm gạo, tiền bạc ra cho. Người chồng mới biết chuyện, nghi ngờ vợ. Người vợ đâm khó xử, lao vào bếp lửa tự vẫn. Người chồng cũ nặng tình, cũng nhảy vào lửa chết theo. Người chồng mới ân hận, đâm đầu vào lửa nốt. Trời thấy ba người đều có nghĩa nên phong cho họ làm "vua bếp". Từ tích đó mới có tục thờ cúng "Táo quân" và trong dân gian có câu: "Thế gian một vợ một chồng, không như vua bếp hai ông một bà". ■

Thơ Xuân

Xuân đến

Ngọc Thanh

Xuân đến đố em bao nhiêu tuổi?
Anh gặp nhiều chẳng thấy xuân già
Chỉ thấy tình xuân chở đầy hoa
Gõ cửa mọi nhà gieo hạnh phúc...

Khắp nẻo đường cờ hoa đỏ rực
Chồi non e ấp ước mơ xanh
xuân buông sợi gió mát trong lành
Tình xuân có thước nào đo được ...

Anh yêu em bỏ quên mực thước
Tặng em xuân trẻ mãi không già
Tình yêu vang mãi bản tình ca
Bên em mùa xuân đầy hoa nở ...

Xuân 2009



NGHỀ LÀM THẦY VINH QUANG và TRÁCH NHIỆM

TS. ĐỖ NGỌC CẨN*

"Mồng một tết cha, mồng hai tết mẹ, mồng ba tết thầy". Phong tục chúc tết ấy bắt nguồn sâu xa từ tinh thần trọng đạo nghĩa: "Uống nước nhớ nguồn, tôn sư trọng đạo" của dân tộc ta. Đó cũng là sự tôn vinh của bất kỳ xã hội nào với nghề làm Thầy. Mùa xuân về, mỗi người trong nghiệp làm thầy tự hào về nghề nghiệp của mình, thật cao quý nhưng cũng đầy trách nhiệm lớn lao.

Bản chất của giáo dục là bồi dưỡng trí tuệ, tâm hồn và hoàn thiện nhân cách của con người. Người thầy dạy học không chỉ dạy con người chung chung, trừu tượng mà dạy con người cụ thể, không chỉ dạy tri thức mà còn giúp học trò hình thành nhân cách, hướng học trò tới cái Chân - Thiện - Mỹ. Bởi vậy, lòng biết ơn sâu sắc với công lao to lớn của người thầy đã được đúc kết thành truyền thống "Tôn sư trọng đạo" của muôn đời. Lịch sử nhân loại đã khắc ghi công lao to lớn của người thầy qua hình tượng những vĩ nhân, mà tiêu biểu là tấm gương của Khổng Tử. Cái tâm, cái tài và lòng nhiệt huyết của người thầy vĩ đại ấy đã để lại cho nhân loại một "Vạn thế sư biểu" (Người thầy của muôn đời). Những quan điểm về giáo dục của ông là kim chỉ nam cho hành động của mỗi nhà giáo hôm nay.

Ở Việt Nam, chúng ta vô cùng biết ơn những người thầy chân chính, yêu nước, thương dân, chống lại bạo ngược bất công vì hạnh phúc của nhân dân. Dưới thời phong kiến, có những người thầy học vấn uyên thâm, không màng danh lợi, không buộc mình trong quan niệm "Trung quân ái quốc" mà từ chối làm quan, mở trường dạy học. Đó là những nhà giáo tiêu biểu như: Võ Trường Toàn, Chu Văn An, Nguyễn Bỉnh Khiêm.... Có những nhà giáo đã dấy binh khởi nghĩa chống cường quyền bạo ngược như: Lương Đức Bằng, Cao Bá Quát....Khi thực dân Pháp xâm lược, hàng ngũ tiên phong chống Pháp luôn có mặt những nhà giáo như: Nguyễn Đình Chiểu, Tống Duy Tân, Lương Văn Can, Phan Bội Châu....Gần gũi và gắn bó với dân tộc Việt Nam là vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại cũng xuất thân từ một nhà giáo dạy ở trường Dục Thanh (Phan Thiết) với cái tên thân thiết - thầy giáo Nguyễn Tất Thành

Trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và Mỹ, biết bao nhà giáo đã hy sinh vì sự bình yên của dân tộc. Bốn trong sáu nhà lãnh đạo khởi nghĩa Nam Kì bị Pháp bắt và tử hình tại Hóc Môn ngày 28/8/1941 là nhà giáo: Phan Đăng Lưu, Hoàng Huy Tập, Võ Văn Tần, Nguyễn Hữu Tiến. Khi đất nước thống nhất, nhiều nhà giáo trưởng thành và giữ những cương vị chủ chốt trong các cấp Đảng, Chính quyền và trong các lĩnh vực khoa học, kinh tế như: Trần Phú, Phạm Văn Đồng, Võ Nguyên Giáp...

Đánh giá vai trò của các nhà giáo, Bác Hồ nói: "Các thầy cô giáo là những chiến sỹ vô danh", "Không có thầy giáo thì không có giáo dục; không có giáo dục thì không có cán bộ; không có cán bộ thì không nói gì đến kinh tế, văn hóa". Phải chăng người thầy giữ vai trò quan trọng trong cuộc sống như vậy nên người thầy đã trở thành nguồn cảm hứng bất tận cho thơ ca, nhạc, họa?....Vai trò và đạo đức của người thầy luôn được tôn vinh. Tấm gương của những người thầy đi trước luôn là điểm sáng để mỗi chúng ta tự hoàn thiện mình.

Tổ tiên ta đã dạy: "Không thầy đố mày làm nên", lời dạy đó đã trở thành triết lý sống. Bởi con đường đi của mỗi người

* Đại tá, Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC

sẽ không thể đúng hướng và thành công nếu không có sự định hướng và dạy dỗ của người thầy. Vì vậy, công lao của người thầy được xếp ngang hàng với công lao của các đấng sinh thành ra mỗi chúng ta: "Công cha, nghĩa mẹ, ơn thầy". Chẳng vậy, mỗi khi xuân về, nhân dân ta lại có tục lệ: "Mồng một tết cha, mồng ba tết thầy".

Truyền thống "Tôn sư trọng đạo" trong mỗi con người và mỗi nhà trường được biểu hiện bằng nhiều cách khác nhau nhưng nó đều theo một tiêu chuẩn đạo đức: "Tiên học lễ, hậu học văn". Việc giáo dục đạo đức và nhân cách làm người luôn được đặt lên hàng đầu bởi nếu thiếu đạo đức thì con người dù tài năng cũng trở thành vô dụng.

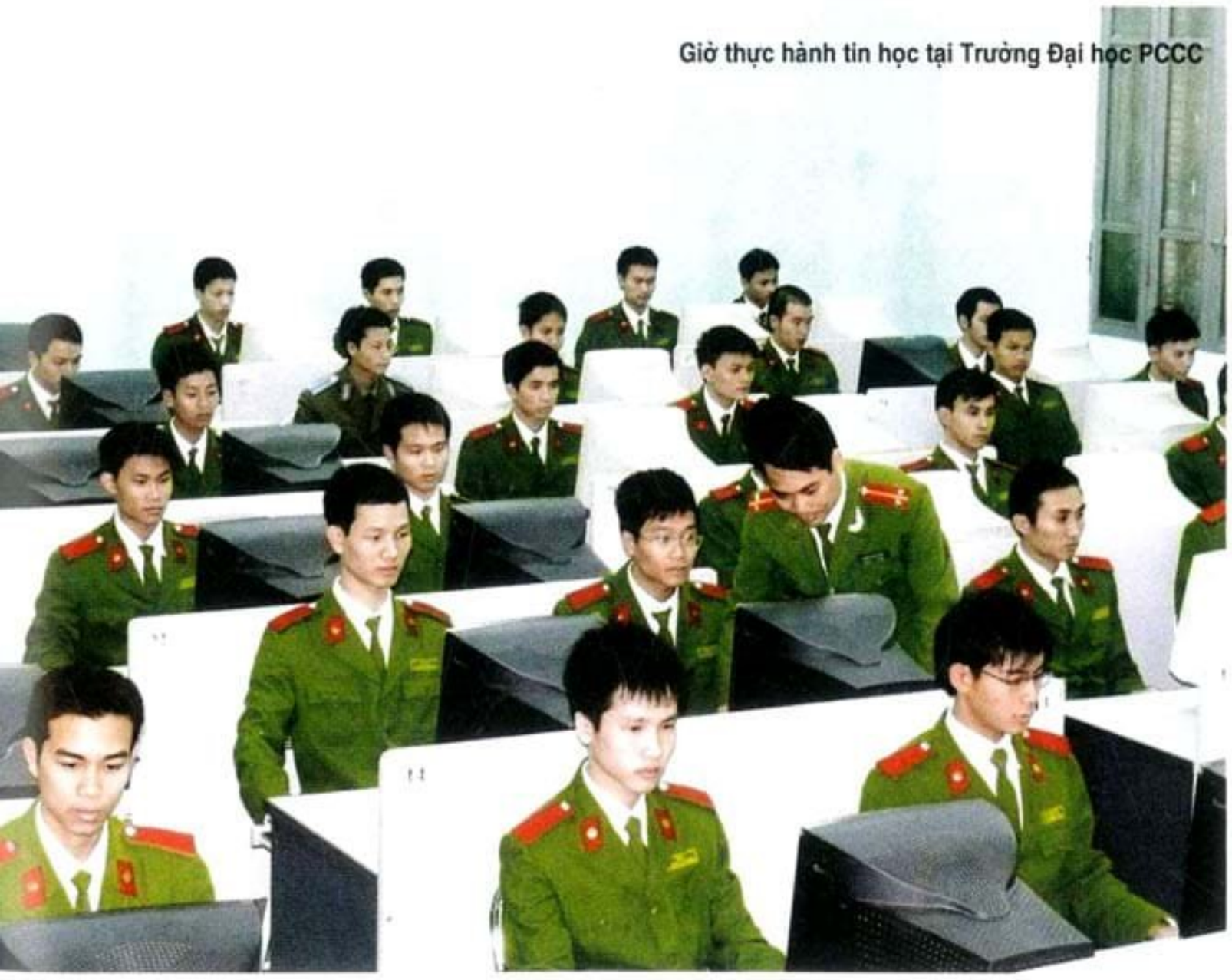
Năm 2008, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã đưa ra những quy định về đạo đức của nhà giáo, trong đó nhấn mạnh: Nhà giáo phải là tấm gương cho học trò về mọi mặt. Một người thầy giáo tốt trước hết phải là người có đạo đức. Đức của người thầy là sự gương mẫu trước học trò. Sự gương mẫu của người thầy là tia sáng mặt trời đối với sự phát triển tâm hồn non trẻ mà không có gì thay thế được. Nhân cách của người thầy là sức mạnh có ảnh hưởng to lớn đối với học trò, sức mạnh đó không thể thay thế bằng bất kỳ cuốn sách giáo khoa nào, bất kỳ câu châm ngôn đạo đức nào, bất kỳ hệ thống khen thưởng hay trách phạt nào khác. Con đường đến với trái tim học trò sẽ bị đóng kín, nếu người thầy chỉ đơn giản là những người đứng trên bục giảng.

Tuy nhiên, cùng với sự nghiệp đổi mới đất nước, trong xu thế hội nhập của nền kinh tế nước nhà, việc giữ gìn đạo đức của người thầy là chuyện không đơn giản. Chúng ta tự hào và xúc động biết bao về những tấm gương nhà giáo tận tụy với nghề, nhưng chúng ta cũng đau xót biết bao trước những câu chuyện suy đồi về đạo đức nhà giáo. Nếu người thầy không vì thành tích cá nhân, không chạy theo những lợi ích tầm thường về vật chất, dám đặt lợi ích "trồng người" lên trên tất cả thì chắc chắn những chuyện tiêu cực trong nền giáo dục của chúng ta sẽ sớm bị loại bỏ và người thầy sẽ trở thành người "kỹ sư tâm hồn" cho lớp lớp học trò.

Người thầy giống như con ong cần mẫn bay qua bao nhiêu chặng đường đầy nắng, gió tìm nguyên liệu để làm nên những giọt mật ngọt ngào, hữu ích. Người thầy giống như con trai trong quá trình tạo ngọc phải trăn trở, đau đớn với cát, sỏi và cả máu để làm nên những hạt ngọc sáng trong. Những giọt mật, hạt ngọc từ sự trưởng thành của lớp lớp học trò là món quà vô giá đối với những người thầy trong sự nghiệp "trồng người". Đúng như cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã nói: "Nghề dạy học là nghề cao quý nhất trong những nghề cao quý". Thầy giáo không chỉ mang đến cho học trò phẩm chất trí tuệ mà còn giúp học trò hình thành và phát triển nhân cách. Nếu không có thầy giáo thì sao có thể đào tạo nên những người thầy khác được? Vậy nên, thầy giáo phải thực sự là tấm gương về năng lực trí tuệ và phẩm chất đạo đức cho học trò muôn thế hệ.

Góp phần làm rạng danh nghề làm thầy, vượt qua bao khó khăn, gian khổ, những năm qua, đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục của Trường Đại học PCCC đã không ngừng vươn lên để có những chuyển biến tích cực cả về số lượng và chất lượng. Chỉ tính trong hai năm học 2006 - 2007 và 2007 - 2008 đã tuyển dụng thêm được gần 20 giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục, nâng tổng số đội ngũ giáo viên cơ hữu trực tiếp làm công tác giảng dạy ở các khoa, bộ môn lên 91 đồng chí. Ngoài đội ngũ giáo viên cơ hữu, hầu hết các đồng chí lãnh đạo nhà trường, các đồng chí lãnh đạo các phòng, trung tâm đều tham gia giảng dạy kiêm nhiệm. Sự nhiệt tình, tâm huyết, gắn bó với nghề nghiệp, với công tác giảng dạy của các giáo viên đã góp phần quan trọng trong việc hoàn thành chương trình, nhiệm vụ giáo dục đào tạo của nhà trường, nhất là trong bối cảnh đang thực hiện chủ trương mở rộng quy mô và các loại hình đào tạo, đáp ứng nhu cầu của lực lượng và của xã hội.

Trình độ chuyên môn của đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục nhà trường qua mỗi năm đã được hoàn thiện và nâng cao. Đến nay nhà trường đã có 1 đồng chí được phong học hàm phó giáo sư, 11 đồng chí có học vị tiến sỹ, 36 đồng chí có học vị thạc sỹ, nhiều đồng chí đã tốt nghiệp đại học văn bằng hai. Riêng trong năm học 2007 - 2008 đã có 3 đồng chí bảo vệ thành công luận án tiến sỹ kỹ thuật PCCC tại Học viện PCCC Quốc gia Liên bang Nga, 1 đồng chí bảo vệ thành công luận án tiến sỹ luật tại Học viện CSND.



Giờ thực hành tin học tại Trường Đại học PCCC

(Xem tiếp trang 47)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC:

THÊM 2 NHÀ GIÁO ĐƯỢC PHONG TẶNG DANH HIỆU NHÀ GIÁO ƯU TÚ



Thượng tướng Nguyễn Khánh Toàn - UVTƯ Đảng, Thứ trưởng thường trực- Bộ Công an trao danh hiệu Nhà giáo Nhân dân, Nhà giáo ưu tú trong dịp Kỷ niệm Ngày Nhà giáo Việt nam 20.11.2008.

Vào dịp kỷ niệm Ngày Nhà Giáo Việt Nam 20.11.2008, để ghi nhận công lao, sự cống hiến không mệt mỏi của các nhà giáo trong sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo của nước nhà, Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết đã ký Quyết định số 1641/QĐ-CTN phong tặng danh hiệu Nhà giáo nhân dân cho 101 nhà giáo và Quyết định số 1462/QĐ-CTN phong tặng danh hiệu Nhà giáo ưu tú cho 815 nhà giáo đã có nhiều cống hiến cho sự nghiệp "Trồng người" của dân tộc.

Trong đợt này, lực lượng CAND có 3 nhà giáo được phong tặng danh hiệu Nhà giáo nhân dân, 27 nhà giáo được phong tặng danh hiệu nhà giáo ưu tú. Riêng Trường Đại học PCCC vinh dự có 2 nhà giáo được phong tặng danh hiệu Nhà giáo ưu tú, đó là: Đại tá, Tiến sỹ Đỗ Ngọc Cân - Hiệu trưởng; Đại tá, Tiến sỹ Nguyễn Mạnh Hà - Phó hiệu trưởng. Tính đến thời điểm này, Trường Đại học PCCC hiện có 12 giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục, được Đảng, Nhà nước phong tặng danh hiệu Nhà giáo ưu tú. Điều đó cũng cho thấy bước phát triển, không ngừng lớn mạnh, trưởng thành của đội ngũ giáo viên Trường Đại học PCCC trong những năm qua. ***P.V***

Có người từng ví cuộc đời con người như một chuyến tàu chở đầy những kỷ niệm vui, buồn, thương nhớ mà mỗi nhà ga, mỗi trạm dừng là một dấu ấn khó quên. Triết lý này tôi đã đọc ở đâu đó, không biết có đúng với tất cả, nhưng với tôi quả đúng như vậy. Khi chuẩn bị bước sang cái dốc bên kia cuộc đời, ở vào cái tuổi xấp xỉ ngũ tuần, cái tuổi "Tri thiên mệnh" người ta thường suy ngẫm và hoài niệm. Có lẽ chỉ khi ấy mới thấy thấm thía rằng, trong một hành trình, cuộc đời là "một cõi đi Về". Có những nơi dù chỉ một lần đi qua, một lần dừng chân, suốt đời ta không bao giờ quên được.

Với tôi, Trường Đại học PCCC - nơi tôi đã từng học tập, rèn luyện (ngày ấy là Trường Cao đẳng PCCC), luôn lắng đọng trong tôi đầy ắp những kỷ niệm, dù có đi nơi đâu vẫn nhớ về với bao kỷ niệm lưu luyến. Bởi chính nơi ấy đã ghi dấu ấn bước ngoặt cuộc đời tôi, nơi gieo vào trong tôi nhân cách, tri thức mà cho đến ngày nay, cứ mỗi ngày qua đi tôi lại càng thấy thêm giá trị đích thực của nó.

Đã hơn 20 năm trôi qua, tôi còn nhớ như in lần đầu đến trường, dừng chân bến tàu điện Thanh Xuân, đi chừng 2km, băng qua cánh đồng theo con đường nhỏ mới đến được trường. Dấu ấn đầu tiên đến giờ tôi vẫn không sao quên được, đó là buổi tiếp đón học viên mới nhập học, không khí nhà trường trang nghiêm, giản dị mà ấm áp tình người. Là một trong số cán bộ từ miền Nam ra học, tôi được các anh chị trong phòng chính trị quan tâm hơn cả. Hôm ấy, tôi vừa làm các thủ tục nhập học, vừa được các anh chị hỏi han, trò chuyện về công tác PCCC ở địa phương, về khoá học sắp tới, về tình hình chung của xã hội và xu hướng phát triển công tác PCCC. Với tôi, đó là những hiểu biết đầu tiên về trường PCCC về lĩnh vực mình chuẩn bị được học mà trước đó còn nhiều điều tôi chưa biết đến.

Ngày ấy, trường còn nghèo lắm, cơ sở vật chất thiếu thốn trăm bề, ngoài mấy dãy nhà cấp bốn, vừa là giảng đường, vừa là nơi ký túc xá của học viên. Phòng thí nghiệm, thư viện nghèo nàn, giáo trình do các thầy tự biên soạn hoặc dịch từ bản tiếng Nga in trên một loại giấy màu xám một mặt (ngày ấy gọi là giấy gia công) vậy mà vẫn không đủ cho tất cả học sinh. Cuộc sống của thầy và trò tuy khó khăn là vậy nhưng tinh thần học tập rất cao. Chúng tôi cảm nhận được lòng quyết tâm, tinh thần cố gắng, sự nhiệt tình, say mê nghề nghiệp của các thầy cô. Khó có thể quên được những tiết học với những kiến thức bổ ích, quý báu của các thầy, các cô để đến khi ra trường nó là hành trang không gì quý hơn giúp chúng tôi vững bước trên con đường công tác và trưởng thành như ngày hôm nay.

Hôm nay, đại đa số học viên khoá D2 chúng tôi khi trở về các đơn vị công tác đều hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình, nhiều đồng chí đã trưởng thành, là cán bộ cốt

Nhớ mãi một mái trường

LÊ HUY BÌNH*

Tôi ngồi một mình trong căn phòng nhỏ, những ngày cuối năm, cái nắng vàng hoe trong buổi chiều hiu quạnh như muốn kéo tôi về với những kỷ niệm xưa. Phan Thiết đã bước vào giữa mùa khô, thời tiết hơi se lạnh. Chỉ còn ít ngày nữa là bước sang năm mới. Ký ức về trường, về lớp và những kỷ niệm xưa chợt ùa về trong tôi.

cán của lực lượng PCCC ở địa phương. Song điều có thể khẳng định, để có những lớp học sinh ra trường, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có nghiệp vụ chuyên môn sắc bén, thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị được giao ở mọi miền đất nước thì không thể không kể đến sự dày công giáo dục, bồi dưỡng, chăm sóc của các thầy cô, sự quan tâm giúp đỡ của cán bộ, công nhân viên nhà trường. Đó cũng chính là nhờ có môi trường rèn luyện với tính kỷ luật cao song cũng thấm đượm tình người sâu sắc của các thầy chủ nhiệm, Ban quản lý học viên. Giờ nào, việc nấy, nếp sinh hoạt tưởng chừng như rất khắt khe đã tạo cho chúng tôi phong cách sống nghiêm túc, cần kiệm. Tuy cuộc sống vật chất ngày ấy khó khăn nhưng đời sống tinh thần cũng rất phong phú nhờ những sáng kiến tự biên, tự diễn của thầy và trò chúng tôi. Những buổi sinh hoạt văn nghệ "cây nhà, là vườn" buổi tối, những trò chơi đố vui lúc giải lao được góp nhặt từ khắp mọi miền Tổ quốc đã làm cho chúng tôi ngày càng gắn bó với nhau hơn. Và còn nhiều hoạt động của phong trào Đoàn, lao động Cộng sản, hoạt động văn hoá thể thao sôi động đã khiến tuổi trẻ chúng tôi thật say mê, càng thấy yêu mến mái trường mình đang học tập.

Tôi vẫn nhớ ngày ấy, để chuẩn bị xây dựng khu giảng đường mới, cả thầy và trò chúng tôi vừa phải lên lớp, vừa phải tham gia lao động. Cả trường khi ấy như một công trường hối hả. Đóng gạch, vận chuyển vật tư, tăng gia sản xuất...rồi những đêm giao lưu kết nghĩa, hội diễn văn nghệ, mít tinh...ai ai cũng tất bật, náo nức, vui tươi.



Quang cảnh Trường Đại học PCCC ngày nay.

Thời gian trôi đi, mọi chuyện tưởng như mới hôm qua, vậy mà đã mấy mươi năm. Trường Đại học PCCC bây giờ khác xưa nhiều lắm. Cơ sở vật chất hiện đại, các phòng học, phòng thí nghiệm, thư viện có thể sánh vai với các trường Đại học trong cả nước. Đội ngũ giáo viên được đào tạo chính quy, trẻ trung, năng động. Nhiều thế hệ học sinh năm xưa nay đã trở thành thầy giáo, cô giáo về đây tiếp bước thế hệ cha anh đi trước xây dựng trường, lớp. Nhưng có lẽ, chẳng ai có thể quên được những năm tháng đã đi qua, cho ta nhiều kỷ niệm. Với tôi, Trường Đại học PCCC luôn là một thời để nhớ, để thương, đậm sâu trong ký ức. Nơi ấy đã rèn luyện để tôi bước vào đời.

Mùa Xuân về, cho tôi gửi lòng tri ân tới các thầy cô giáo, các cán bộ, công nhân viên nhà trường, những người tôi hằng kính trọng, mến yêu. Dù phải xa nơi này, ở bất cứ nơi đâu nhưng Trường Đại học PCCC vẫn mãi mãi trong ký ức của tôi. ■

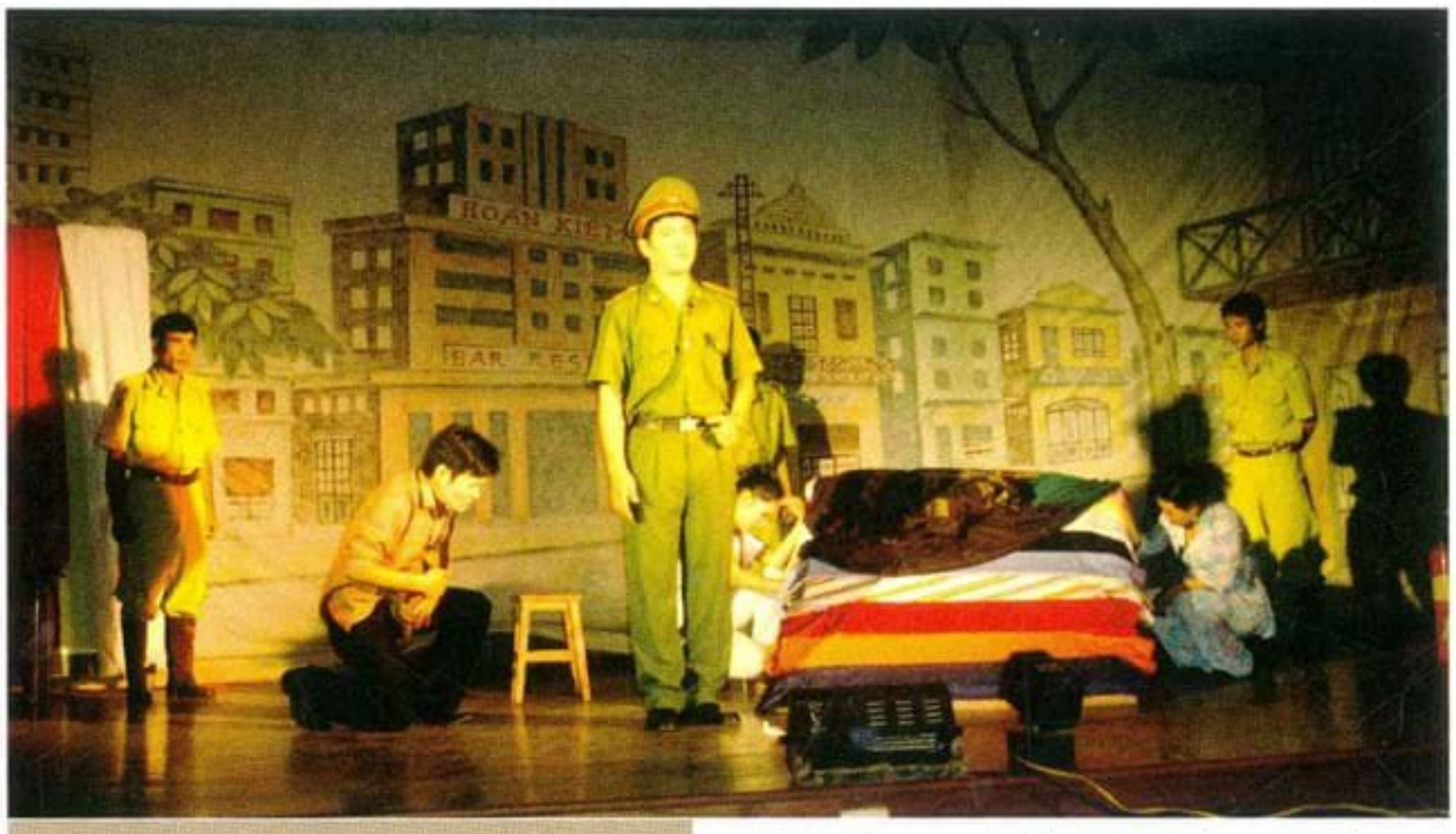
* Thượng tá, Trưởng phòng PC23 - CA tỉnh Bình Thuận
(Cựu sinh viên khoá D2-Đại học PCCC)

"DẬP LỬA HUNG THẦN"

Vở cải lương thành công về đề tài phòng cháy, chữa cháy

Bằng thủ pháp nghệ thuật sân khấu kết hợp với điện ảnh (màn chiếu Projecter), ngay từ phút mở màn, đạo diễn - NSƯT Quang Chí đã làm cho khán giả bị cuốn hút bởi những hình ảnh ấn tượng về sự ra đời huyền bí của ngọn lửa qua câu chuyện thần thoại Hy Lạp và những thảm khốc do cháy gây ra. Khi thần Promete lấy cắp và ném xuống hạ giới hạt lửa đầu tiên, loài người có lửa phục vụ cho cuộc sống, song điều đó đã làm cho thần Dớt - vị thần tối cao của Thiên đình tức giận. Từ đó ngọn lửa xinh đẹp kia đã mang hai mặt của nó: dịu dàng, êm ái như một thiếu nữ nhưng cũng hết sức hung hãn, dữ tợn như một hung thần và những hậu quả do nó gây ra thật khủng khiếp. Với lối kể chuyện sân khấu, đạo diễn đã gửi đến công chúng một thông điệp không mới nhưng luôn mang tính thời sự nóng hổi, đó là: phải luôn đề cao cảnh giác để phòng những hậu quả do cháy gây ra.

Chỉ với một không gian sân khấu hẹp, số nhân vật không nhiều, bằng các khung cảnh khác nhau, đạo diễn đã khéo léo liệt kê hàng loạt nguyên nhân do cháy gây ra trong cuộc sống thường ngày như: Sự bất cẩn trong sử dụng điện, đun nước, là quần áo...ở nơi công sở; Thắp hương thờ cúng, hoạt động mê tín dị đoan (đốt vía, đốt vàng mã) ở các chợ, kiốt cửa hàng kinh doanh; Hoạt động buôn bán, tàng trữ pháo trái phép...Chỉ vì những hành vi rất giản đơn, do sơ xuất bất cẩn hoặc do thiếu hiểu biết của con người, những thảm họa khôn lường do cháy gây ra sẽ xảy đến bất cứ lúc nào. Và điều đáng nói là ý thức về công tác phòng cháy, chữa cháy của quần chúng nhân dân tuy đã có chuyển biến tích cực song vẫn là điều cần phải thường xuyên chấn chỉnh ở mọi lúc, mọi nơi.



Một cảnh trong vở diễn "Dập lửa hung thần".

Đúng vào dịp chào mừng ngày Toàn dân Phòng cháy, Chữa cháy (4/10/2008), đoàn Nghệ thuật Cải lương Nam Định đã cho ra mắt khán giả vở diễn "Dập lửa hung thần" - Tác giả: Trần Tính, Đạo diễn: NSƯT Quang Chí. Đây là một vở cải lương về đề tài phòng cháy, chữa cháy khá thành công, được đông đảo công chúng đón nhận và đánh giá cao.

Vở diễn không chỉ cuốn hút người xem bằng những giọng ca mượt mà của các vai chính, mà còn làm cho khán giả bật lên những tiếng cười sảng khoái qua màn diễn xuất hài hước của các nghệ sỹ hài Thành Nam. Đặc biệt, sự xuất hiện của nhân vật thiếu tá Khiêm - một cán bộ kiểm tra PCCC xuyên suốt vở diễn đã khắc hoạ và tôn vinh, đề cao hình ảnh cũng như công việc của người cán bộ công an trên lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy. "Dập lửa hung thần" là vở cải lương không chỉ thành công về mặt nghệ thuật mà nó còn trở thành một hình thức xã hội hoá tuyên truyền về công tác phòng cháy, chữa cháy rất hiệu quả, được đông đảo người xem đón nhận.

Tại buổi công diễn phục vụ cán bộ, giáo viên, học viên trường Đại học PCCC trong tháng An toàn phòng cháy, chữa cháy, Đạo diễn, Nghệ sỹ Ưu tú Quang Chí - Trưởng đoàn Nghệ thuật Cải lương Nam Định đã có cuộc trao đổi và nhận được nhiều ý kiến đóng góp về mặt nghiệp vụ PCCC của các đồng chí trong Ban giám hiệu, lãnh đạo các khoa phòng thuộc Trường Đại học PCCC. Với những góp ý, cố vấn về nghiệp vụ của các nhà chuyên môn, vở cải lương "Dập lửa hung thần" sẽ tiếp tục được hoàn thiện và công diễn phục vụ đông đảo khán giả khắp mọi miền đất nước. Hy vọng rằng, vở cải lương này sẽ là một biện pháp tuyên truyền hiệu quả góp phần làm chuyển biến hơn nữa ý thức phòng cháy, chữa cháy của các tầng lớp nhân dân, làm giảm thiểu tối đa những hậu quả đáng tiếc do cháy gây ra.

P.V

Mùa Xuân
và Người lính chữa cháy

Trần Hào Hiệp

Em có biết về lính chúng tôi
Những Prômêtê thời hiện đại
Giữ ngọn lửa bình yên sáng mãi
Cho muôn nhà, cho nhân loại cần lao.

Giữa đời thường giản dị biết bao
Không sức mạnh thánh thần nào che chở
Chỉ trái tim thắp lên ngọn lửa
Giữ thanh bình, rộn rã tiếng ca.

Những người lính mang phiên hiệu 23
Xa quê hương có ngôi nhà ấm cúng
Tất cả chúng tôi tạo nên binh chủng
Thế trận vững vàng phòng chữa cháy toàn dân.

Mùa xuân về xin hãy dừng chân
Thăm đơn vị chúng tôi - 114
Chén rượu đầy tình quân dân nồng ấm
Giữ cho đời tươi thắm sắc xuân.

Thanh Tân
chúc rượu

Bùi Vinh Quang

Em thấy mùa xuân đang đến không
Thanh tân chúc rượu biết bao lần
Đất nước thăng hoa thời vận hội
Phong lưu tài tử với giai nhân...

Em có thấy trời xuân vươn sức xuân
Đào hoa chúm chím, biếc trong ngần,
Đi trong trăn trở - nghe hơi thở
Xao xuyến trong lòng, tin cố nhân

Em có chiều nay mưa bụi bay
Đường dài non nước rộng vòng tay,
Hương đất, hương trời thêm rộn rã
Ta đã trong lòng dang cánh bay...
Thanh tân chúc rượu trọn xuân này
Em ạ, hôm nay mừng vui quá
Non nước tưng bừng - yêu đắm say...

Mùa Xuân của Mẹ

Việt Thái Bình

Con viết bài thơ mùa xuân của mẹ
Lúc trời chưa sang xuân,
Gió còn lạnh trên cành hoa bưởi
Bếp lửa mẹ vun đang ấm dần...

Con viết bài thơ xuân tặng mẹ
Hoa trên cành chúm chím nhụy xinh,
Em bé dang tay đòi áo mới
Tiếng cười khúc khích lung linh...

Con viết bài thơ xuân tặng mẹ
Giao thừa sang ấm áp nghĩa tình,
Con sống giữa bao la tình mẹ
Bốn mùa vui ấm áp sức xuân,
Con sống giữa bao la lòng mẹ
Bốn mùa say xưa hoa trái thơm ngần...

Dâng tặng mẹ mùa xuân của mẹ,
Đứa con xa thao thức đã về gần...

Bên em

Ngọc Thanh

Bên em, gió rót tràn ly nhớ
Nghiêng ngả nắng chiều cháy hồn thơ
Chẳng nhớ yêu em tự bao giờ
Thơ anh đắm chìm nơi đáy mắt.

Bên em, tay đan tay nắm chặt
Hai bờ vai rung động trời xa
Hai con tim hát bản tình ca
Hoàng hôn ru thiên đường tình ái.

Bên em, trời trong xanh trẻ mãi
Phập phồng cửa biển nhớ mùa trăng
Sóng lấp lánh giỡn làn gió trắng
Biển âm thầm ôm mảnh trăng non.

Bên em, đâu toan tính mất còn
Thảnh thơi như mùa xuân hoa nở
Ngày đầy những vần thơ dang dở
Trăng thề mình ôm xiết vai nhau.

Bạn có biết

Nhằm ghi nhận những đóng góp to lớn và tôn vinh các nhà giáo trong sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo của nước nhà, Đảng, Nhà nước và nhân dân ta đã có nhiều hình thức tôn vinh, thể hiện tinh thần "Tôn sư trọng đạo" đối với những người thầy. Việc lấy ngày 20/11 hàng năm là ngày Nhà giáo Việt Nam đã thể hiện tình cảm sâu sắc của toàn xã hội đối với những người làm công tác giáo dục, đào tạo.

Tháng 7/1946, một tổ chức quốc tế được thành lập ở Paris lấy tên là "Liên hiệp quốc tế các công đoàn giáo dục" (Fédération Internation des Syndicats de L'enseignemant - viết tắt là FISE) được thành lập. Trụ sở đầu tiên của FISE đặt ở Paris (Pháp), sau đó chuyển qua Vience (Áo) rồi sang Prague (Tiệp Khắc), từ năm 1997 đến nay chuyển về Berlin (CHLB Đức). Hiện nay, FISE có trên 100 nước tham gia.

Năm 1949, tại hội nghị Warszawa (thủ đô Ba Lan), FISE đã xây dựng bản "Hiến chương các nhà giáo" gồm 15 chương với những nội dung sau:

Đấu tranh chống lại mọi quan điểm giáo dục lạc hậu, phản động, phản dân chủ, nhằm xây dựng nền giáo dục tiến bộ, dân chủ và khoa học.

Đấu tranh thủ tiêu chế độ bạc đãi, coi khinh nghề dạy học, bảo vệ những quyền lợi vật chất và tinh thần chính đáng của nhà giáo.Quy định một số điều đối với nhà giáo, đặc biệt coi trọng tính chất nhân văn của nghề dạy học và phương pháp dạy học tiên tiến.

Tháng 7/1953, "Công đoàn giáo dục Việt Nam" ra nhập tổ chức FISE, lúc này FISE có 57 nước tham gia.

Tháng 8/1954, tổ chức của các nhà giáo tiến bộ và cách mạng trên thế giới, với nòng cốt là các nhà giáo XHCN đã nhất trí thông qua bản "Hiến chương các nhà giáo".

Từ ngày 26/8 đến ngày 30/8/1957, Hội nghị quốc tế của các tổ chức các nhà giáo lần thứ 2 tại Warszawa, đại diện cho 10,5 triệu giáo viên trên toàn thế giới đã quyết định lấy ngày 20/11 hàng năm là "Ngày Quốc tế Hiến chương các nhà giáo".

Ngày 20/11/1958, lần đầu tiên, ngày "Quốc tế Hiến chương các nhà giáo" được tổ chức trên toàn miền Bắc Việt Nam. Những năm sau đó, ngày lễ này được tổ chức tại nhiều vùng ở miền Nam Việt Nam. Hàng năm, vào dịp 20/11,các cơ quan giáo dục thường xuất bản, phát hành những Tập san đặc biệt để cổ vũ tinh thần đấu tranh và động viên tinh thần chịu đựng gian khổ của các nhà giáo trong kháng chiến.

Khi đất nước thống nhất, ngày lễ này đã trở thành ngày hội truyền thống của ngành giáo dục Việt Nam. Hàng năm, Bộ và Công đoàn ngành giáo dục đều hướng dẫn chỉ đạo tổ chức kỷ niệm ngày 20/11 với nhiều hoạt động sôi nổi, phong phú. Ngày 20/11 hàng năm là ngày biểu dương nghề dạy học, củng cố lòng yêu nghề của các nhà giáo và cũng là dịp để phụ huynh, học sinh và xã hội thể hiện tình cảm biết ơn và tinh thần trách nhiệm với nhà giáo.

Do tính chất và mục đích của ngày "Quốc tế Hiến chương các nhà giáo" ở Việt Nam đã có những thay đổi căn bản, thể theo nguyện vọng của các nhà giáo và nhân dân, chấp nhận đề nghị của Bộ Giáo dục và Công Đoàn Giáo dục Việt Nam, Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) đã ra Quyết định số 167- HĐBT ngày 28/9/1982: "Từ nay, hàng năm sẽ lấy ngày 20/11 là ngày Nhà giáo Việt Nam". Quyết định này có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, thể hiện quan điểm của Đảng, Nhà nước về vị trí, vai trò của nhà giáo trong sự nghiệp đào tạo lớp người mới xây dựng CNXH và bảo vệ tổ quốc. Lễ mừng ngày Nhà giáo Việt Nam lần thứ nhất được tổ chức trọng thể vào ngày 20/11/1982 tại hội trường Ba Đình, Hà Nội.

Để ghi nhận công lao, đề cao vị trí xã hội và động viên, khuyến khích các nhà giáo, ngày 30/5/1985, Chủ tịch Hội đồng nhà nước đã ký lệnh công bố pháp lệnh quy định giải thưởng Hồ Chí Minh và giải thưởng nhà nước cho các công trình thuộc lĩnh vực Khoa học - Kỹ thuật, văn hoá - nghệ thuật....(trong đó có sách giáo khoa cho các trường học) và pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự nhà nước: "Nhà giáo nhân dân", "Nhà giáo ưu tú" để tặng những thầy, cô giáo hết lòng cống hiến cho sự nghiệp trồng người.

Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11/2008, Bộ Trưởng Bộ Giáo dục - Nguyễn Thiện Nhân đã gửi thư chúc mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam và nhắn nhủ những người làm công tác giáo dục: "Tương lai của dân tộc Việt Nam trong thế kỷ XXI là nằm ở khối óc và trái tim của các thầy cô giáo". ■



Thú chơi đèn trời

Đừng để nét đẹp văn hoá trở thành hiểm hoạ

Những năm gần đây, vào các dịp Lễ, Tết, những ngày đẹp trời lặng gió... trên bầu trời thường xuất hiện những khung cảnh lung linh huyền ảo. Đó là hình ảnh của những chiếc đèn trời được thả vào màn đêm mang nhiều thông điệp và mơ ước. Đèn trời, một thú chơi dân gian mang nét đẹp văn hoá riêng biệt của vùng Á Đông nói chung và Việt Nam nói riêng từ xa xưa nay lại được phục hồi. Song nét đẹp văn hoá này đang bị lạm dụng và cũng có không ít điều cần phải bàn.

ThS. PHẠM THỊ THOAN

TỪ NÉT ĐẸP VĂN HOÁ...

Thú chơi đèn trời là một lễ hội đã được ghi chép từ năm 1900 trong sách "Thái Bình phong vật chí". Sách cho rằng, lệ thi đèn này có nguồn gốc từ phép treo đèn của Khổng Minh thời Tam Quốc (Trung Quốc). Khổng Minh đã dùng đèn lồng làm tín hiệu chỉ huy quân đội trong suốt sự nghiệp khôi phục nhà Hán. Vì thế, đèn trời còn có tên gọi là đèn Khổng Minh.

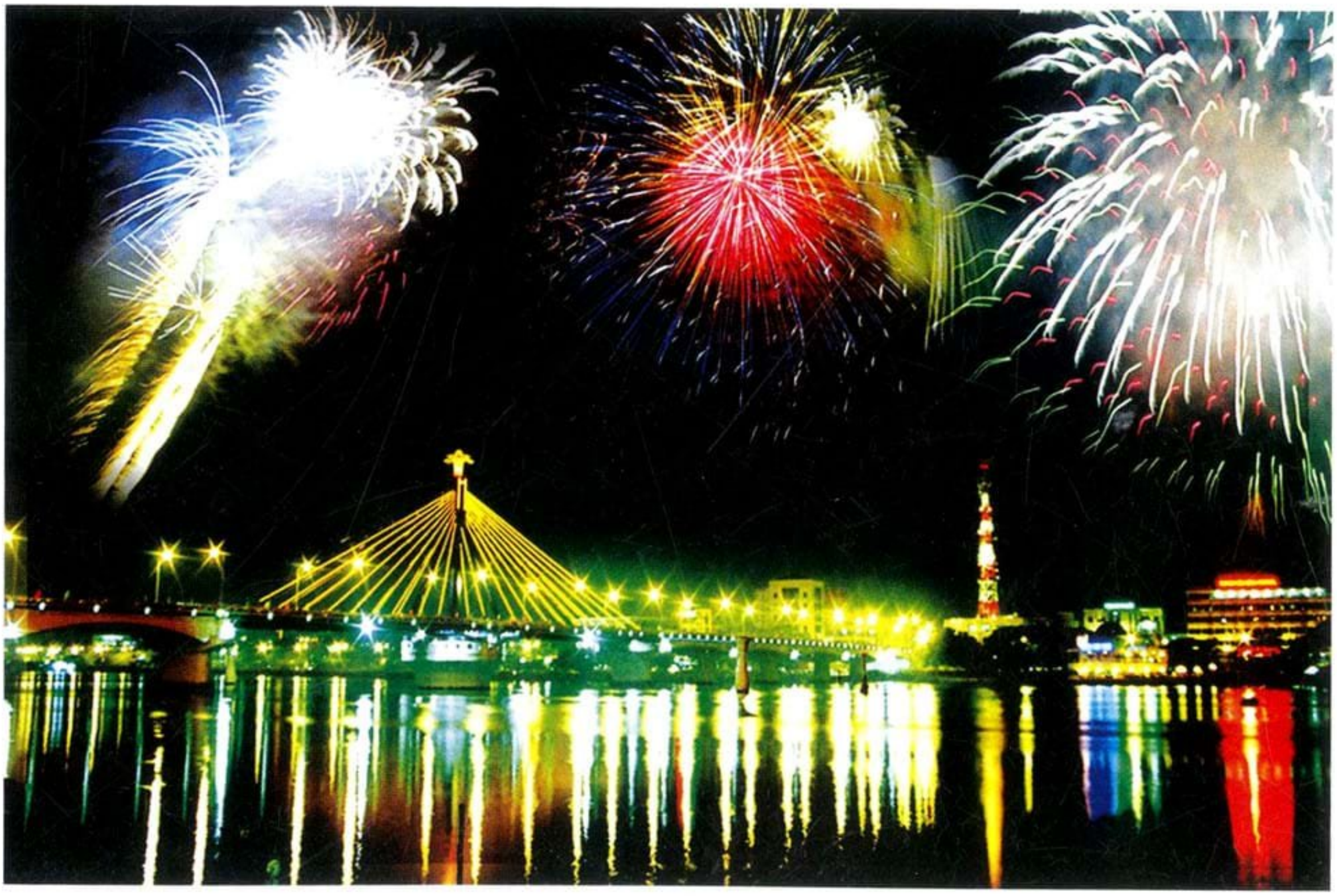
Ở Việt Nam ta, lễ hội đèn trời đầu tiên được tổ chức ở xã Trình Phố (nay là xã An Ninh và Phương Công, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình). Trước đây, đèn trời chỉ xuất hiện trong những lễ hội dân gian ở các tỉnh Hải Phòng, Hà Tây, Thái Bình. Ở Hà Nội, năm 2006, đèn trời được một nhóm cổ động viên bóng đá mang về sân vận động Mỹ Đình để cổ vũ cho đội



tuyển Việt Nam ra quân. Từ đó đến nay, mỗi khi đội tuyển Việt Nam ra quân thì tại sân vận động Mỹ Đình, cùng với bóng bay và pháo sáng, đèn trời được thắp lên mang theo bao ước mong, khát vọng và niềm tin chiến thắng cho môn thể thao vua của đội tuyển nước nhà, làm cho giới trẻ ngày càng say mê, lôi cuốn. Cũng từ đó, đèn trời, một loại hình nghệ thuật dân gian bị lãng quên đã sống lại ở khắp nơi trên đất nước Việt Nam không những trong ngày lễ, Tết mà ngay cả những ngày đẹp trời, lặng gió, mang theo bao ước mơ, hoài cảm... bồng bềnh giữa mây trời.

Sự xuất hiện của thú chơi đèn trời mang lại cho con người, đặc biệt là giới trẻ một thế giới văn hoá lành mạnh, đậm đà chất Á Đông. Gọi là đèn trời bởi khi đốt, đèn trời có thể bay cao, bay xa hàng ki-lô-mét. Giá cả của đèn trời lại rất hợp với túi tiền của mọi tầng lớp trong xã hội. Chỉ khoảng 15 đến 40 ngàn đồng, bạn có thể thắp lên ánh sáng và gửi gắm bao điều ước nguyện lên trời cao. Đèn trời vừa là thú chơi dân gian độc đáo, vừa mang ý nghĩa nhân văn cao đẹp. Trong những ngày lễ, Tết, đèn trời mang thông điệp gửi gắm ước mơ của con người tới Thượng Đế cầu mong sự bình an và may mắn. Trong những ngày xá tội vong nhân, đèn trời cầu mong cho những linh hồn sự siêu thoát, an nghỉ chốn vĩnh hằng. Trong những ngày đẹp trời, lặng gió, đèn trời khắc ghi kỷ niệm, niềm ước mong, hoài cảm của lứa đôi, của tình thương yêu bè bạn. Đèn trời còn mang khát vọng về một cuộc sống trường tồn, mang ý nghĩa tâm linh, xua đuổi bóng đêm và ma quỷ, mang lại may mắn cho người chiến thắng. Đèn trời không chỉ thổi bùng lên khát vọng yêu đời cho giới trẻ mà còn mang đến cho người dân đất Việt những phút giây tĩnh lặng, nguyện cầu sự an lành.

Đèn trời không chỉ là trò chơi mang ý nghĩa nhân văn cao cả. Đèn trời còn là lễ hội văn hoá thể hiện niềm tự hào dân tộc. Trong các Festivan (Huế, Đà Lạt), đèn trời được thắp lên thể hiện sự trang trọng, thiêng liêng bởi ánh sáng lung linh, huyền ảo của nó. Đèn trời xuất hiện trong những lễ hội quốc tế thể hiện niềm tự hào dân tộc. Ngày 16/2/2008, 250 chiếc đèn của thành phố cổ Hội An đã xuất hiện trên bầu trời Đài Loan, tham dự lễ hội đèn lồng, tổ chức tại Pingsi, Đài Bắc, Đài Loan. Ba chiếc đèn truyền thống mang hình ngũ phúc (5 con dơi), cá chép, con trâu (phỏng theo tranh dân gian Đông Hồ) của Việt Nam được gửi tặng trưng bày tại lễ hội đã khắc ghi trong lòng bạn bè thế giới về một nét đẹp văn hoá riêng biệt. Đèn trời Hội An không chỉ giới thiệu ý nghĩa và kỹ thuật làm đèn trời của Việt Nam mà còn giao lưu, trao đổi nét đẹp văn hoá với đèn lồng nước bạn Thái Lan, Đài Loan. Đồng thời, lễ hội đó cũng là nơi thể hiện ước nguyện hoà bình, hữu nghị bền vững. Sự có mặt của đèn lồng Hội An tại Đài Loan đã mang đến cho kiều bào trên thế giới và nhân dân đất Việt niềm tự hào về văn hoá dân tộc.



...ĐẾN NHỮNG ẨN HOẠ

Bên cạnh những nét đẹp văn hoá, việc thả đèn trời một cách bừa bãi cũng luôn tiềm ẩn những mặt trái của nó. Những lời nguyện cầu, ước mong tốt đẹp đang ngày một biến tướng. Nhiều bạn trẻ quá khích viết lên đèn trời những ước nguyện phi thực tế như ước nguyện số đề, cờ bạc....Khu vực thả đèn trời sau đó biến thành bãi rác. Việc tụ tập đốt đèn và dừng xe bừa bãi khiến giao thông tắc nghẽn nghiêm trọng.

Đèn trời còn tiềm ẩn những nguy cơ hoả hoạn khó lường. Cấu tạo của nó rất đơn giản. Đèn được làm bằng cái sọt to, dán giấy kín xung quanh, hở phía dưới, bên trong đặt bát mỡ có bấc đèn để đốt. Khi đốt, đèn dưới tác động lực đẩy của khí nóng sẽ tự bay lên. Nó có thể bay cao, bay xa và khi cháy hết, đèn từ từ rơi xuống nên có thể không gây hoả hoạn. Nhưng thực tế thì việc đốt đèn lại không theo nguyên lý đó. Có những chiếc đèn được làm rất sơ sài, giẻ tẩm dầu lại pha sợi nilon nên không ít người khi vừa châm lửa xong đã bị những giọt nhựa nóng chảy nhỏ vào tay gây bỏng. Có những chiếc đèn tẩm quá nhiều dầu nên cháy rất to, lửa bén ra cả phần giấy nền nên chỉ bay được một đoạn là rơi xuống. Dù đèn trời đã cháy hết nhưng tàn lửa từ đèn rơi xuống nếu gặp vật liệu dễ cháy cũng trở thành hiểm hoạ.

Mặt khác, kích thước của đèn trời thường có đường kính hình tròn dưới đáy khoảng 70 cm, độ cao khoảng 1 mét. Tuy nhiên, kích thước đó chỉ là một con số tương đối, nhiều người muốn "chơi trội" đã làm những chiếc đèn có kích thước lớn hơn gấp nhiều lần. Do lượng giấy làm đèn không nhỏ nên nó là mồi lửa gây cháy bất cứ lúc nào. Thậm chí, một số bạn trẻ còn gắn vào đèn trời pháo sáng để những chiếc đèn khi bay lên có thể nổ tung, tăng thêm phần phấn khích. Điều đó không chỉ nguy hiểm với người đi đường mà ngay cả với người thả đèn. Mặt khác, những khu vực thả đèn trời thường chật hẹp và đông dân cư nên hiểm hoạ cháy nổ là rất khó lường.

Thú chơi đèn trời là nguyên nhân gây ra các vụ hoả hoạn như cháy nhà, chập điện...thậm chí cả cháy rừng nếu đèn trời thả ở những khu vực rừng núi. Trong thực tế, tuy chưa có số liệu thống kê cụ thể, chính xác con số các vụ cháy mà đèn trời gây ra bởi hầu hết các vụ cháy đều rải rác ở các khu vực nhưng có thể điểm qua những vụ cháy tiêu biểu mà đèn trời là thủ phạm. Điển hình là vụ cháy tại một hộ dân ở phố Tô Ngọc Vân, Quận Tây Hồ, Hà Nội năm 2007, đèn trời rơi trúng mái nhà, phải huy động 2 xe chữa cháy của Đội Cảnh sát PCCC Từ Liêm đến dập tắt. Vụ cháy tại khuôn viên số nhà 55 phố Đại La, phường Đồng Tâm, Hà Nội do đèn trời rơi trúng cây cọ trong khuôn viên nhà làm ngọn lửa bùng lên dữ dội. Điển hình nhất là vụ cháy tại Khu Liên hợp Thể thao Quốc gia Mỹ Đình (Hà Nội) vào, ngày 24/12/2007. Ban đầu phải huy động 2 xe chữa cháy của Đội Cảnh sát PCCC Từ Liêm, nhưng do gió to, trời hanh khô, đám cháy lan rộng nên phải huy động 3 xe chữa cháy của Đội PCCC Giảng Võ và Bắc Thăng Long chi viện. Sau gần 1 tiếng đồng hồ, lực lượng Cảnh sát PCCC mới dập tắt được đám cháy trên bãi cỏ rộng hàng trăm mét vuông....

Tuy các vụ cháy do đèn trời gây ra chưa để lại hậu quả nghiêm trọng nhưng nếu đèn trời rơi trúng cây xăng, mái nhà bằng vật liệu dễ cháy, khu công nghiệp nhiều vật liệu cháy, nổ... thì hậu quả thật khó lường. Theo Đại tá Trần Viết Chỉnh - Trưởng Phòng Thanh tra, kiểm tra Cục Cảnh sát PCCC thì những chiếc đèn trời được định danh là hiện tượng sử dụng lửa trần. Mỗi chiếc đèn được thả lên trời đồng nghĩa với nguy cơ hoả hoạn đe doạ trực tiếp đến các công trình xăng dầu, bãi trông giữ xe, kho tàng và khu dân cư. Những chiếc đèn trời là mồi lửa di động luôn tiềm ẩn nguy cơ hoả hoạn trong cuộc sống của chúng ta.

Trước mối nguy hiểm do đèn trời gây ra, Phòng Cảnh sát PCCC - CATP Hà Nội đã kiến nghị mọi tổ chức, cá nhân muốn đốt thả đèn trời phục vụ lễ hội phải xin phép cơ quan chức năng. Theo đó, UBND Thành phố Hà Nội đã ban hành văn bản số 1188, ngày 26/2/2008 nhắc nhở việc quản lý và đốt thả đèn trời. Trong buổi họp báo nhằm đẩy mạnh tuyên truyền về tăng cường công tác PCCC mùa hanh khô và các hoạt động lễ hội, Tết Nguyên đán Kỷ Sửu 2009 ngày 19/12/2008, Đại tá Nguyễn Đức Nghi - Phó Giám đốc CATP Hà Nội đã chỉ đạo Phòng PC23 cần phối hợp chặt chẽ với Phòng PC13 "đề xuất biện pháp, quy định quản lý kinh doanh, đốt, thả các loại đèn trời của các tổ chức và cá nhân" trên địa bàn Thủ đô Hà Nội. Trên thực tế, đến thời điểm hiện nay, chưa có văn bản pháp luật nào quy định cụ thể về việc thả đèn trời, về kích cỡ, quy cách đảm bảo an toàn. Việc bán và thả đèn trời hiện nay hầu hết đều mang tính tự phát và diễn ra sôi động trên địa bàn cả nước. Việc thả đèn trời còn diễn ra ngay cả ở những phố phường đông đúc dân cư như những khu phố cổ. Vụ cháy ngày 13/9/2008 tại một nhà dân trên đường Đê La Thành, phường Thổ Quan, Quận Đống Đa, Hà Nội cho thấy những mối nguy hiểm từ đèn trời luôn rình rập nếu như không được quản lý một cách chặt chẽ.

Trong ngày Tết cổ truyền, mỗi người dân đất Việt không ai không ước mong, nguyện cầu một năm mới bình an và may mắn. Đèn trời là nơi gửi gắm những ước nguyện đó của chúng ta lên trời cao. Đèn trời giúp ta xua đi những bận rộn, mỏi mệt của cuộc sống đời thường, mang lại cho chúng ta những thi vị và giá trị tinh thần từ nét đẹp văn hoá của nó. Tuy nhiên, để tránh những hiểm hoạ cháy nổ từ đèn trời gây ra, để khắc phục nỗi "vui liền hoạ", thiết nghĩ, các cơ quan chức năng cần sớm có biện pháp tuyên truyền người dân không sử dụng đèn trời tràn lan. Việc kinh doanh đèn trời cần phải được kiểm soát chặt chẽ. Các cơ quan chức năng cần có những quy định cụ thể về khu vực bán và thả đèn trời ở các điểm rộng rãi như bãi biển, công viên, những khu đất trống để bảo vệ môi trường và phòng tránh những nguy cơ cháy nổ từ đèn trời gây ra, để đèn trời thực sự là nét đẹp văn hoá và niềm tự hào của người dân Việt Nam. ■

ĐỀ XUẤT MỘT SỐ BIỆN PHÁP TĂNG CƯỜNG PCCC ĐỐI VỚI CÁC KHU DÂN CƯ TRONG TÌNH HÌNH HIỆN NAY

ThS.HOÀNG NGỌC HẢI*

Trong những năm gần đây, tình hình cháy nói chung và cháy ở khu dân cư nói riêng có chiều hướng gia tăng cả số vụ và mức độ thiệt hại, diễn biến còn phức tạp. Theo thống kê của Cục Cảnh sát PCCC thì hàng năm số vụ cháy thuộc lĩnh vực này chiếm tỉ lệ trên 70% tổng số các vụ cháy xảy ra. Trung bình mỗi ngày xảy ra khoảng 5 vụ cháy ở các khu dân cư. Trong 5 năm vừa qua, tổng số vụ cháy xảy ra khoảng trên 13.000 vụ (trung bình mỗi năm khoảng trên 2500 vụ cháy), trong đó, số vụ cháy xảy ra ở các khu dân cư là trên 8000 vụ (trung bình mỗi năm khoảng gần 2000 vụ cháy). Điển hình như tại Thành phố Hồ Chí Minh, hàng năm, số vụ cháy khu dân cư chiếm 17,6% trong cả nước và chiếm 26,4% số vụ cháy ở các tỉnh phía Nam. Tại Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay có khoảng 580 khu phố có nhiều nhà dễ cháy, có 89.868 căn nhà dễ cháy. Ở Hà Nội, điển hình là những vụ cháy lớn ở các khu dân cư như: Vụ cháy ngày 27/12/2005 ở số 14, Hàm Tử Quan, Chương Dương, Hà Nội, thiêu rụi 40 căn nhà thuộc khu nhà gỗ; Vụ cháy ngày 21/8/2007 tại số nhà 13, khu tập thể Học viện Quân y ở ngõ 117, phố Vọng Hà, Chương Dương, Hà Nội thiêu rụi 22 căn nhà và tài sản, rất may không có thiệt hại về người; Vụ cháy ngày 15/11/2008 tại đường Võ Thị Sáu, Hai Bà Trưng, Hà Nội, phải huy động 3 xe chữa cháy tới dập tắt... Tình hình cháy ở các khu dân cư do nhiều nguyên nhân, trong đó, chủ yếu là do ý thức chấp hành các quy định về PCCC của người dân, do sự cố về điện, do sơ xuất trong sinh hoạt và vi phạm quy định về PCCC (trung bình chiếm khoảng 40% trong tổng số các vụ cháy xảy ra).

Trước tình hình trên, để giảm thiểu số vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra ở địa bàn dân cư, bài viết này xin đề xuất một số biện pháp nhằm tăng cường công tác PCCC đối với các khu vực dân cư trong tình hình hiện nay.

Một là, tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn quần chúng tích cực tham gia công tác PCCC

Công tác tuyên truyền, hướng dẫn và tổ chức quần chúng tích cực tham gia hoạt động PCCC được coi là hàng đầu. Trong công tác này phải dựa vào phương châm: "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra". Mục đích của công tác tuyên truyền, hướng dẫn là nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi người dân trong hoạt động PCCC vì đó là lợi ích của chính mình, gia đình mình và của xã hội.

Nội dung tuyên truyền, hướng dẫn bao gồm: Những vấn đề cơ bản của Luật PCCC và những văn bản quy phạm pháp luật khác như Nghị định 35/CP, Thông tư 04 v.v... Khi tuyên truyền, hướng dẫn những văn bản này, cần tập trung vào giải thích cụ thể về nghĩa vụ, trách nhiệm, quyền lợi của mỗi người dân khi tham gia công tác PCCC, cũng như những hành vi bị nghiêm cấm theo quy định của pháp luật PCCC. Trong nội dung tuyên truyền, hướng dẫn, không thể thiếu những văn bản, chỉ thị của chính quyền các cấp về công tác PCCC. Đây là những văn bản chỉ đạo cụ thể, phù hợp với tình hình của địa phương. Ngoài ra, còn có các văn bản của các ban ngành về công tác PCCC nói chung, PCCC khu dân cư nói riêng. Cán bộ làm công tác tuyên truyền, hướng dẫn PCCC cần nắm vững các văn bản pháp luật PCCC và những kiến thức cơ bản về công tác PCCC để đưa vào nội dung tuyên truyền, hướng dẫn một cách hợp lý. Như vậy, hiệu quả, chất lượng công tác tuyên truyền, hướng dẫn mới được đảm bảo.

Ngoài ra, cần tuyên truyền, hướng dẫn kiến thức cơ bản về PCCC trong sản xuất và sinh hoạt hàng ngày. Cụ thể như: Việc sử dụng lửa, xăng dầu, điện, gas như thế nào để không xảy ra cháy? Khi có cháy xảy ra thì phải làm những động tác gì? Sử dụng phương tiện thô sơ, bình chữa cháy xách tay như thế nào? v.v....

Bên cạnh đó, cũng cần chú ý đến loại hình tuyên truyền, hướng dẫn, cần phải tăng cường nhiều hình thức như tổ chức lớp học, tổ chức họp tuyên truyền miệng, thông tin trên đài, báo, tivi, vẽ tranh cổ động, thao diễn, mít tinh.v.v. Mỗi loại hình đều có tác dụng khác nhau. Cán bộ tuyên truyền, hướng dẫn phải nghiên cứu đặc điểm khu dân cư sẽ tổ chức tuyên truyền, phải chuẩn bị nội dung cụ thể, có đề cương, có số liệu tình hình cháy thì việc tuyên truyền, hướng dẫn PCCC sẽ đạt kết quả thiết thực.

Hai là, tăng cường củng cố xây dựng lực lượng PCCC dân phòng

Trong tình hình hiện nay, theo thống kê chưa đầy đủ của Cục Cảnh sát PCCC, cả nước có 60.981 đội dân phòng và đội PCCC cơ sở, với 717.239 đội viên. Trung bình mỗi năm bồi dưỡng và nhân rộng được trên 1.000 đơn vị điển hình trong phong trào quần chúng PCCC. Có thể khẳng định rằng, con số này còn rất khiêm tốn (theo quy định của pháp luật PCCC thì số đội dân phòng hiện nay cần phải được thành lập khoảng 100.000 đội), đó là còn chưa tính đến hiệu quả hoạt động và trang bị, sử dụng phương tiện PCCC.

Để tăng cường củng cố và xây dựng

* Đại úy, Giảng viên Bộ môn Pháp luật và Nghiệp vụ CAND-Trường ĐH PCCC

lực lượng PCCC tại chỗ thì trước tiên cần phải được "Dân bàn, dân làm". Cán bộ PCCC phụ trách khu vực phải kết hợp chặt chẽ với UBND để xác định biên chế, lựa chọn đội viên, mua sắm phương tiện, xây dựng kế hoạch hoạt động, nhiệm vụ chức năng và các quy định khác của một đội PCCC dân phòng. Chỉ khi nào có sự ủng hộ của chính quyền, sự thông suốt và tự nguyện của người dân thì lực lượng PCCC tại chỗ mới phát huy được tác dụng.

Ba là, tăng cường biện pháp PCCC đối với từng hộ gia đình

Trong các văn bản pháp luật về PCCC, đối tượng áp dụng được đề cập đến là hộ gia đình và cá nhân. Với khu dân cư, những đối tượng này phải được nâng cao ý thức PCCC, tuân thủ các quy định PCCC, gia đình phải có trách nhiệm với tổ dân phố, chủ hộ phải có trách nhiệm với gia đình, người lớn phải có trách nhiệm giáo dục trẻ em trong công tác PCCC. Hộ gia đình, cá nhân là người trực tiếp phòng cháy và cũng là người trực tiếp chữa cháy. Vì vậy, cần phải phổ biến đến từng hộ gia đình những qui định cơ bản về PCCC, đều phải biết. Ví dụ: Khi cháy phải làm gì? Số điện thoại báo cháy? Các quy định về vị trí và thời gian đốt rác, thắp hương. Kiến thức cơ bản trong sử dụng xăng dầu, điện, gas....

Tăng cường kiểm tra, giám sát trong đó xây dựng cơ chế theo hình thức lấy mô hình hệ thống chính trị ở địa phương làm nòng cốt, xã, phường giám sát các tổ dân phố, tổ dân phố giám sát các hộ gia đình, chủ hộ giám sát các thành viên trong gia đình...

Bốn là, triển khai một số mô hình quản lý PCCC

Triển khai một số mô hình trong việc quản lý PCCC có hiệu quả đã được các địa phương tổng kết, rút kinh nghiệm như: Xây dựng phong trào tự quản; Xây dựng cụm cơ quan, doanh nghiệp kết hợp với khu dân cư an toàn PCCC (đã được tổng kết, rút kinh nghiệm ở Hải Phòng); Xây dựng mô hình phối hợp Công an cấp cơ sở với lực lượng dân phòng (đã triển khai tại Thành phố Hồ Chí Minh)....Đây là những mô hình quản lý PCCC mà đối tượng chủ yếu gắn với khu vực dân cư đã được tổng kết, rút kinh nghiệm, được các địa phương đánh giá cao trong quá trình thực hiện.

Năm là, tăng cường biện pháp quản lý nhà nước đối với công tác PCCC

Uỷ ban nhân dân cấp huyện, tỉnh, thành phố thuộc tỉnh cần làm tốt các mặt công tác như: chỉ đạo kiện toàn lực lượng PCCC dân phòng; cùng với các ban ngành liên quan chủ trì kiểm tra khảo sát tình hình khu dân cư dễ cháy để có kế hoạch giải tỏa, di dời, cải tạo nâng cấp, khai thông các hẻm lấn chiếm, giải quyết những vấn đề ách tắc giao thông; cùng với ngành điện, công an chủ trì khảo sát tình trạng hệ thống điện khu dân cư để có phương án khắc phục.

Đối với sở, ban, ngành có liên quan như: Sở Xây dựng, Viện Quy hoạch tỉnh, thành phố khi tiến hành công việc thuộc chức năng cần chú ý đến tiêu chuẩn an toàn PCCC, giao thông, lối thoát, các giải pháp kỹ thuật tạo điều kiện cho việc chữa cháy...; Sở Khoa học-Công nghệ, Sở Lao động, Y tế, Công an tỉnh rà soát và lên kế hoạch di dời các cơ sở có nguy hiểm cháy, nổ, độc nằm xen kẽ trong các khu dân cư; Sở Xây dựng khi thẩm định thiết kế cần chú trọng đến hạng mục, hệ thống cấp nước chữa cháy thành phố, đặc biệt là các khu dân cư; Sở Giao thông công chính, trực tiếp là Công ty cấp nước cần có kế hoạch đầu tư lắp đặt sửa chữa hệ thống cấp nước, chữa cháy thành phố, khẩn trương sửa chữa những trụ nước bị hư hỏng. Bên cạnh đó, các cơ quan thông tin, báo chí, đài phát thanh, đài truyền hình, Sở Văn hóa - Thông tin, cần tăng cường công tác tuyên truyền PCCC, có chuyên mục chủ đề PCCC khu dân cư.

Trên đây là những biện pháp rất quan trọng trong công tác PCCC đối với các khu dân cư hiện nay, đòi hỏi phải có sự phối hợp, cố gắng chung của cả cộng đồng xã hội. Tuy nhiên, trước mắt, theo khuyến cáo của Cục Cảnh sát PCCC, để đảm bảo an toàn PCCC cho các khu dân cư hiện nay, đặc biệt là các khu dân cư tập trung nhiều nhà làm bằng vật liệu dễ cháy, nhằm hạn chế đến mức thấp nhất số vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra.

Chủ tịch UBND cấp xã, trưởng thôn, trưởng ấp, trưởng bản, tổ trưởng tổ dân phố trước mắt, cần chú ý thực hiện một số biện pháp cụ thể sau:

- Thường xuyên tổ chức tuyên truyền, vận động cán bộ, nhân dân nêu cao tinh thần cảnh giác, phòng ngừa cháy nổ cũng như ý thức trách nhiệm vì cộng đồng trong hoạt động PCCC, kiên quyết đấu tranh với tư tưởng "cháy nhà hàng xóm, bình chân như vại"; xây dựng các quy ước, hương ước về PCCC để triển khai thực hiện trong các khu dân cư, nhất là các biện pháp phòng cháy trong hộ gia đình như việc sử dụng điện, việc đun nấu v.v...; tổ chức tuần tra canh gác ban đêm để phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp cháy nổ, không để bị động, bất ngờ, không để xảy ra cháy lớn ...

- Kiểm tra chặt chẽ và yêu cầu các hộ kinh doanh, các cơ sở, các hộ sản xuất các mặt hàng dễ cháy xen lẫn trong các khu dân cư, thực hiện nghiêm các quy định về PCCC; củng cố lực lượng dân phòng, bố trí những người thường xuyên hoạt động trên địa bàn để tổ chức việc thường trực sẵn sàng chữa cháy và khi cần huy động được ngay.

- Vận động các hộ gia đình tự giác dỡ bỏ các bộ phận cơi nới, lều lán, mái vẩy bằng các vật liệu dễ cháy sát nhau, thay thế vật liệu dễ cháy bằng khó cháy hoặc không cháy; giải phóng các vật cản trên đường làng, ngõ xóm tạo điều kiện cho việc chữa cháy, cứu người, cứu tài sản được dễ dàng; vận động các hộ gia đình dự trữ nước sinh hoạt kết hợp để chữa cháy, mua sắm bổ sung các trang thiết bị, dụng cụ chữa cháy v.v...

- Xây dựng mới hoặc bổ sung phương án chữa cháy khu dân cư; phương án chữa cháy phải được nghiên cứu, thực tập với các tình huống sát thực tế; trong phạm vi khu dân cư, cần thống nhất hiệu lệnh báo cháy bằng trống, kẻng, còi hoặc các hình thức khác để các gia đình và mọi người trong khu dân cư đều biết để thực hiện.

- Xây dựng các cụm liên gia tự quản về an ninh trật tự và PCCC; quy định chế độ kiểm tra và nhắc nhở lẫn nhau giữa các gia đình trong cụm, tạo nên một phong trào hoạt động PCCC có hiệu quả ở khu dân cư. ■

Hải Phòng là thành phố công nghiệp tập trung, có Cảng biển quốc gia, là đầu mối giao thông quan trọng của miền Bắc. Vị trí địa lý của Hải Phòng có nhiều lợi thế cho việc phát triển kinh tế theo hướng đa dạng ngành nghề, nhất là ngành công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng, ngành da giày, dệt may, ngành công nghiệp sửa chữa và đóng tàu biển, ngành dịch vụ kinh doanh, vận tải xăng dầu, khí đốt hoá lỏng.... Ngoài ra, Hải Phòng còn là một trong những Trung tâm Du lịch - Thương mại vùng kinh tế Duyên hải Bắc bộ.



MỘT SỐ KẾT QUẢ SAU 5 NĂM XÂY DỰNG MÔ HÌNH CỤM CƠ QUAN DOANH NGHIỆP AN TOÀN PCCC TẠI THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

ThS. ĐOÀN VĂN NHẸ*

Năm 2003, Thành phố Hải Phòng được công nhận là đô thị loại I cấp Quốc gia, vốn và cơ sở vật chất kỹ thuật đã được tăng cường, cơ cấu thành phần kinh tế chuyển đổi lớn và phát triển theo hướng Công nghiệp hóa - Hiện đại hóa (CNH- HĐH). Các thành phần kinh tế được hỗ trợ, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp ngoài quốc doanh tăng cả về số lượng và quy mô sản xuất. Khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tăng nhanh, đã thúc đẩy nền kinh tế của thành phố phát triển mạnh. Nhiều nhà máy sửa chữa và đóng tàu biển; tổng kho xăng dầu và khí đốt hoá lỏng; các cơ sở sản xuất và gia công da giầy, may mặc xuất khẩu; chợ, trung tâm thương mại... được xây dựng với qui mô lớn và được áp dụng công nghệ hiện đại, tiên tiến. Đó là những trọng điểm lớn về PCCC của thành phố. Đáng chú ý là hàng chục cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ cao do tồn tại từ thời bao cấp, vẫn đang hoạt động nằm đan xen trong khu vực dân cư ở nội thành, nhất là các cơ sở sản xuất và gia

* Thượng tá, Trưởng Phòng Cảnh sát PCCC-CATP Hải Phòng

công da giầy, may mặc xuất khẩu, chợ, trung tâm thương mại. Phương tiện chữa cháy và hệ thống cấp nước đô thị của thành phố được đầu tư cải tạo nhưng chưa đáp ứng yêu cầu phục vụ chữa cháy. Điều kiện kỹ thuật đảm bảo an toàn PCCC mặc dù đã được đầu tư ở các địa bàn, cơ sở trọng điểm về cháy, nổ nhưng vẫn còn rất thấp chưa theo kịp tốc độ phát triển Kinh tế - Xã hội hiện nay.

Từ tình hình đặc điểm về PCCC của thành phố, Công an thành phố Hải Phòng đã xác định cần xây dựng một mô hình mới liên kết, hỗ trợ về PCCC giữa các cơ quan doanh nghiệp (CQDN), đơn vị đóng cùng một địa bàn, khu vực. Đó là mô hình cụm CQDN an toàn PCCC.

Việc triển khai xây dựng các cụm cơ quan doanh nghiệp an toàn PCCC trên địa bàn thành phố là một nhiệm vụ rất quan trọng của phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ nhằm xã hội hóa công tác PCCC, phát động mạnh mẽ phong trào PCCC ở các CQDN và địa bàn dân cư, chủ động đấu tranh phòng ngừa nạn cháy và phối kết hợp chặt chẽ trong chữa cháy, góp phần bảo vệ an ninh trật tự, bảo vệ sự nghiệp phát triển kinh tế cho các CQDN.

Ngày 05/8/2003 Phòng Cảnh sát PCCC đã tham mưu cho Giám đốc CATP và đã có Kế hoạch số 278/PV11(PC23) chỉ đạo Phòng Cảnh sát PCCC - Công an Thành phố Hải Phòng phối hợp với các đơn vị chức năng và Công an các quận, huyện khảo sát, xây dựng các cụm cơ quan doanh nghiệp an toàn PCCC. Ngay sau khi có kế hoạch của Giám đốc CATP, Phòng Cảnh sát PCCC đã có kế hoạch cụ thể xây dựng cụm CQDN an toàn PCCC. Tháng 9/2003, đã có 3 cụm CQDN an toàn PCCC được thành lập, gồm cụm đường 353- 355 (12 đơn vị), cụm Máy Chai (9 đơn vị) và cụm Sở Dầu (7 đơn vị). Năm 2004, nhân rộng thêm cụm An Tràng - An Lão - Kiến An (7 đơn vị). Năm 2005 xây dựng thêm cụm Thị trấn Minh Đức - Thuỷ Nguyên (8 đơn vị). Năm 2006, nhân rộng thêm cụm Thị trấn Cát Bà (18 đơn vị). Năm 2007 tiếp tục nhân rộng thêm cụm Hà Sen - Cát Bà (9 đơn vị) và cụm khu du lịch Đồ Sơn (24 đơn vị). Đến nay, trên địa bàn thành phố có tổng số 8 cụm cơ quan doanh nghiệp an toàn PCCC với 94 đơn vị tham gia hoạt động tích cực, hiệu quả.

Những đơn vị, địa phương tham gia trong cụm được xác định là những CQDN có nhiều nguy hiểm cháy, nổ nằm trên các địa bàn rất trọng điểm về PCCC. Trong đó, nhiều địa bàn như Máy Chai, An Tràng, Minh Đức, Cát Bà cách xa đơn vị Cảnh sát PCCC. Lãnh đạo các đơn vị, địa phương đã quán triệt nghiêm túc kế hoạch chỉ đạo, hướng dẫn của CATP, thống nhất nhận thức việc thực hiện mô hình là hết sức cần thiết, đáp ứng yêu cầu thiết thực không những cho công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn PCCC và lợi ích thiết thực trong sản xuất, kinh doanh mà còn đảm bảo mối liên kết trong PCCC và an ninh trật tự trên địa bàn.

Qua 5 năm xây dựng và nhân rộng mô hình cụm CQDN an toàn PCCC đã thu được những kết quả quan trọng. Các đơn vị, địa phương đã ban hành bổ sung trên 800 văn bản quy định về công tác PCCC, phòng nổ. Trong đó có các Chỉ thị về tăng cường công tác PCCC, các kế hoạch đảm bảo an toàn PCCC trong từng thời điểm quan trọng như: các ngày lễ, tết, mùa hanh khô, bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp (nhiệm kỳ 2004-2009), Bầu cử Đại biểu Quốc hội, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X,...chỉnh lý và làm mới trên 1200 nội qui, tiêu lệnh chữa cháy, biển báo, qui trình an toàn sản xuất, vận hành thao tác kỹ thuật nhằm ngăn ngừa sự cố cháy, nổ xảy ra.

Các doanh nghiệp đã thường xuyên chú trọng công tác tuyên truyền, giáo dục ý thức PCCC cho cán bộ công nhân viên, kẻ vẽ hàng trăm khẩu hiệu, pa nô, áp phích tuyên truyền về PCCC. Công tác tuyên truyền về PCCC đã được tiến hành thường xuyên, đặc biệt tập trung vào các thời điểm mùa hanh khô, tuần lễ quốc gia về "An toàn vệ sinh lao động - Phòng chống cháy nổ", ngày Toàn dân PCCC hàng năm. Cụm doanh nghiệp an toàn PCCC hàng năm đều tổ chức thi tìm hiểu Luật Phòng cháy và Chữa cháy. Nhiều doanh nghiệp đã có sáng tạo trong công tác tuyên truyền điển hình như: Công ty TNHH Gas Petrolimex Hải Phòng đã tổ chức biên soạn và phát tờ rơi tuyên truyền các nguy cơ cháy, nổ và cách sử dụng gas đảm bảo an toàn tới người tiêu dùng với mục đích vừa tăng cường nhận thức về cháy nổ cho nhân dân, vừa củng cố kiến thức PCCC cho chính cán bộ, công nhân viên của công ty. Công ty Xăng dầu khu vực III triển khai tuyên truyền qua mạng vi tính bằng mạng thư tín điện tử

(Xem tiếp trang 41)



Cát Bà, Hải Phòng

SỞ CẢNH SÁT PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY TP.HỒ CHÍ MINH:

PHỐI HỢP CHẶT CHẼ VỚI CÁC CƠ QUAN BÁO CHÍ, TRUYỀN THÔNG LÀM TỐT CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN PCCC

VŨ VĂN BỔN*

Phương tiện thông tin đại chúng với nhiều hình thức đa dạng và phong phú: từ báo in, báo hình, phát thanh, báo điện tử, kể cả pano, áp phích... đều được xem là những kênh truyền tải thông tin có hiệu quả. Nếu các hoạt động phòng cháy, chữa cháy được chuyển tải kịp thời, phổ biến rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng thì người dân sẽ dễ dàng nhận thức và nâng cao ý thức của mình trong công tác PCCC. Nhận thức sâu sắc chủ trương xã hội hoá công tác PCCC của Đảng và Nhà nước ta. Nhằm đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công tác PCCC, những năm qua, Sở Cảnh sát PCCC TP. Hồ Chí Minh đã phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo chí, truyền thông tuyên truyền về công tác PCCC trên địa bàn TP Hồ Chí Minh cũng như phản ánh về hoạt động của lực lượng PCCC chuyên nghiệp.

Chỉ tính riêng trong năm 2008, Sở Cảnh sát PCCC TP. Hồ Chí Minh phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Văn hóa - Thông tin, Đài phát thanh nhân dân, Đài truyền hình, Báo Sài Gòn Giải Phóng và các cơ quan báo chí khác đẩy mạnh tuyên truyền nội dung Luật PCCC, Nghị định 130 của Chính phủ, Nghị định 35/2003/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư 04/2004/TT-BCA của Bộ Công an, chỉ thị 41/2002/CT-UB của UBND TPHCM...Bước đầu đã đem lại những kết quả đáng kể.

Sở đã phối hợp với Đài truyền hình Thành phố, thực hiện 7 phóng sự truyền hình về công tác PCCC như: "Cảnh báo nguy cơ cháy chợ, trung tâm thương mại và nhà sách"; "Cháy công ty liên doanh ASC-Chawie"; "Mối hiểm họa của việc sử dụng gas sang chiết lại trong các quán"; "Thực trạng công tác PCCC ở các trường mầm non tư thục"; "Đốt nhà - hành vi gây cháy cần phê phán"; "Cảnh báo nguy cơ cháy tại các cơ sở sản xuất nằm xen lẫn trong các khu dân cư"; "Khách sạn Rex- đơn vị điển hình trong công tác PCCC", được đông đảo các tầng lớp nhân dân đón nhận và đánh giá cao.



Thiếu tướng Trần Triều Dương nhận lẵng hoa chúc mừng của đại diện báo Sài Gòn Giải Phóng nhân dịp kỷ niệm ngày Toàn dân PCCC 4-10-2008.

Với Báo Sài Gòn Giải Phóng, Sở đã phối hợp thực hiện hàng chục phóng sự, phỏng vấn, bài phản ánh có chất lượng như: "Lính cứu hỏa - những hy sinh lặng thầm" (2 kỳ); "Phòng cháy, Chữa cháy trên sông - một tàu cho 1.700km"; "Nguy cơ cháy tại các quán bar, karaoke, vũ trường"; "PCCC chữa cháy sơn- phòng cháy kém, chữa cháy khó"; "PCCC tại các chợ- xin đừng thờ ơ với nguy cơ cháy"; "PCCC thời kẹt xe-lửa cháy nhanh, xe chạy... chậm"; "Công ty ASC Chewie coi thường "Bà hỏa"; "Thực hiện bảo hiểm cháy nổ tại các chợ ở TPHCM"; "Xóa 102 khu dân cư có nguy cơ cháy nổ cao"; "Đừng coi thường PCCC lúc giao mùa"; "Phát huy vai trò của lực lượng PCCC tại chỗ... và hàng trăm tin, bài khác phản ánh trên Đài truyền hình, Đài truyền hình Việt Nam tại TP. HCM, Báo Sài Gòn Giải Phóng và các cơ quan báo chí khác. Tiến hành phối hợp với Đài truyền hình Thành phố mở chuyên mục "Toàn dân PCCC"; phối hợp với Đài truyền hình Việt Nam tại TP Hồ Chí Minh xây dựng chương trình Tạp

* Thượng tá, Phó trưởng phòng Hướng dẫn chỉ đạo về phòng cháy Sở Cảnh sát PC&CC TP. HCM

chí VH-XH với chủ đề "TP Hồ Chí Minh với công tác phòng chống cháy, nổ". Đặc biệt, Sở Cảnh sát PCCC Thành phố Hồ Chí Minh còn có nhiều bài viết, mang tính khoa học và phổ biến kinh nghiệm đăng trên Tạp chí Khoa học và Giáo dục PCCC. Đồng thời tăng cường tuyên truyền bằng các hình thức khác như: phối hợp với Hội đồng Phổ biến Giáo dục Pháp luật Thành phố và Sở Tư pháp Thành phố phát hành 5.000 tờ gấp và 3.000 sổ tay tuyên truyền về công tác PCCC để phát tới tận tay người dân; biên soạn, in sang 100 đĩa nội dung về bài phát thanh tuyên truyền "Các khu dân cư có nguy cơ cháy cao" và "Cảnh báo cháy tại các chợ, siêu thị và trung tâm thương mại". Các bài phát thanh này được gửi Phòng Cảnh sát PCCC các quận, huyện để phối hợp với Phòng Văn hóa - Thông tin các quận, huyện tổ chức phát thanh tuyên truyền nhân ngày Toàn dân PCCC 4-10 và những dịp lễ, tết cuối năm, mùa khô. Phối hợp với các sở, ngành, UBND quận, huyện tổ chức treo 7.257 băng rôn, khẩu hiệu, pano, áp phích tuyên truyền công tác PCCC trên địa bàn thành phố... Sở cũng chủ động ra tập san PCCC (số 2), mở Website của Sở Cảnh sát PCCC ở địa chỉ http://www.pccc.hochiminhcity.gov.vn/ để thông tin chính xác, kịp thời toàn diện hoạt động của Sở.

Để giúp các cơ quan thông tấn, báo chí, đài truyền hình, phát thanh... thông tin chính xác về các vụ cháy, sau khi tổ chức chữa cháy, chỉ huy chữa cháy thông báo sơ bộ về vụ cháy như: thời gian xảy ra cháy, thời gian dập tắt, số lượng cán bộ, chiến sĩ tham gia chữa cháy, chất cháy chủ yếu... Với các vụ cháy lớn, Ban Giám đốc Sở đều tổ chức họp báo kịp thời, thống nhất nội dung thông tin về vụ cháy. Ngoài ra, bộ phận tham mưu của Sở sẵn sàng trả lời các vấn đề liên quan đến các hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn, kể cả ban ngày lẫn ban đêm trên địa bàn thành phố.

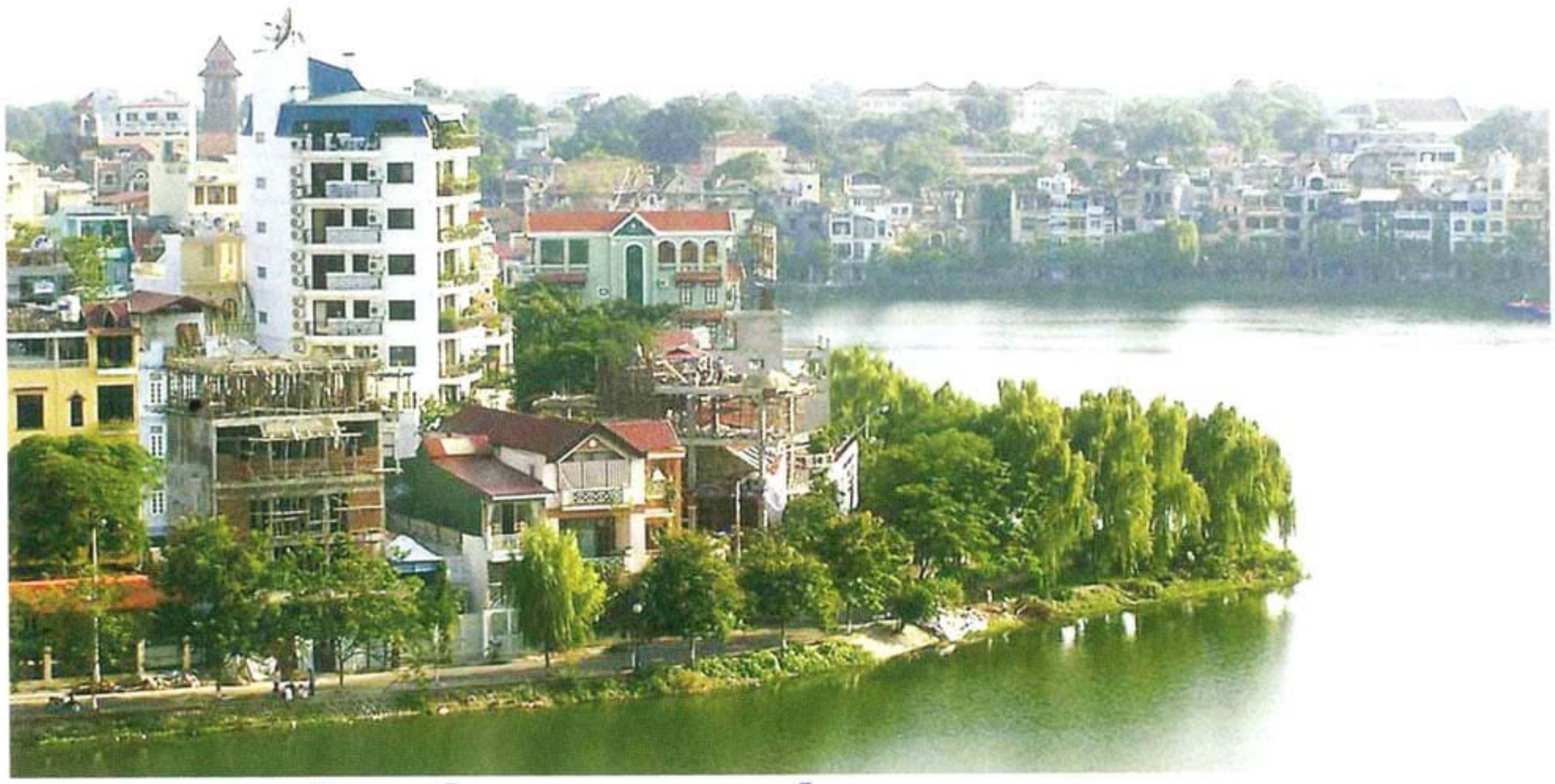
Do làm tốt công tác phòng ngừa và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, trong năm 2008, trên địa bàn TP Hồ Chí Minh chỉ xảy ra 189 vụ cháy (giảm 48 vụ, tức 20,25% so với năm 2007), trong đó có 15 vụ cháy lớn (chiếm tỉ lệ gần 8% tổng số vụ cháy và giảm 5 vụ so với năm 2007), số vụ cháy do lực lượng tại chỗ tự dập tắt là 27 vụ (tăng 3 vụ so với năm trước). Ngoài ra, lực lượng PCCC còn nhận 850 tin cháy xuất xe đến đám cháy nhưng không triển khai cứu chữa mà do lực lượng PCCC dân phòng, lực lượng tại chỗ xử lý kịp thời khi đám cháy mới phát sinh nên thiệt hại không đáng kể.

Phát huy những kết quả đạt được, trong năm 2009, Sở Cảnh sát PCCC TP Hồ Chí Minh tiếp tục đẩy mạnh phối hợp với các ban ngành, cơ quan truyền thông, tăng cường phổ biến pháp luật về PCCC; tuyên truyền các kiến thức cơ bản về PCCC đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, các cấp chính quyền và các doanh nghiệp để nâng cao nhận thức đầy đủ về trách nhiệm của mình đối với công tác PCCC; phản ánh mọi hoạt động PCCC của lực lượng làm cho nhân dân hiểu rõ hơn về lực lượng PCCC thành phố và trách nhiệm của người dân trong công tác PCCC ở nơi làm việc và nơi cư trú.

Trong thời gian tới, Sở sẽ tích cực phối hợp với Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Thành phố xây dựng quy chế phối hợp về công tác tuyên truyền toàn dân tham gia PCCC; biên tập, in ấn Tập san tuyên truyền về công tác PCCC, xây dựng các chuyên mục và phim phóng sự truyền hình phát trên sóng truyền hình; thường xuyên biên tập và đưa các nội dung tuyên truyền về pháp luật và kiến thức PCCC, các hoạt động của lực lượng Cảnh sát PCCC và các lực lượng khác trên các tờ tin quận, huyện và Website của Sở Cảnh sát PCCC TP. HCM, đưa công tác tuyên truyền, vận động quần chúng PCCC thực sự đi vào đời sống xã hội, nhằm tạo ra chuyển biến trong nhận thức của quần chúng, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị mà UBND Thành phố và lãnh đạo Bộ Công an giao cho. ■



Cán bộ Cảnh sát PCCC TP. HCM thăm báo Công an Nhân dân nhân dịp Ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam 21-6-2008.



NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA ĐỐI VỚI CÔNG TÁC PCCC SAU KHI CÓ QUYẾT ĐỊNH MỞ RỘNG THỦ ĐÔ HÀ NỘI

TÔ XUÂN THIỀU *

Sau khi có Nghị quyết số 15/2003/NQ-QH12 ngày 29/5/2008 của Quốc hội về việc mở rộng địa giới hành chính Thủ đô Hà Nội, Thành phố Hà Nội có diện tích tự nhiên là 334.470,02ha và dân số hiện tại là 6.232.940 người (chưa tính số người dân đang tạm trú dài hạn trên địa bàn thủ đô). Thủ đô mở rộng có hàng trăm khu đô thị mới, khu dân cư và tổ hợp văn phòng cao tầng, hàng chục các khu công nghiệp, khu công nghệ cao đã và đang tiếp tục được xây dựng; gần 8000 đơn vị, cơ sở hành chính, sản xuất, kinh doanh dịch vụ, trên 25.000 doanh nghiệp nhà nước và tư nhân, hàng trăm các làng nghề truyền thống... mỗi năm kinh doanh, đầu tư, cung ứng hàng triệu tấn xăng dầu, hoá chất, khí đốt, vật liệu nổ công nghiệp và các nguyên vật liệu dễ cháy khác. Bên cạnh đó, đời sống của nhân dân Thủ đô ngày càng được cải thiện và không ngừng nâng cao, nhu cầu sử dụng điện, xăng dầu, hoá chất, khí đốt hoá lỏng ngày một tăng, do vậy nguy cơ cháy, nổ lớn trên địa bàn thành phố vẫn tiềm ẩn và phức tạp. Trong khi đó, một bộ phận cán bộ và nhân dân chưa nhận thức đầy đủ, chưa thực hiện hết trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan tổ chức, chủ hộ gia đình và cá nhân đã được quy định trong Luật Phòng cháy và Chữa cháy. Còn để xảy ra các vụ cháy, nổ lớn gây thiệt hại về người và tài sản. Chỉ tính từ đầu năm 2008 đến nay, trên địa bàn Thủ đô đã xảy ra 156 vụ cháy, làm chết 07 người, bị thương 21 người, thiệt hại tài sản trị giá gần 67 tỷ đồng. Mặt khác, một số thế lực thù địch luôn có âm mưu chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, chống phá đất nước ta với nhiều phương thức thủ đoạn, kể cả việc khủng bố, phá hoại, gây cháy nổ. Do vậy, nguy cơ cháy nổ còn diễn biến phức tạp và ngày càng nghiêm trọng. Trong khi đó mật độ người và phương tiện tham gia giao thông ngày càng nhiều. Hà Nội còn có khu phố cổ, phố nhỏ, ngõ ngách nhỏ, nhiều tuyến phố xảy ra tình trạng tắc nghẽn giao thông vào các giờ cao điểm, ảnh hưởng đến thời gian xuất phát của các xe chữa cháy đến đám cháy. Nguồn nước phục vụ cho xe chữa cháy tuy đã được xây dựng một số bể nước chữa cháy ở một số vườn hoa, bến lấy nước chữa cháy ở các hồ, trụ nước chữa cháy ở một số tuyến phố, song còn thiếu và chưa đáp ứng yêu cầu khi có cháy xảy ra.

Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về PCCC, trong năm qua, lực lượng PCCC Thủ đô thường xuyên đẩy mạnh công tác tuyên truyền PCCC: Đã xây dựng 180 lượt tin, bài, phóng sự cảnh báo về nguy cơ cháy, nổ và các hoạt động PCCC đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng; Đã tổ chức được 560 buổi nói chuyện cho 27.348 lượt người nghe về Luật PCCC

* Thượng tá, Trưởng phòng Cảnh sát PCCC - CATP Hà Nội.

và kiến thức PCCC; mở 608 lớp tập huấn nghiệp vụ về PCCC cho 21.815 lượt người nghe là cán bộ chủ chốt các cơ quan, doanh nghiệp đóng tàu trên địa bàn phụ trách về công tác PCCC, cấp 15.908 Giấy chứng nhận huấn luyện cho những người đã được tập huấn về nghiệp vụ PCCC. Tổ chức kiểm tra, phúc tra về công tác PCCC cho 5.687 lượt đơn vị, cơ sở đóng tàu trên địa bàn, lập biên bản kiến nghị xử lý 513 trường hợp vi phạm các quy định, quy phạm về an toà cháy nổ, xử phạt 262.650.000 đồng.

Về tổ chức lực lượng và trang bị phương tiện của Phòng Cảnh sát PCCC Công an Thành phố Hà Nội hiện nay có 9 đội cảnh sát PCCC: Đội Cảnh sát PCCC Phan Chu Trinh, Đội Cảnh sát PCCC Ba Đình, Đội Cảnh sát PCCC Từ Liêm, Đội Cảnh sát PCCC Thanh Trì, Đội Cảnh sát PCCC Gia Lâm, Đội Cảnh sát PCCC Bắc Thăng Long, Đội Cảnh sát PCCC Đông Anh, Đội Cảnh sát PCCC Hà Đông và Đội Cảnh sát PCCC Sơn Tây. Về quân số có 628 cán bộ chiến sỹ (trong đó biên chế là: 408 đ/c; chiến sĩ nghĩa vụ: 210 đ/c).

Về phương tiện chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn hiện có: 49 xe chữa cháy các loại, 3 xe thang, 02 xe cứu hộ và 30 xe chuyên dùng khác, 07 máy bơm chữa cháy và một số đệm nhảy, dây thả chậm, thiết bị thở, quần áo chống cháy v.v…

Mạng lưới các đội cảnh sát PCCC ở Hà Nội hiện nay với bán kính hoạt động chữa cháy từ 10-17km. Một số đội cảnh sát PCCC như: Sơn Tây, Hà Đông, Thanh Trì, Gia Lâm, Bắc Thăng Long lên tới từ 20-30km. Từ tình hình đặc điểm về địa bàn, về biên chế lực lượng, trang thiết bị phương tiện hiện có còn quá hạn chế như hiện nay, khó có thể đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ công tác PCCC trên địa bàn Thủ đô mở rộng, đặc biệt là khi xảy ra cháy lớn, cháy các khu đô thị, toà nhà cao tầng.

Với tình hình trên, đặt ra đối với công tác PCCC sau khi có quyết định mở rộng Thủ đô Hà Nội nhiều vấn đề cấp bách phải triển khai và tổ chức thực hiện nhằm hoàn thành mục tiêu: "Kiềm chế sự gia tăng của số vụ cháy, ngăn chặn không để xảy ra các vụ cháy lớn gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản, ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội của Thủ đô" phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế, văn hóa xã hội trên địa bàn Thành phố. Cụ thể:

Một là: Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về PCCC nhằm huy động sức mạnh tổng hợp của toàn dân tham gia hoạt động PCCC. Phối hợp với các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình của Trung ương và Hà Nội đưa tin, phóng sự về các hoạt động PCCC, biểu dương và phê phán những đơn vị thực hiện tốt và chưa tốt về công tác PCCC. Yêu cầu các cơ quan chủ đầu tư, cơ quan thiết kế thực hiện đúng các quy chuẩn, tiêu chuẩn Việt Nam hiện hành về PCCC trong quá trình thiết kế, thi công xây dựng công trình như: hệ thống đường đi cho xe chữa cháy, nguồn nước dự trữ cho việc chữa cháy, hệ thống báo cháy, chữa cháy, thoát nạn, cửa chống cháy, hệ thống thông gió, điều áp, chống tụ khói cho các buồng thang bộ, tầng hầm.... Chú trọng công tác tổ chức các lớp huấn luyện bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC cho các lực lượng PCCC cơ sở và dân phòng để lực lượng này làm tốt công tác PCCC ở cơ sở theo nguyên tắc: "Mọi hoạt động PCCC trước hết phải được thực hiện và giải quyết bằng lực lượng và phương tiện tại chỗ". Đây là nhiệm vụ rất quan trọng đối với lực lượng PCCC của Thủ đô.

Hai là: Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra an toàn về PCCC. Phối hợp với thanh tra Công an Thành phố, Thanh tra An toàn lao động - Sở Lao động và TBXH, tổ chức thanh tra, kiểm tra chuyên đề về an toàn PCCC các chợ, trung tâm thương mại, các cơ sở trọng điểm về PCCC, các cơ sở sản xuất và kinh doanh san, nạp khí gas, ...

Lực lượng Cảnh sát PCCC tăng cường kiểm tra các cơ sở có nguy hiểm về cháy nổ theo lịch định kỳ và kế hoạch bảo vệ tuyệt đối an toàn các kỳ họp của Đảng, Nhà nước, Quốc hội và đón tiếp các đoàn khách quốc tế. Chỉ đạo, hướng dẫn Công an các quận, huyện kiểm tra an toàn về PCCC đối với các khu dân cư, các làng nghề truyền thống, các hộ sản xuất, kinh doanh gia đình và các cơ sở theo phân cấp của Công an Thành phố. Kiên quyết xử lí các trường hợp vi phạm về PCCC theo Nghị định 123/2005-NĐ-CP ngày 5/10/2005 của Chính phủ, quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực PCCC.

Ba là: Báo cáo Ban Giám đốc Công an Thành phố đề nghị UBND Thành phố bổ sung nguồn kinh phí để mua sắm thêm các phương tiện chữa cháy, cứu hộ. Có lộ trình triển khai Đề án bố trí mạng lưới các Đội Cảnh sát PCCC. Trước mắt triển khai các Đội Cảnh sát PCCC Ngọc Hồi, Đội Cảnh sát PCCC khu Công nghiệp Mê Linh, Đội Cảnh sát PCCC Nam Thăng Long, Đội Cảnh sát PCCC Thanh Xuân, Đội Cảnh sát PCCC khu Công nghệ cao Láng - Hòa Lạc, Đội Cảnh sát PCCC khu vực Xuân Mai... theo phương châm bố trí các Đội PCCC hoặc phân Đội PCCC trực thuộc với bán kính phục vụ chữa cháy từng bước đáp ứng yêu cầu theo Quy định tại Khoản 5.16.1 Điều 5.16 - Mạng lưới các Đơn vị PCCC - Phòng chống cháy đô thị - Quy chuẩn xây dựng Việt Nam - 1997 (Đội Cảnh sát PCCC Trung tâm bán kính chữa cháy 5km, Đội Cảnh sát PCCC khu vực bán kính 3km).

Bốn là: Tiếp tục triển khai thực hiện và hoàn thành công tác điều tra cơ bản, xây dựng phương án chữa cháy và đánh giá thực trạng, đề xuất các giải pháp đảm bảo an toàn PCCC, cứu hộ, cứu nạn tại các khu công nghiệp, khách sạn, chợ, siêu thị, trung tâm thương mại và các cơ sở trọng điểm, nâng cao hiệu lực quản lý Trung tâm chỉ huy và điều hành công tác PCCC, cứu hộ cứu nạn - Mã số DA-ĐTPCCC/2006 của Bộ Công an. Báo cáo Ban Giám đốc Công an Thành phố và Bộ Công an phê duyệt khối lượng xây lắp, đầu tư xây dựng cơ bản, hoàn thiện và đưa vào sử dụng công trình trụ sở Phòng Cảnh sát PCCC tại 29 Phan Chu Trinh, ổn định nơi làm việc và tiếp dân của cán bộ, chiến sĩ nhằm từng bước đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao. ■

Việc đầu tư và chuyển giao công nghệ của nước ngoài vào các Khu công nghiệp (KCN) ở Bình Dương với các hệ thống dây chuyền sản xuất, máy móc thiết bị hiện đại và đắt tiền ngày càng tăng. Các nhà máy như điện lực, dầu khí, hoá chất, điện tử viễn thông... đang phát triển mạnh dẫn đến việc sử dụng nguyên liệu, nhiên liệu, hoá chất, các thiết bị kỹ thuật và các sản phẩm có liên quan đến cháy, nổ ngày càng nhiều dẫn đến nguy cơ xảy ra cháy ngày càng cao, tính chất và thiệt hại do cháy gây ra ngày càng có diễn biến phức tạp.



PC23-CA TỈNH BÌNH DƯƠNG

QUẢN LÝ PCCC Ở CÁC KHU CÔNG NGHIỆP

LÊ ANH VIỆT *

Từ năm 1997 đến nay, tình hình cháy đã có chiều hướng gia tăng ở các KCN. Chỉ tính từ năm 2003 đến nay, trên địa bàn tỉnh Bình Dương đã xảy ra 22 vụ cháy trong các KCN. Trong đó, số vụ cháy lớn là 7 vụ, chiếm 32% tổng số vụ cháy, thiệt hại về tài sản trị giá hàng chục tỷ đồng. Điển hình là vụ cháy Công ty Giày Thiên Huy tại Khu sản xuất Công nghiệp Tân Định - Bến Cát ngày 03/12/2003, thiệt hại 34 tỷ đồng, nguyên nhân do chập điện; vụ cháy Công ty TNHH JM.Cap Việt Nam tại KCN Việt Hương - Thuận An ngày 27/11/2004, thiệt hại 23 tỷ đồng, nguyên nhân do chập điện; vụ cháy Kho Lâm Thành, Công ty Tiger Alwin, Công ty Poh Huat, Công ty Latitute Tree ở KCN Sóng Thần; vụ cháy Công ty Dunloppilo tại KCN Việt Nam Singapore - Thuận An và gần đây là vụ cháy Công ty TNHH Vùng Quê tại KCN Sóng Thần I - Dĩ An, gây thiệt hại đến 16 tỷ đồng.

Bên cạnh đó, công tác PCCC ở Bình Dương còn gặp nhiều khó khăn. Là một tỉnh có nhiều khu, cụm công nghiệp, nhưng thực tế, toàn tỉnh chỉ có 03 đội và 01 tổ chữa cháy chuyên nghiệp nên chưa đảm bảo bán kính hoạt động theo quy định của ngành. Một số chủ đầu tư KCN chưa quan tâm đúng mức về công tác PCCC như: bố trí trụ nước chữa cháy không đảm bảo khoảng cách theo quy định; không bố trí, quy hoạch xây dựng trụ sở đội PCCC, thiếu lực lượng PCCC chuyên trách cũng như trang bị xe chữa cháy trong các KCN.

Trong tổng số 27 KCN trên toàn tỉnh, chỉ có 1 khu là có lập đội Phòng cháy và Chữa cháy chuyên trách.

Trong xây dựng nhà xưởng, các doanh nghiệp đầu tư, xây dựng, kinh doanh cơ sở hạ tầng trong các KCN trình hồ sơ thiết kế đến cơ quan PCCC thẩm duyệt với mục đích sử dụng làm kho nhưng đến khi các doanh nghiệp thuê lại và sử dụng với mục đích làm nhà xưởng sản xuất nên không đảm bảo an toàn về phòng cháy và chữa cháy. Điển hình là KCN Sóng Thần I - Dĩ An. Các doanh nghiệp sản xuất sản phẩm có nguy cơ cháy cao lại thiết kế nhà xưởng với khung thép; vách, mái tôn; diện tích xây dựng lớn vượt quá quy định cho phép trong tiêu chuẩn hiện hành, khoảng cách giữa các hạng mục công trình không đảm bảo an toàn

* Thượng tá, Trưởng phòng Cảnh sát PCCC - Công an tỉnh Bình Dương

PCCC gây khó khăn trong công tác cứu chữa. Khi có sự cố cháy xảy ra, KCN này dễ gây ra cháy lớn, cháy lan và gây sụp đổ công trình trong thời gian ngắn. Mặt khác, một số KCN còn tự ý xây dựng mới hoặc cải tạo công trình mà chưa có được thẩm duyệt về PCCC cũng như giấy phép xây dựng.

Trong sản xuất, một số doanh nghiệp mở rộng dây chuyền sản xuất, xây dựng các công trình phụ, xây dựng kho chứa trên khoảng cách an toàn PCCC hay trên đường dành cho xe chữa cháy. Hàng hóa sắp xếp cản trở lối thoát nạn ảnh hưởng đến công tác chữa cháy. Hệ thống điện đã được lắp đặt và đưa vào sử dụng nhưng không được kiểm tra thường xuyên, tình trạng quá tải hệ thống điện do các doanh nghiệp tăng ca, tăng công suất theo đơn đặt hàng của khách hàng tập trung vào dịp cuối năm dẫn đến nguy cơ cháy, nổ cao. Một số vụ cháy lớn điển hình trong các KCN nguyên nhân đều do chập điện.

Công tác tổ chức đội PCCC tại các doanh nghiệp chưa được chặt chẽ do việc thường xuyên thay đổi nhân sự PCCC; hoạt động của đội PCCC phụ thuộc và ca, kíp làm việc; sự quan tâm của người đứng đầu doanh nghiệp về công tác đào tạo, bồi dưỡng đội PCCC, các doanh nghiệp chưa có chế độ bồi dưỡng cho đội PCCC cơ sở...

Việc đầu tư, trang bị phương tiện chữa cháy tại các doanh nghiệp chỉ theo kiểu chiếu lệ không tuân thủ theo tiêu chuẩn, quy phạm trang bị phương tiện chữa cháy hiện hành. Những nguyên nhân chủ quan và khách quan trên là những nguy cơ trực tiếp dẫn đến cháy, nổ lớn trong các KCN.

Nhằm khắc phục tình trạng trên, ngay sau khi Luật PCCC và các văn bản hướng dẫn của Chính phủ, Bộ Công an được thông qua và có hiệu lực, Phòng Cảnh sát Phòng cháy, Chữa cháy - Công an tỉnh Bình Dương đã tham mưu cho UBND tỉnh Bình Dương kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo các cấp, các ngành, các doanh nghiệp triển khai và thực hiện nghiêm Luật PCCC. Từ đó, chủ động trong việc phòng ngừa cháy, nổ xảy ra tại các doanh nghiệp trong thời gian qua. Hàng năm, UBND tỉnh đều hỗ trợ kinh phí đầu tư về phương tiện kỹ thuật cho lực lượng Phòng cháy và Chữa cháy, từng bước đáp ứng được yêu cầu phát triển Kinh tế - Xã hội của tỉnh và phục vụ cho công tác Quốc phòng - An ninh. Từ năm 1997 đến nay, tỉnh đã đầu tư hàng chục tỷ đồng để mua sắm trang bị phương tiện phòng cháy và chữa cháy gồm: 1 xe chữa cháy, 1 xe thang chữa cháy, 1 xe cứu hộ và 1 xe chở phương tiện cùng với 06 máy phát điện, 05 máy bơm...

Các chủ đầu tư khu công nghiệp đã từng bước thực hiện nghiêm túc Luật PCCC và thấy được tầm quan trọng của việc phòng cháy và chữa cháy nên đã đầu tư mua sắm phương tiện chữa cháy cho mình. Các doanh nghiệp cũng đã thành lập lực lượng PCCC tại chỗ, tổ chức huấn luyện nghiệp vụ cho lực lượng này, phối hợp với lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp thực tập phương án chữa cháy các cơ sở có nguy cơ xảy ra cháy nổ cao, xây dựng nội quy, quy định phòng cháy và chữa cháy, trang bị dụng cụ phương tiện chữa cháy, sẵn sàng ứng phó kịp thời khi có cháy, nổ xảy ra.

Từ thực tiễn triển khai các biện pháp công tác, lực lượng PCCC tỉnh Bình Dương rút ra một số kinh nghiệm trong quản lý công tác PCCC ở các KCN cụ thể là:

Đối với các Khu công nghiệp

Tại Bình Dương, sự phát triển các KCN luôn đi đôi với sự phát triển dịch vụ và đô thị. Do vậy, việc thẩm duyệt các dự án phải được phối hợp thực hiện đồng bộ và có hiệu quả giữa các ngành trong tỉnh. Các dự án phải được thẩm tra thiết kế cơ sở (tỷ lệ 1/2000) về quy hoạch phân lô, giao thông, môi trường, PCCC...Đây là bước quan trọng để xây dựng KCN theo đúng chủ trương của tỉnh. Công tác thẩm duyệt thiết kế về mặt PCCC đối với KCN (tỷ lệ 1/500), cần đánh giá được chiều hướng phát triển KCN (trong đó gồm KCN, đô thị và dịch vụ) dựa trên bản thuyết minh kỹ thuật của cơ quan tư vấn, đánh giá được cơ sở hạ tầng: giao thông, nguồn nước phục vụ chữa cháy...chú ý hạn chế các đường cụt, đánh giá tỷ lệ nguồn cấp nước cho chữa cháy với nước tiêu thụ trong KCN và đô thị (m3/h); đánh giá nguồn cung cấp điện với nhu cầu tiêu thụ điện trong KCN, đô thị; kiểm tra việc quy hoạch, xây dựng trụ sở đội PCCC trong KCN và dự trù kinh phí trang bị phương tiện PCCC.

Điển hình như tại KCN Việt Nam Singapore, ngay từ khi bắt đầu xây dựng cơ sở hạ tầng, Cơ quan PCCC Bình Dương tư vấn cho chủ đầu tư là Công ty LD TNHH KCN Việt Nam Singapore xây dựng hệ thống giao thông nội bộ có kích thước lớn, thông thoáng dễ dàng cho các phương tiện, xe chữa cháy lưu thông, đường lớn nhất có kích thước 15m và đường nhỏ nhất có kích thước là 9m. Bên cạnh đó còn tư vấn cho Công ty LD TNHH KCN Việt Nam Singapore hợp tác với Công ty Cấp thoát nước Bình Dương để xây dựng một mạng lưới cấp nước hoàn chỉnh đến từng nhà máy, công trình. Hệ thống này luôn được đảm bảo cấp nước liên tục với áp suất tối thiểu là 3 bar, trong thực tế thường là trên dưới 4 bar, phù hợp với hệ thống nước cấp PCCC. Rất nhiều lần cơ quan PCCC đã sử dụng hệ thống này trực tiếp cho các buổi thực tập chữa cháy mà không cần qua bơm tăng áp. Hệ thống điện của KCN được cung cấp chính từ mạng lưới điện của Điện lưới quốc gia gồm có 1 trạm cao thế 110KV, công suất 54MW và 15 trạm trung hạ thế. Ngoài ra, công ty còn có 1 nhà máy điện riêng cho KCN công suất 13 MW. Hệ thống cáp của giai đoạn I được lắp đặt ngầm, giai đoạn II và III được lắp đặt trên không. Hệ thống chữa cháy được đặt dọc theo trục giao thông nội bộ cách 100m một trụ (tiêu chuẩn VN là 150m). Các trụ này được bảo trì mỗi quý, luôn bảo đảm áp lực để phục vụ cho công tác chữa cháy.

Đối với các công trình xây dựng trong KCN

- Các công trình xây dựng trong KCN gồm: các nhà máy, xí nghiệp, kho tàng, tòa nhà công nghệ, trụ sở, văn phòng.

- Đối với các công trình cao tầng (10 tầng trở lên): các cơ quan ban ngành trong tỉnh do Sở Xây dựng chủ trì họp thẩm duyệt thiết kế cơ sở sau đó mới thẩm duyệt thiết kế về mặt PCCC cho công trình. Đối với các công trình dưới 10 tầng thì thẩm duyệt theo quy định.

- Công tác thẩm duyệt thiết kế về mặt PCCC cần vận dụng các quy chuẩn, tiêu chuẩn PCCC gồm: thẩm duyệt kiến trúc, kết cấu, lối thoát nạn, hệ thống cấp nước chữa cháy, hệ thống báo cháy tự động, hệ thống điện, v.v..và cần kiểm tra dự toán kinh phí về PCCC.

Lực lượng Cảnh sát PCCC triển khai 4 biện pháp cho các nhà

máy, kho tàng trong KCN như sau: tuyên truyền nâng cao ý thức và bồi dưỡng kiến thức về phòng cháy, chữa cháy cho người lao động; áp dụng các giải pháp kỹ thuật an toàn vào các quy trình công nghệ; xử lý hành chính và xây dựng các bài chiến thuật chữa cháy cụ thể cho từng ngành nghề.

Công tác tuyên tuyên truyền giáo dục:

Trong thời gian qua, lực lượng PCCC tỉnh Bình Dương đã tích cực tuyên truyền giáo dục về phòng cháy, chữa cháy cho Ban quản lý các KCN, các chủ doanh nghiệp nhằm giúp cho họ nâng cao ý thức phòng cháy, chữa cháy, giúp cho họ hiểu điều gì phải làm, làm như thế nào với mục đích đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy. Riêng trong năm 2008, Phòng Cảnh sát PCCC Bình Dương đã tuyên truyền giáo dục về phòng cháy, chữa cháy cho đội bảo vệ của KCN Việt Nam Singapore với 150 người và hơn 200 đội PCCC tại các doanh nghiệp trong các KCN với trên 5000 người tham gia. Có thể nói, đây là một yêu cầu bắt buộc phải được tiến hành thường xuyên. Các cơ quan đơn vị mỗi khi tiếp nhận hoặc tuyển dụng nhân viên mới phải có trách nhiệm phổ biến cho họ đầy đủ các nội quy, quy định về phòng cháy, chữa cháy trước khi nhận công tác chuyên môn. Những người thường xuyên làm việc ở môi trường có nguy cơ cháy, nổ phải được huấn luyện về nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy theo mục XVII, Thông tư số 04/2004/TT-BCA ngày 31/3/2004 của Bộ Công an. Mỗi cơ quan, xí nghiệp, kho tàng đều phải có phương án tại chỗ phù hợp với đặc điểm của cơ sở và tổ chức luyện tập thường xuyên. Trong năm 2008, Phòng Cảnh sát PCCC Bình Dương đã tổ chức thực tập 60 phương án chữa cháy phối hợp tại các doanh nghiệp có nguy cơ cháy nổ cao trong KCN, chiếm 40% tổng số phương án thực tập trên toàn tỉnh, nhằm giúp các doanh nghiệp ứng phó kịp thời khi có cháy nổ xảy ra.

Biện pháp kỹ thuật:

Để chủ động phòng ngừa cháy, nổ xảy ra trong lao động sản xuất, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do cháy, nổ gây ra, lực lượng PCCC Bình Dương đã đề xuất Ban quản lý các KCN cũng như các chủ doanh nghiệp thay thế các thiết bị sản xuất có nguy hiểm về cháy nổ cao bằng những thiết bị ít nguy hiểm hơn nhưng vẫn đảm bảo tiến độ sản xuất. Dùng thêm các chất phụ trợ chống nổ trong môi trường sản xuất có tạo ra các hỗn hợp hơi, khí, bụi nổ. Cách ly các thiết bị hoặc công đoạn có nhiều nguy hiểm cháy, nổ ra xa những khu vực dễ cháy, nổ khác. Không cho đem chất nguy hiểm cháy nổ như dung môi, hóa chất lỏng vượt mức quy định vào xưởng sản xuất. Hạn chế mọi khả năng phát sinh ra nguồn lửa, nguồn nhiệt như thiết kế thêm thiết bị dập tàn lửa cho các ống khói, ống xả của hệ thống máy công nghiệp. Hạn chế đến mức thấp nhất số lượng chất cháy (nguyên vật liệu, sản phẩm, hàng hóa) trong những nơi sản xuất. Thiết kế, lắp đặt các hệ thống chống cháy lan trong đường ống dẫn xăng, dầu, khí đốt, đường ống hút bụi; thiết bị chống cháy lan giữa các phòng, các tầng trong công trình. Xử lý vật liệu bằng hoá chất dễ cháy: sơn chống cháy hoặc ngâm tẩm bằng các chất chống cháy. Trang bị hệ thống báo cháy, chữa cháy tự động trong các công trình.

Xử lý hành chính:

Cùng với việc thực hiện các biện pháp tuyên truyền, giáo dục và Khoa học - Kỹ thuật thì việc áp dụng các biện pháp quản lý về mặt tổ chức hành chính và biện pháp xử lý phù hợp cụ thể với từng hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy là một trong những biện pháp đảm bảo an toàn PCCC cho các doanh nghiệp. Nghị định 123/2005/NĐ-CP ban hành ngày 05/10/2005 của Chính phủ quy định rõ hình thức xử phạt đối với các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy. Căn cứ Luật PCCC và các văn bản quy phạm pháp luật khác của chính quyền địa phương và ngành, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị cần đề ra nội quy, biện pháp an toàn phòng cháy, chữa cháy cho đơn vị mình, hướng dẫn cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thực hiện đầy đủ các nội qui, biện pháp đó.

Đi đôi với tuyên truyền, giáo dục cần phải tiến hành kiểm tra đôn đốc thường xuyên, đồng thời có các hình thức xử lý kỷ luật nghiêm khắc với những hành vi vi phạm an toàn PCCC.

Trong năm 2008, Trưởng Phòng Cảnh sát PCCC Bình Dương đã ra quyết định xử phạt hành chính 378 trường hợp vi phạm về an toàn PCCC với tổng số tiền lên đến 381 triệu đồng, khởi tố 01 trường hợp là Công ty TNHH Lode Star tại huyện Tân Uyên; tham mưu cho Giám đốc Công an tỉnh ra quyết định xử phạt hành chính 7 trường hợp với số tiền là 97,5 triệu đồng.

Xây dựng các bài chiến thuật chữa cháy:

Bài chiến thuật chữa cháy có vai trò rất quan trọng trong việc chủ động về lực lượng, phương tiện của cơ sở, của KCN và lực lượng PCCC chuyên nghiệp để xử lý các tình huống cháy nổ xảy ra. Đặc điểm phát triển các KCN hiện nay là nhiều ngành nghề có tính chất nguy hiểm về cháy, nổ khác nhau nên khi xảy ra cháy, giải quyết các tình huống cháy phải phù hợp với đặc điểm của từng ngành nghề.

PC23 tập trung xây dựng một số bài chiến thuật ở các ngành nghề khác nhau như: gia công chế biến gỗ, gia công giày da, dệt và may mặc, hóa chất... Trong bài chiến thuật, cần đánh giá đặc điểm tình hình, nguy cơ phát sinh cháy nổ và điều kiện dẫn đến cháy, cháy lan, cháy lớn; đánh giá được các giải pháp kỹ thuật, công nghệ thiết bị, giải pháp ngăn cháy, chống cháy lan; đánh giá được hiệu quả của tổ chức đội PCCC cơ sở, đội PCCC KCN và trang thiết bị PCCC đã được trang bị, nguồn nước chữa cháy, giao thông và ngành nào khi cháy cần phải chi viện từ các tỉnh lân cận...Từ đó, đề ra biện pháp chữa cháy, tính toán lực lượng phương tiện tham gia chữa cháy và lực lượng, phương tiện cần chi viện, nâng cao tính chủ động, sẵn sàng chữa cháy và chữa cháy có hiệu quả.

Việc quản lý nhà nước về công tác phòng cháy và chữa cháy tại các khu công nghiệp cần phải được thực hiện ngay từ giai đoạn quy hoạch, đầu tư xây dựng và phải được duy trì thường xuyên trong suốt quá trình hoạt động sản xuất. Bên cạnh đó, cần có những nghiên cứu, đánh giá, dự đoán, rút ra những bài học kinh nghiệm và từ đó có giải pháp phù hợp cho từng KCN nhất là với xu thế phát triển công nghiệp - dịch vụ - đô thị như hiện nay. ■

MỘT SỐ KẾT QUẢ ... (Tiếp theo trang 33)

EXCHANGE kết nối từ văn phòng đến tất cả các đơn vị trong Công ty để cung cấp các văn bản pháp luật về PCCC.

Cùng với công tác tuyên truyền PCCC, các cụm đã mở các lớp huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho các đơn vị thành viên, đối tượng là cán bộ chủ chốt, cán bộ, công nhân viên làm việc ở môi trường nguy hiểm về cháy, nổ, lực lượng PCCC cơ sở đều được học tập và cấp giấy chứng nhận huấn luyện về PCCC.

Các đơn vị trong cụm thường xuyên chăm lo củng cố, xây dựng lực lượng PCCC tại chỗ, đảm bảo cả về số lượng và chất lượng. 100% đơn vị, địa phương thành lập Ban chỉ huy PCCC, Đội PCCC cơ sở. Thường xuyên củng cố, kiện toàn Đội PCCC cơ sở của đơn vị mình. 100% các doanh nghiệp và các cơ sở trực thuộc đều xây dựng lại các phương án chữa cháy cơ sở. Các đơn vị đã chú trọng xây dựng phương án chữa cháy ứng với các tình huống cháy giả định, thường xuyên tổ chức thực tập. Các doanh nghiệp kinh doanh khí đốt hóa lỏng như: Công ty TNHH Gas Petrolimex Hải Phòng, Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí hoá lỏng Miền Bắc, Công ty Liên doanh Khí hoá lỏng Thăng Long còn đề ra quy trình phối hợp ứng cứu với sự cố khẩn cấp. Đặc biệt, cụm Minh Đức đã xây dựng phương án chữa cháy lớn có sự phối kết hợp của các đơn vị thành viên trong cụm. Qua thực tập đã rút ra bài học, kinh nghiệm trong công tác chuẩn bị lực lượng, phương tiện, thông tin, chỉ đạo phối hợp giữa các lực lượng chữa cháy, đối phó với tình huống nếu cháy lớn xảy ra ở các cơ sở đóng tàu, sản xuất xi măng, hoá chất. Do vậy, năm 2007, khi cháy giàn giáo công trình giai đoạn II mở rộng Nhà máy xi măng Chinfon, Công ty Công nghiệp Tàu thủy Nam Triệu, Công ty Đóng tàu Phà Rừng đã kịp thời điều động lực lượng, phương tiện tham gia, phối hợp với các lực lượng khác dập tắt đám cháy từ ban đầu, góp phần hạn chế mức thấp nhất thiệt hại. Cụm an toàn PCCC thị trấn Cát Bà đã có một số hoạt động phù hợp, đáp ứng yêu cầu PCCC ở huyện đảo và khu du lịch, mở rộng liên kết đảm bảo an toàn PCCC rừng đối với các xã xung quanh rừng Quốc gia tạo nên thế trận an ninh nhân dân, đảm bảo an toàn PCCC. Các đơn vị tham gia cụm doanh nghiệp an toàn PCCC đã thực hiện nghiêm túc quy chế luân phiên là cụm trưởng, nêu cao trách nhiệm, sáng tạo, mang hết công sức để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Các cụm đều xây dựng bản quy định về nội dung, các thang bậc chấm điểm phù hợp, hàng năm tổ chức kiểm tra chéo để chấm điểm đánh giá hoạt động PCCC của đơn vị trong cụm và chỉ ra những thiếu sót, bất cập hoặc chưa hợp lý để hoàn thiện hơn trong công tác PCCC. Hầu hết các đơn vị đạt điểm khá giỏi, không có đơn vị yếu kém về công tác PCCC.

Vào dịp 4/10 hàng năm, các cụm đều tổ chức sơ kết và tiến hành hội thao Kỹ thuật Chữa cháy. Thông qua hội thao, các cụm đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền PCCC sâu rộng trên các phương tiện thông tin đại chúng để phát động hưởng ứng ngày Toàn dân PCCC, góp phần tạo khí thế phong trào PCCC rộng khắp ở các cơ quan doanh nghiệp và địa bàn dân cư.

Đối với việc tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa tai nạn cháy, các CQDN tự kiểm tra chấn chỉnh công tác PCCC tại đơn vị mình, kịp thời khắc phục những tồn tại thiếu sót về công tác PCCC. Tuân thủ nghiêm túc các quy định về an toàn PCCC, đầu tư kinh phí, khắc phục một số thiếu sót, tồn tại về an toàn PCCC. Đối với các công trình xây dựng mới hoặc cải tạo, đều thực hiện chế độ thẩm duyệt về PCCC và thực hiện giải pháp PCCC như sắp xếp, bảo quản, vận chuyển hàng hoá theo quy định, tạo khoảng cách PCCC, bố trí dây chuyền công nghệ đảm bảo lối thoát nạn, cải tạo hệ thống điện, mua sắm, trang bị phương tiện, dụng cụ chữa cháy tại chỗ, giải quyết giao thông, nguồn nước dự trữ chữa cháy. Một số doanh nghiệp có những giải pháp về phòng cháy với nhiều mô hình phong phú như các đơn vị thuộc Công ty Da giày duy trì tốt mạng lưới an toàn vệ sinh, tổ chức trực an toàn phân xưởng trong giờ nghỉ ca, ngày lễ, tết nhằm kiểm soát và xử lý nếu có sự cố cháy xảy ra (chi phí cho hoạt động 200 triệu/năm). Công ty xăng dầu khu vực III, xây dựng trang Web, cập nhật thông tin về các văn bản pháp luật về PCCC qua Internet, biên soạn thành các chuyên đề về PCCC thuận tiện cho cán bộ công nhân viên tra cứu, học tập, xây dựng góc bảo hộ lao động để tuyên truyền và nâng cao nhận thức an toàn cho cán bộ công nhân viên.

Qua 5 năm xây dựng mô hình cụm cơ quan doanh nghiệp an toàn PCCC, Hải Phòng có 8 cụm với 94 đơn vị, địa phương trên địa bàn Thành phố đã tự nguyện liên kết tham gia thực hiện một cách nghiêm túc với nhiều biện pháp, hình thức, cách làm đạt được nhiều kết quả rất đáng khích lệ. Lãnh đạo các đơn vị, địa phương quan tâm, chỉ đạo công tác PCCC thường xuyên, có kiểm tra đôn đốc sát sao, công tác tuyên truyền xây dựng phong trào PCCC được duy trì nề nếp, có chiều sâu. Các đơn vị quan tâm đầu tư kinh phí khắc phục tồn tại PCCC, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, trang bị bổ sung máy móc thiết bị, cũng như phương tiện PCCC. Do đó, trong 5 qua, không có vụ cháy lớn nào xảy ra, chỉ có một vài vụ cháy nhỏ đã được lực lượng PCCC tại chỗ phát hiện sớm, dập tắt kịp thời, không để thiệt hại lớn. Phong trào PCCC được duy trì và giữ vững. Thông qua mô hình cụm an toàn PCCC, 12 đơn vị địa phương được công nhận là đơn vị điển hình tiên tiến về PCCC là nòng cốt về phong trào PCCC của thành phố, đã có tác dụng lôi cuốn hàng trăm doanh nghiệp, địa phương tham gia, trong đó nhiều CQDN, địa phương liên tục có phong trào Bảo vệ An ninh Tổ quốc vững mạnh.

Vừa qua, CATP Hải Phòng đã tổ chức Hội nghị sơ kết 5 năm (2003-2008) xây dựng mô hình cụm CQDN an toàn PCCC. UBND TP Hải Phòng đã tặng Bằng khen cho 6 tập thể, 7 cá nhân; Giám đốc CATP Hải Phòng đã tặng Giấy khen cho 11 tập thể, 11 cá nhân đạt thành tích xuất sắc. Mô hình cụm CQDN an toàn PCCC đã được khẳng định, nhân rộng, phát huy tác dụng rất tích cực trong công tác PCCC và phong trào PCCC ở Thành phố Hải Phòng. ■

LỰA CHỌN HỆ THỐNG CHỮA CHÁY CỐ ĐỊNH CHO KHO BỂ CHỨA XĂNG DẦU

TS. ĐINH NGỌC TUẤN*

Xăng dầu là nhiên liệu không thể thiếu trong phát triển kinh tế, an ninh, quốc phòng đối với bất kỳ quốc gia nào. Hiện nay ở nước ta có một số đầu mối được phép kinh doanh, xuất nhập khẩu xăng dầu là: Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam - Bộ Thương mại; Công ty Kinh doanh Chất đốt Bộ Thương mại; Công ty Xăng dầu Quân đội - Bộ Quốc phòng; Tổng Công ty Dầu khí Việt Nam; Tổng Công ty Kinh doanh các sản phẩm dầu khí Việt Nam; Công ty Xăng dầu Hàng không; Công ty Xăng dầu Sài Gòn; Công ty Xăng dầu Đồng Tháp và Công ty Xăng dầu Cần Thơ. Hiện nay nước ta vẫn phải nhập khẩu 100% lượng xăng dầu, trung bình khoảng 20 triệu tấn. Việc lưu chứa và đảm bảo an toàn PCCC cho hệ thống kho bể chứa xăng dầu đã và đang là vấn đề được nhiều đơn vị kinh doanh xăng dầu quan tâm.

Hệ thống kho bể chứa xăng dầu được xây dựng ở hầu khắp trên địa bàn cả nước. Đa số các kho đều được xây dựng nổi trên mặt đất, chỉ có 3 kho được xây dựng trong lòng núi đá. Đó là kho 131 ở Thuỷ Nguyên Hải Phòng (đã bị cháy hoàn toàn vào 26/6/1997); kho 135 ở Kim Bảng Hà Nam; kho A138 ở Hoàng Thạch - Hải Dương và kho A95 ở Đông Anh - Hà Nội được xây tường bao quanh để bảo vệ. Các bể chứa xăng dầu của các kho đều bằng kim loại hình trụ đứng, mái cố định, có chiều cao 12 - 18 m, dung tích bể chứa từ 1000 m3 trở lên.

Hệ thống đảm bảo an toàn cháy nổ cho các kho bể chứa xăng dầu ở nước ta còn rất hạn chế. Đa số các bể chứa chưa được lắp đặt hệ thống chữa cháy cố định, một số ít được lắp đặt hệ thống chữa cháy cố định bằng bọt hoà không khí bội số nở trung bình hoặc bội số nở thấp. Các lăng phun bọt đều được lắp cố định trên miệng bể để khi có cháy hệ thống chữa cháy phun bọt phủ lên bề mặt xăng dầu.

Để chống thoát hơi xăng dầu qua các lăng chữa cháy, có thể dùng: Cách thứ nhất, miệng các lăng phun bọt đều được hàn kín bằng lá đồng dày 0,4mm. Chất liệu hàn là hợp kim dễ nóng chảy ở nhiệt độ 183-235^{0}C. Khi cháy xảy ra, mối hàn nóng chảy, lá đồng rơi xuống tạo ra lỗ mở để bọt xâm nhập vào bên trong. Cách thứ hai, làm kín miệng lăng là dùng tấm thuỷ tinh dày 3mm, trước tấm kính treo một búa đập được giữ bởi sợi dây dễ nóng chảy ở nhiệt độ 183-235^{0}C. Khi có cháy, dây dễ nóng chảy, đứt, búa đập vỡ tấm thuỷ tinh tạo lỗ mở để bột xâm nhập vào trong bể chứa dập tắt đám cháy.

Để đánh giá được hiệu quả hoạt động của các hệ thống chữa cháy này trong các kho xăng dầu ở Việt Nam là chưa đủ cơ sở. Vì từ 1979 đến nay mới xảy ra một vụ cháy và phá huỷ hoàn toàn kho 131. Kho xăng này không được lắp đặt hệ thống chữa cháy cố định. Do đó, việc đánh giá hiệu quả chữa cháy của hệ thống chữa cháy này có thể chấp nhận kết quả nghiên cứu của cơ quan Phòng cháy, Chữa cháy Cộng hoà Liên bang Nga như sau: Trong vòng 15 năm gần đây, trung bình mỗi năm trên đất nước Nga xảy ra 12 vụ cháy kho bể chứa xăng dầu. Mặc dù tất cả 100% các kho đó đều được lắp đặt hệ thống chữa cháy cố định bằng bọt hoà không khí nhưng tất cả các đám cháy đều được dập tắt bằng phương tiện chữa cháy di động. Qua kết quả nghiên cứu, cơ quan Phòng cháy, Chữa cháy Cộng hoà Liên bang Nga đã rút ra kết luận về hệ thống chữa cháy cố định bằng bọt hoà không khí ở các kho bể chứa xăng dầu như sau:

- 65% số vụ cháy kho bể chứa xăng dầu được dập tắt bằng phương tiện chữa cháy di động. Hệ thống chữa cháy cố định ở các bể chứa xăng dầu không hoạt động được là do các nguyên nhân:

+ Bị phá huỷ ngay từ đầu khi nổ bể, làm nắp bể tung ra ngoài hoặc khi thành bể bị biến dạng sụp xuống do thời gian cháy tự do quá lâu;

+ Do tấm bịt miệng lăng không bung ra được vì hợp kim dễ nóng chảy lâu ngày bị lão hoá, không thể nóng cháy nên không tạo được lỗ mở để bọt xâm nhập vào bên trong bể chứa;

+ Các lưới kim loại bị hư hỏng;

- 35% số vụ cháy kho bể chứa xăng dầu không được dập tắt do các nguyên nhân:

+ Chất lượng chất tạo bọt kém vì để lâu ngày hoặc thiếu chất tạo bọt;

+ Các phương tiện chữa cháy di động không thể tiếp cận được đám cháy vì vướng hệ thống đường ống công nghệ hoặc không có phương tiện chuyên dùng, việc huấn luyện và thực tập phương án chữa cháy của các đơn vị quản lý kém;

+ Sự phá huỷ bọt có bội số nở trung bình rất lớn, lực lượng phương tiện không đảm bảo.

+ Ngoài những nguyên nhân trên, hệ thống chữa cháy cố định còn có những hạn chế khác như: hư hỏng do tác động của môi trường tự nhiên và thiếu bảo trì, sửa chữa. Trong hệ thống chữa cháy cố định, bọt có thời hạn sử dụng 5 năm, máy bơm, đường ống là 15 năm. Nếu không có sự bảo trì thường xuyên thì không thể dập tắt được đám cháy.

Theo số liệu thống kê của Cộng hoà Liên bang Nga cho thấy, cứ 14 vụ cháy kho bể chứa xăng dầu thì chỉ có 1 vụ được tổ chức dập cháy ở giai đoạn đầu, 2 vụ có thời gian tập trung lực lương

* Thượng tá Trưởng Khoa Chữa cháy - Trường Đại học PCCC

phương tiện là gần 3 giờ, số còn lại đều trên 3 giờ. Ở Việt Nam, nếu xảy ra cháy ở các kho chứa xăng dầu thì chắc chắn tình trạng cũng như vậy. Mặt khác, ở Việt Nam hoàn toàn không có các phương tiện chữa cháy di động chuyên dùng để dập tắt các đám cháy loại này, điều kiện tiếp cận các kho xăng đầu ở Việt Nam cũng là vấn đề hết sức phức tạp. Do thời gian tập trung lực lượng, phương tiện kéo dài nên có tới 60% vụ cháy xảy ra hiện tượng sôi trào dầu ra ngoài, trong đó có 25% số vụ bắn tung dầu ra ngoài. Hiện tượng sôi trào và bắn tung chất lỏng cháy ra ngoài rất nguy hiểm đối với lực lượng tham gia chữa cháy.

Do tính chất phức tạp, khó khăn và nguy hiểm cũng như những hạn chế, tồn tại của hệ thống chữa cháy cố định kiểu phun bọt từ trên xuống và phương tiện chữa cháy di động khi bể chứa xăng dầu bị cháy, vấn đề cấp bách đặt ra là nghiên cứu tìm ra phương tiện kỹ thuật chuyên dùng để dập tắt các đám cháy bể chứa xăng dầu một cách hiệu quả an toàn. Hiện nay các nhà khoa học PCCC đã nghiên cứu đưa ra hai giải pháp:

Một là: dùng thiết bị phun bọt bội số nở thấp, công suất lớn (từ 6,5 đến 50 l/s), có tầm phun xa (xa tới 100m, cao 25m)

Hai là: lắp đăt hệ thống phun bọt từ dưới đáy bể chứa, hệ thống chữa cháy kiểu này hoàn toàn không bị hư hỏng khi bể chứa bị cháy, nổ hay khi thành bể bị biến dạng do tác động nhiệt của đám cháy.

Liên Xô (cũ) là nước đầu tiên nghiên cứu thử nghiệm công nghệ phun bọt xuyên qua lớp chất lỏng từ dưới lên để dập tắt đám cháy bể chứa xăng dầu. Bản chất của công nghệ này là: để tránh sự phá huỷ bọt chữa cháy được dẫn từ dưới đáy bể bằng một ống pôlimer, bình thường ống cuộn tròn nằm dưới đáy bể, khi xảy ra cháy hệ thống chữa cháy hoạt động ống dẫn bọt nổi lên bề mặt, ngọn lửa đốt cháy đầu ống và bọt được phun ra phủ kín bề mặt chất lỏng. Chất tạo bọt dược sử dụng trong công nghệ này là O - 6, bọt có bội số nở thấp. Cơ chế dập cháy chủ yếu là cách ly và làm lạnh. Tuy nhiên, công nghệ chữa cháy này không được áp dụng vì nó còn một số hạn chế: không tận dụng được hết ưu điểm trao đổi nhiệt trong quá trình chuyển động của bọt từ dưới lên, ống pôlimer để lâu ngày bị lão hoá mất tác dụng khi hệ thống hoạt động.

Từ đầu những năm 80, các nhà khoa học PCCC đã nghiên cứu cải tiến lăng phun bọt và chất tạo bọt không bị sản phẩm dầu mỏ hấp thụ phá huỷ bọt trong quá trình đi từ dưới lên. Bản chất của công nghệ này là: dung dịch tạo bọt đi qua lăng phun bọt áp suất cao tạo ra bọt có bội số nở thấp theo đường ống vào bể chứa, bọt chữa cháy có tỷ trọng nhỏ hơn nổi lên trên phủ kín bề mặt chất lỏng ngăn cách chất cháy với ôxy, dập tắt đám cháy. Ngoài cơ chế cách ly này, trong quá trình đi xuyên từ dưới lên, bọt chữa cháy còn làm xáo trộn mạnh lớp chất cháy làm cho nhiệt độ của lớp chất cháy bề mặt giảm đi đáng kể, đây chính là cơ chế làm lạnh chất cháy.

Sơ đồ nguyên lý của hệ thống chữa cháy cố định phun bọt từ dưới lên qua lớp chất lỏng về cơ bản cũng giống hệ thống chữa cháy cố định phun bọt từ trên xuống bề mặt chất lỏng, chỉ khác nhau về thiết bị tạo bọt, vị trí lắp đặt thiết bị tạo bọt và loại chất tạo bọt. Trên nguyên lý cấu tạo và nguyên tắc chữa cháy của hệ thống phun bọt từ dưới lên, các nước như: Nga, Anh, Mỹ,Thụy Điển, Nhật Bản, Canađa… đã nghiên cứu chế tạo ra các loại lăng tạo bọt cũng như: chất tạo bọt chuyên dùng cho hệ thống này, đáp ứng đầy đủ yêu cầu cho các loại bể chứa có dung tích khác nhau.

Vấn đề cơ bản đã được giải quyết là: Thứ nhất, lăng tạo bọt có thể lắp đặt trực tiếp vào thành bể, sát phía dưới đáy, có thể đặt ngoài đê bao và dùng đường ống dẫn bọt vào đáy bể nhưng vẫn đảm bảo không để xăng dầu thoát ra; Thứ hai, loại chất tạo bọt đảm bảo yêu cầu tạo ra bọt có độ bền cao khi phun trực tiếp vào chất lỏng cháy, không bị phá huỷ và hiệu quả dập cháy cao.

Để giải quyết vấn lăng tạo bọt, các nhà khoa học Nga, Anh, Mỹ, Nhật Bản đã chế tạo các loại lăng chuyên dụng như: "PETRO FILM",

"PHB-F", "HBP-F" hoặc "PHBFM-F"…

(Xem tiếp trang 56)



PHẦN MỀM QUẢN LÝ PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY

ThS. ĐINH THÚY LAN* - PHẠM THANH TÙNG**

Muốn dập tắt đám cháy kịp thời, có hiệu quả, lực lượng chữa cháy cần có biện pháp ứng cứu nhanh, nhận định tình hình diễn biến đám cháy chính xác, xử lý tình huống cháy phù hợp và tổ chức tốt các hoạt động chữa cháy. Để chủ động trong công tác chữa cháy, theo quy định của Cục Cảnh sát PCCC, trong công tác quản lý PCCC hiện nay, phải xây dựng phương án chữa cháy cho mỗi cơ sở kinh tế, chính trị, xã hội trên toàn địa bàn quản lý. Tuy nhiên, số lượng các phương án chữa cháy do lực lượng PCCC các tỉnh, thành phố quản lý là rất lớn (thường là hàng nghìn, thậm chí hàng vạn). Nội dung thông tin trong mỗi phương án lại phong phú, đa dạng khiến cho việc khai thác, quản lý, sử dụng phương án chữa cháy trên giấy tờ như đang thực hiện gặp nhiều bất cập.

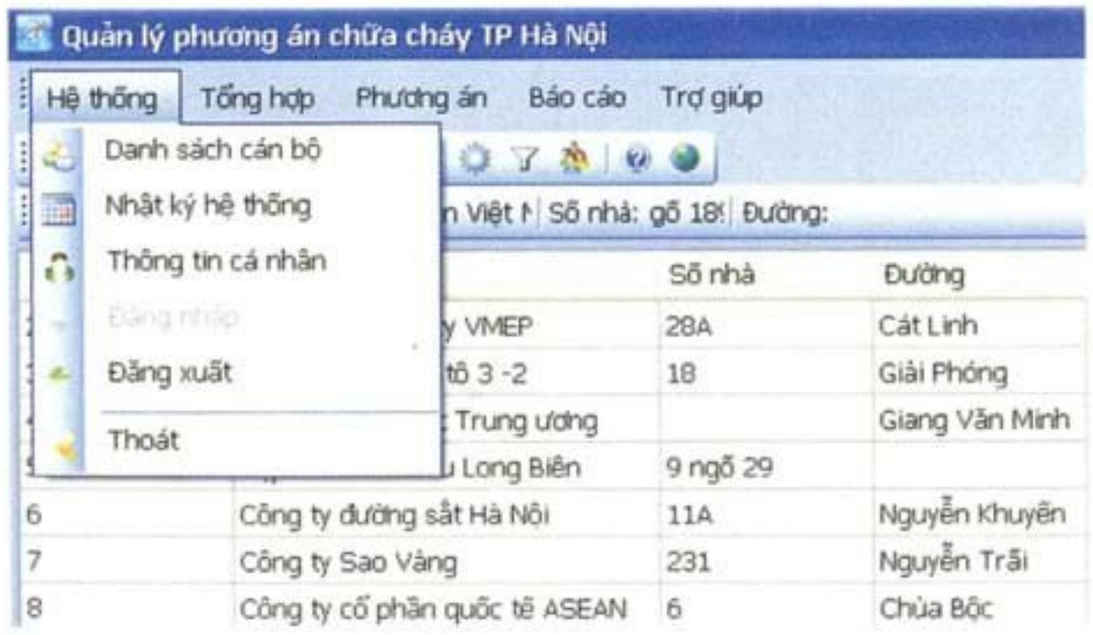
Để giải quyết tình trạng trên, ứng dụng công nghệ thông tin là giải pháp tốt nhất hiện nay nhằm quản lý một lượng lớn thông tin, tốc độ xử lý, tìm kiếm thông tin nhanh chóng đồng thời cho phép sửa chữa, cập nhật thuận lợi nội dung thông tin mới. Phần mềm quản lý phương án chữa cháy được xây dựng là nhằm mục tiêu đó. Đây là sản phẩm của đề tài nghiên cứu khoa học đã được nghiệm thu do nhóm tác giả làm công tác giảng dạy Tin học, bộ môn Khoa học cơ bản và Ngoại ngữ, Trường Đại học PCCC thực hiện.

Phần mềm quản lý phương án chữa cháy được xây dựng với những chức năng chính là quản trị dữ liệu trong hồ sơ phương án chữa cháy, quản trị những dữ liệu chung liên quan đến chữa cháy của tỉnh/thành phố và quản trị hệ thống.

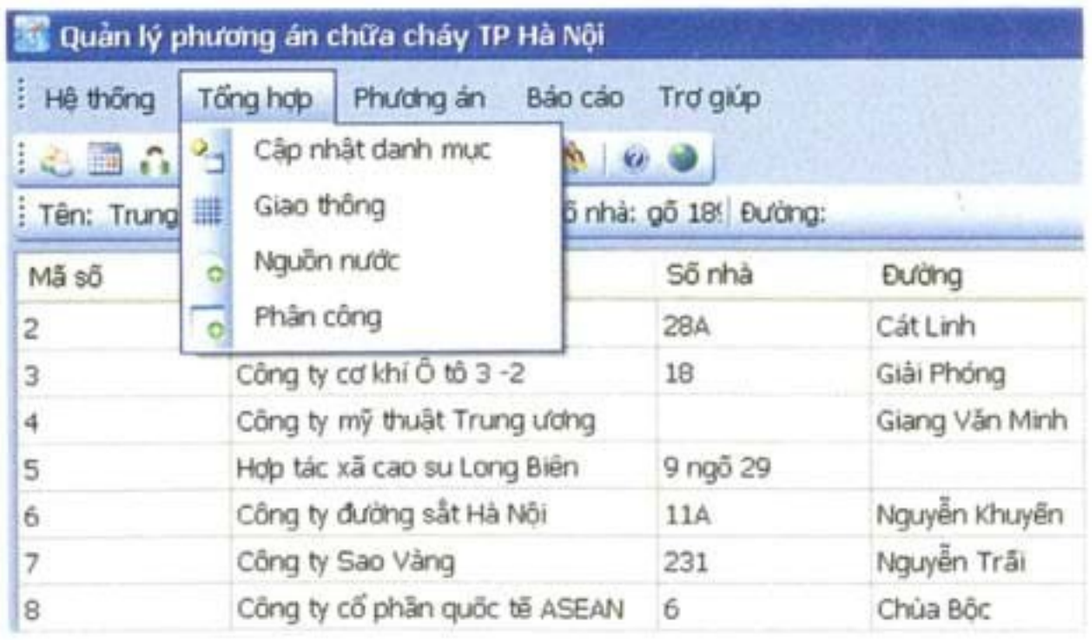
Làm thế nào để có thông tin về đám cháy sau khi nhận được tin báo cháy một cách nhanh nhất, đầy đủ và chính xác nhất. Đó là câu hỏi luôn đặt ra trong nhiều năm qua đối với lực lượng Cảnh sát Phòng cháy, Chữa cháy với mục đích dập tắt đám cháy đạt hiệu quả cao nhất, đảm bảo an toàn cho người, lực lượng và phương tiện cứu chữa. Nhóm nghiên cứu thuộc Trường Đại học PCCC xây dựng thành công phần mềm Quản lý phương án chữa cháy bước đầu đáp ứng được những yêu cầu đó.

Quản trị dữ liệu có trong các loại phương án chữa cháy do đơn vị chủ quản của từng cơ sở cần đảm bảo an toàn cháy trên địa bàn xây dựng và các cán bộ PCCC bổ sung hoàn chỉnh, dữ liệu đó bao gồm tất cả nội dung nêu trong phương án. Chức năng này cho phép lưu trữ, cập nhật, tìm kiếm một hay một nhóm phương án theo một số chỉ tiêu, đặc biệt tìm kiếm tình

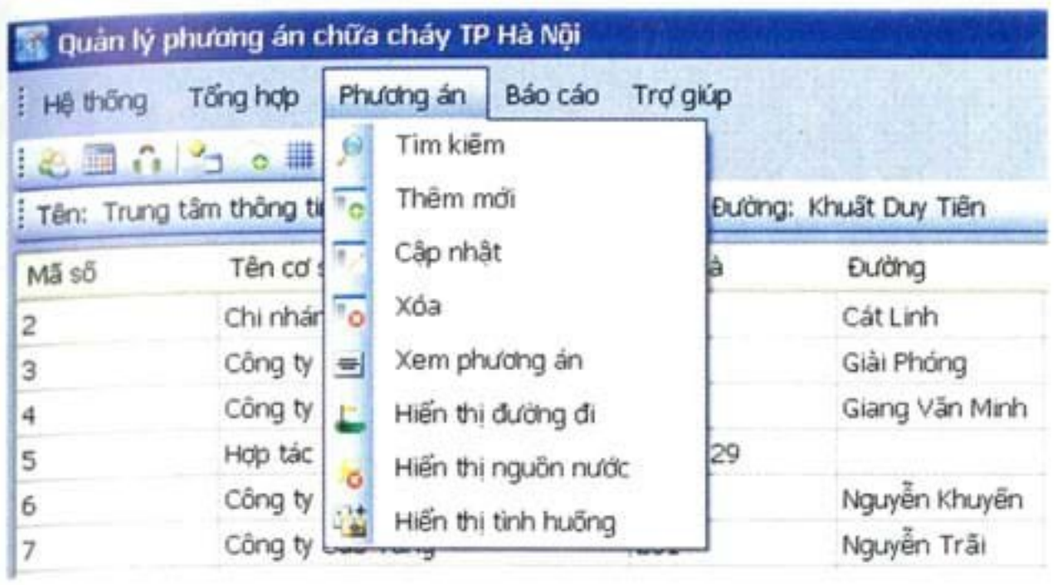
* Đại tá, Trưởng Bộ môn Khoa học cơ bản và Ngoại ngữ Trường Đại học PCCC
** Trung úy, Giảng viên Bộ môn Khoa học cơ bản và Ngoại ngữ Trường Đại học PCCC



Thực đơn Quản trị hệ thống.



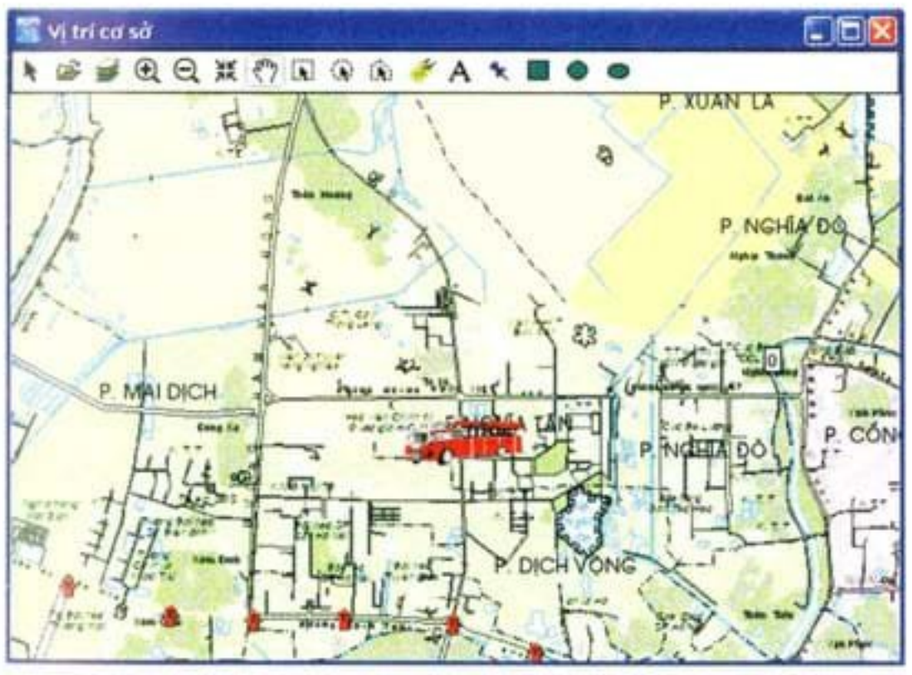
Thực đơn Quản lý tổng hợp.



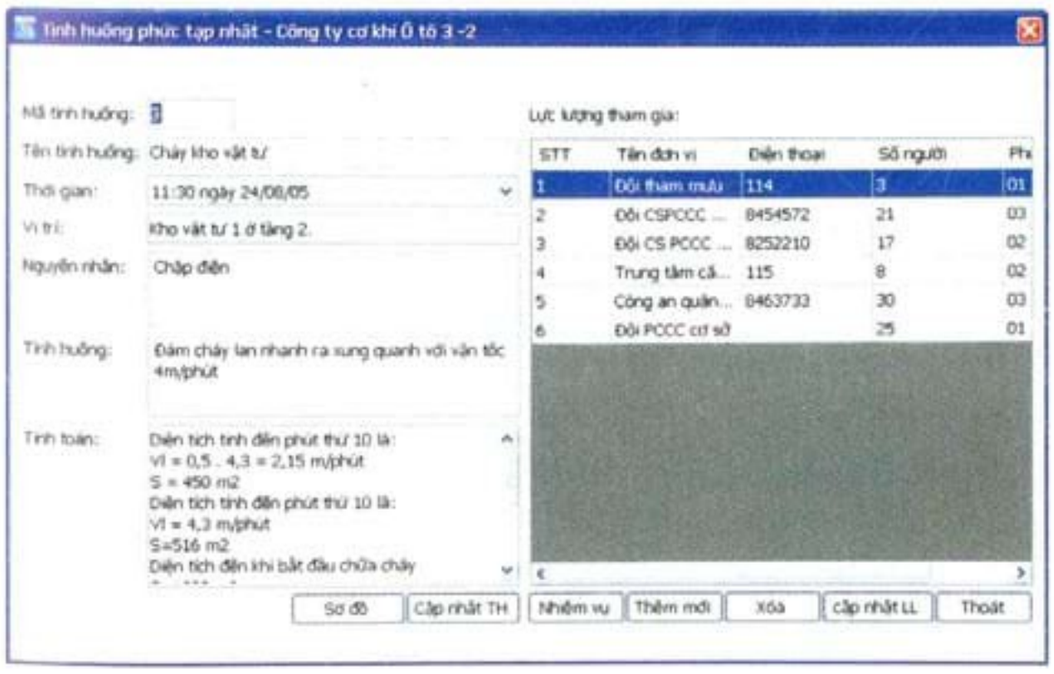
Thực đơn Quản lý phương án chữa cháy.



Thực đơn Báo cáo.



Hiển thị vị trí cơ sở, đường đi, nguồn nước trên bản đồ GIS.



Cửa sổ cập nhật tình huống cháy lớn, phức tạp.



Cửa sổ xem toàn bộ nội dung phương án.

huống cháy lớn và phức tạp giả định đã lập sẵn, các tình huống cháy cụ thể, tìm kiếm đường đi trên bản đồ số từ một đơn vị chữa cháy đến cơ sở. Ngoài ra bài toán còn phải thực hiện chức năng báo cáo theo mẫu: hiển thị toàn bộ nội dung của một phương án chữa cháy, hiển thị chi tiết một số nội dung chính như đặc điểm có liên quan đến công tác chữa cháy; phương án xử lý tình huống cháy lớn phức tạp nhất; phương án xử lý một số tình huống cháy cụ thể; bản vẽ sơ đồ bố trí lực lượng, phương tiện để chữa cháy tình huống cháy lớn, phức tạp; báo cáo tổng hợp về thiết bị chữa cháy, nguồn nước chữa cháy, lực lượng chữa cháy tại chỗ...

Quản trị một số dữ liệu chung liên quan đến công tác bảo đảm an toàn cháy cho tỉnh, thành phố mà Phòng Cảnh sát PCCC cần nắm như: hệ thống giao thông chính, sơ đồ vị trí nguồn nước (trụ nước, hồ, sông,...), danh sách phân công cán bộ kiểm tra an toàn cháy phụ trách cơ sở, vị trí đội chữa cháy phụ trách địa bàn...

Quản trị hệ thống, cơ sở dữ liệu được quản lý tập trung và được phân quyền theo từng mức đối với mỗi cấp lãnh đạo, hoặc cán bộ kiểm tra, cán bộ chỉ huy đội chữa cháy để được phép truy cập vào hệ thống và cơ sở dữ liệu nhằm đảm bảo an toàn dữ liệu. Hệ thống còn có nhiệm vụ lưu lại nhật ký hoạt động: thời điểm đăng nhập vào hệ thống, tên người đăng nhập, đối tượng của hệ thống mà người dùng đã tác động vào để kiểm soát mọi hoạt động gây ảnh hưởng tới hệ thống thông tin. Để phục vụ tốt nhất cho công tác chữa cháy, hệ thống cũng cho phép chạy được độc lập trên các máy tính cá nhân, như vậy cán bộ chỉ huy đội chữa cháy có thể đem theo máy tính xách tay (hay máy tính đặt cố định trên xe chữa cháy) đã cài đặt phần mềm quản lý phương án chữa cháy nhưng với dữ liệu hạn chế trong phạm vi địa bàn do đội phụ trách, khi đó việc tìm kiếm thông tin nhanh và thuận tiện hơn rất nhiều.

Sản phẩm của đề tài là phần mềm có dung lượng xấp xỉ 10 MB, có thể cài đặt trên các máy tính có cấu hình phổ biến hiện nay từ PentiumIII trở lên, phần mềm chạy trên môi trường WINDOWS 2000, WINDOWS XP.

Một số giao diện chính của chương trình gồm: 4 thực đơn chính và 3 trong gần 40 cửa sổ của chương trình: *(Xem các hình bên)*

NGHIÊN CỨU KHẢ NĂNG LAN TỎA CỦA BỌT TRÊN BỀ MẶT SẢN PHẨM DẦU MỎ TRONG BỂ CHỨA KHI CHÁY

NCS. NGUYỄN MINH KHƯƠNG*

Qua phân tích thống kê kết quả chiến đấu dập tắt các đám cháy, sản phẩm dầu mỏ trong bể chứa cho thấy rằng: Trong nhiều trường hợp chữa cháy bằng bọt hòa không khí không đạt hiệu quả cao, cho dù đã tuân thủ tất cả những quy định cần thiết cho công tác chuẩn bị đối với hoạt động phức tạp này. Vấn đề được xem xét dẫn đến nguyên nhân không cho phép lớp bọt kịp bao phủ toàn bộ bề mặt chất cháy lỏng, đó chính là khoảng cách lan tỏa trên bề mặt chất cháy lỏng bị hạn chế. Trong thực tế, hiện nay ở Việt Nam cũng như ở nhiều nước khác trên thế giới, chất chữa cháy chủ yếu để dập tắt đám cháy các kho bể sản phẩm dầu mỏ là bọt hòa không khí độ nở trung bình hoặc độ nở thấp. Theo TCVN 5307-2002, СНиП 2.11.03-93 (Kho dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ. Tiêu chuẩn phòng cháy chữa cháy - Liên bang Nga) và tài liệu hướng dẫn khi chữa cháy bể chứa dầu mỏ, nếu sử dụng bọt có độ nở trung bình để chữa cháy thì các lăng tạo bọt (LPB) sẽ làm việc liên tục trong thời gian 10 phút đối với hệ thống lăng gắn cố định trên bể chứa và 15 phút khi sử dụng lăng phun bọt di động.

Tuy nhiên, thực tế chữa cháy các đám cháy trong bể chứa dầu mỏ đã chỉ ra rằng, khi sử dụng các lăng phun bọt di động để chữa cháy, có trường hợp chỉ phun bọt được 5-6 phút thì hết bọt (do lượng bọt dự trữ quá ít), cũng có những trường hợp thời gian phun bọt vượt quá 20 phút nhưng cũng không dập tắt được đám cháy.

Quá trình nghiên cứu cho thấy rằng, thời gian phun bọt chữa cháy đám cháy dầu mỏ trong bể chứa vượt quá 15 phút mà không dập tắt được ngọn lửa là cường độ phá hủy bọt gần bằng cường độ bọt phun vào đám cháy do tác động bởi các yếu tố nhiệt động học. Điều đó có nghĩa rằng, lượng bọt bị phá hủy xấp xỉ bằng với lượng bọt phun vào bề mặt chất lỏng trong cùng một khoảng thời gian.Do đó, mặc dù có tấn công trong thời gian dài cũng không dập tắt được hoàn toàn ngọn lửa trên bề mặt chất lỏng. Bởi vì trên bề mặt chất lỏng luôn tồn tại những khoảng diện tích cục bộ, nơi mà bọt đã bị phá hủy hoặc khi không hình thành được lớp bọt có độ dày nhất định để dập tắt ngọn lửa.

Những thiếu sót cơ bản cản trở sự thành công trong quá trình dập tắt đám cháy trong bể chứa là:

+ Không xác địnhđúng số lượng lăng phun bọt dập tắt đám cháy.
+ Không tính toán được khoảng cách lan tỏa của bọt theo bề mặt chất cháy lỏng trong bể chứa.
+ Bọt phun ra từ lăng tạo bọt có độ nở thấp hơn so với tiêu chuẩn quy định.
+ Không xác định đúng cường độ cần thiết phun dung dịch tạo bọt.
+ Định lượng chất tạo bọt trong hệ thống bơm trộn không đúng tỷ lệ.
+ Áp suất dầu lăng phun bọt thấp hơn hoặc cao hơn so với tiêu chuẩn.
+ Trong dung dịch chất tạo bọt có lẫn nhiều tạp chất hoặc trong nước có nhiều chất bẩn.
+ Luồng bọt phun vào trong bể chứa không phù hợp dẫn đến khả năng lan tỏa bị hạn chế.
+ Cường độ phun nước làm mát thành bể chứa không đảm bảo theo tiêu chuẩn.

Khi phân tích số liệu về chữa cháy các đám cháy trong bể chứa đã chỉ ra rằng, đa số các đám cháy chỉ được dập tắt khi sản phẩm dầu mỏ đã cháy gần hết. Khi đó, bể bị biến dạng, có thể sụp mái, mức chất lỏng còn lại trong bể chứa có chiều cao không quá 2m. Trạng thái của bể và mức chất lỏng còn lại trong bể cho phép phun bọt hòa không khí theo tất cả các hướng với sự hỗ trợ của xe thang, xe nâng để khống chế và dập tắt đám cháy.

Tài liệu hướng dẫn chữa cháy đối với những đám cháy trong bể chứa và kho bể chứa đã chỉ ra rằng, chiều dài lan tỏa của bọt hòa không khí khi chữa cháy đám cháy sản phẩm dầu mỏ trong bể chứa không vượt quá 25m. Điều đó có nghĩa khi phun bọt hòa không khí từ các lăng LPB-600 và LPB-2000 từ một điểm trên bề mặt chất cháy lỏng trong bể chứa có thể tích lớn hơn hoặc bằng 5000 m3 và khi đường kính của bể lớn hơn 25m thì bọt không thể lan tỏa được đến thành bể phía đối diện.

Từ đó thấy rằng, nhân tố dẫn đến sự thành công khi chữa cháy dầu mỏ trong bể chứa là sự lan tỏa của lớp bọt có độ dày cần thiết trên toàn bộ diện tích bề mặt của chất lỏng cháy trong bể chứa. Điều đó có nghĩa rằng chiều dài lan tỏa của lớp bọt được hình thành khi phun ra từ số lăng LPB theo tính toán phải lớn hơn đường kính bể chứa.

Khoảng cách lan tỏa của bọt theo bề mặt chất cháy lỏng trong bể chứa sản phẩm dầu có thể xác định theo công thức:

$$L = \sqrt{\frac{N_l * q_l * \tau_{cc} * k_m * 60}{\pi * k_p * h_{lb}}}$$

trong đó:

* Đại uý, Giảng viên Khoa Chữa cháy
Trường Đại học PCCC

N_l - số lượng lăng phun bọt (LPB-600, LPB-2000);

q_l - Lưu lượng bọt phun ra của lăng (m^3/phút);

T_{cc} - Thời gian tiêu chuẩn phun bọt chữa cháy, áp dụng = 15 phút;

k_m - Độ nở thực tế và độ nở lý thuyết của bọt (đối với độ nở lý thuyết được lấy theo tiêu chuẩn k_{lt} = 100);

$$k_m = k_{tt} / k_{lt}$$

k_p - Hệ số phá hủy của bọt, lấy bằng k_p = 3;

h_b - Chiều cao của lớp bọt trên bề mặt chất cháy lỏng và được tính theo công thức:

$$h_b = \frac{I_{ct} * \tau_{cc} * k_{tt} * 60}{k_p}$$

Ở đây: I_{ct} - Cường độ cần thiết phun dung dịch tạo bọt khi chữa cháy ($l/m^2.s$)

Thực tế hiện nay khi tính toán số lượng lăng phun bọt cần thiết để chữa cháy đám cháy trong bể chứa với việc áp dụng phương pháp tính toán trên cơ sở diện tích bề mặt của bể chứa cho thấy số lượng lăng cần thiết giảm đi gần 2 lần. Vì vậy, chúng ta thường không thành công khi dập tắt hoàn toàn ngọn lửa trong bể chứa. Bởi vì đường kính bể chứa lớn hơn chiều dài lan tỏa có thể của bọt được phun ra từ số lăng tính toán theo phương pháp truyền thống.

Từ những phân tích trên đây có thể thấy rằng, chiều dài lan tỏa của bọt phụ thuộc vào dạng chất cháy lỏng (chất lỏng dễ cháy và chất lỏng cháy); lưu lượng của lăng phun bọt và số lượng lăng phun bọt.

Những số liệu chiều dài lan tỏa của bọt trên bề mặt chất cháy lỏng trong bể chứa khi cháy có thể được sử dụng trong thực tế khi tính toán số lượng lăng phun bọt cần thiết để dập tắt đám cháy, trên cơ sở đường kính thực tế của các bể chứa. ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Hướng dẫn chữa cháy đám cháy bể chứa dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ. Viện nghiên cứu PCCC Quốc gia Liên Bang Nga. Maxcơva – 2000.

TCVN 5307-2002. Kho dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ - Yêu cầu thiết kế.

СНиП 2.11.03-93. Склады нефти и нефтепродуктов. Противопожарные нормы.

Н.С. Артемьев, А.В. Подгрушный. Длина продвижения пены по поверхности горящего нефтепродукта в резервуаре: Журнал - Пожаровзрывобезопасность. № 6 - 2006.

NGHỀ LÀM THẦY... (Tiếp theo trang 21)

Trong năm học 2008 - 2009 này, có nhiều đồng chí đăng ký dự thi Nghiên cứu sinh, đào tạo thạc sỹ ở các trường trong và ngoài nước và hiện tại đã có 2 đồng chí được chấp nhận Nghiên cứu sinh tại Học viện PCCC Quốc gia Liên bang Nga, 3 đồng chí trúng tuyển kỳ thi Nghiên cứu sinh ở các Học viện trường Đại học trong nước, nâng tổng số cán bộ giáo viên hiện đang nghiên cứu sinh trong và ngoài nước lên 13 đồng chí. Nhiều đồng chí khác đã trúng tuyển các kỳ thi đào tạo thạc sỹ ở các trường, các học viện trong nước.

Phong trào dạy tốt, học tốt đã trở thành phong trào thi đua sôi nổi và và hào hứng của giáo viên và học viên nhà trường từ nhiều năm nay. Qua phong trào đã xuất hiện nhiều tấm gương nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mẫu mực, tâm huyết, tận tuy, toàn tâm, toàn ý với nhiệm vụ được giao, say xưa, miệt mài trong học tập và nghiên cứu, hết lòng với sự nghiệp giáo dục đào tạo, hết lòng vì học viên thân yêu. Đến nay, đã có 12 giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục của nhà trường được Nhà nước phong tặng danh hiệu Nhà giáo ưu tú, hàng chục đồng chí được Bộ trưởng Bộ Giáo dục đào tạo tặng Huy chương vì sự nghiệp giáo dục. Đặc biệt, trong khuôn khổ các hoạt động kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam năm nay, theo chủ trương của Đảng uỷ, Ban Giám hiệu nhà trường, đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và học viên các lớp học viên trong toàn trường đã bỏ phiếu suy tôn 5 nhà giáo tiêu biểu của trường năm học 2007 - 2008, có 2 giáo viên được bình chọn là giáo viên xuất sắc nhất trong năm.

Hiện nay Bộ Giáo dục và Đào tạo đang triển khai công tác đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục trong toàn ngành giáo dục. Trước mắt trong năm học 2008 - 2009 này các học viện, các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp sẽ triển khai việc tự đánh giá, để tiến tới năm học 2009 - 2010 sẽ là năm học đánh giá chất lượng giáo dục. Trong các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục trường đại học thì tiêu chuẩn đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý giáo dục được coi là một trong các tiêu chuẩn quan trọng nhất. Nhiệm vụ của nhà trường là phải có kế hoạch tuyển dụng, bồi dưỡng phát triển đội ngũ giảng viên một cách hợp lý, đáp ứng mục tiêu, chức năng nhiệm vụ và phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường trong từng giai đoạn. Về số lượng phải đảm bảo đủ để thực hiện chương trình đào tạo và các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, từng bước giảm tỷ lệ trung bình số sinh viên/giảng viên. Về chất lượng, đội ngũ giảng viên phải phải đảm bảo trình độ chuẩn theo quy định. Tất cả các giảng viên phải giảng dạy theo đúng chuyên môn được đào tạo, đảm bảo cơ cấu theo chuyên môn và trình độ. Tất cả các giảng viên phải có trình độ ngoại ngữ tin học đáp ứng yêu cầu về nhiệm vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học. Đội ngũ giảng viên phải từng bước được cân bằng về kinh nghiệm công tác chuyên môn và ngày càng được trẻ hoá. Đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục phải là những người có đạo đức, có năng lực quản lý chuyên môn, nghiệp vụ, đủ khả năng hoàn thành nhiệm vụ được giao. Đó là những trách nhiệm, thách thức lớn lao song cũng là niềm vinh dự, tự hào mà mỗi người giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trong nghiệp làm Thầy đều phải hướng tới. ■

Công nghệ NANO và một số ứng dụng trong PCCC

Bước sang thế kỷ 21, khoa học kỹ thuật thế giới phát triển như vũ bão, việc ứng dụng những thành tựu của khoa học áp dụng trong PCCC sẽ góp phần hạn chế những thiệt hại do cháy gây ra. Bài viết này xin giới thiệu tiềm năng của công nghệ nano cũng như ứng dụng của nó trong lĩnh vực an toàn PCCC.

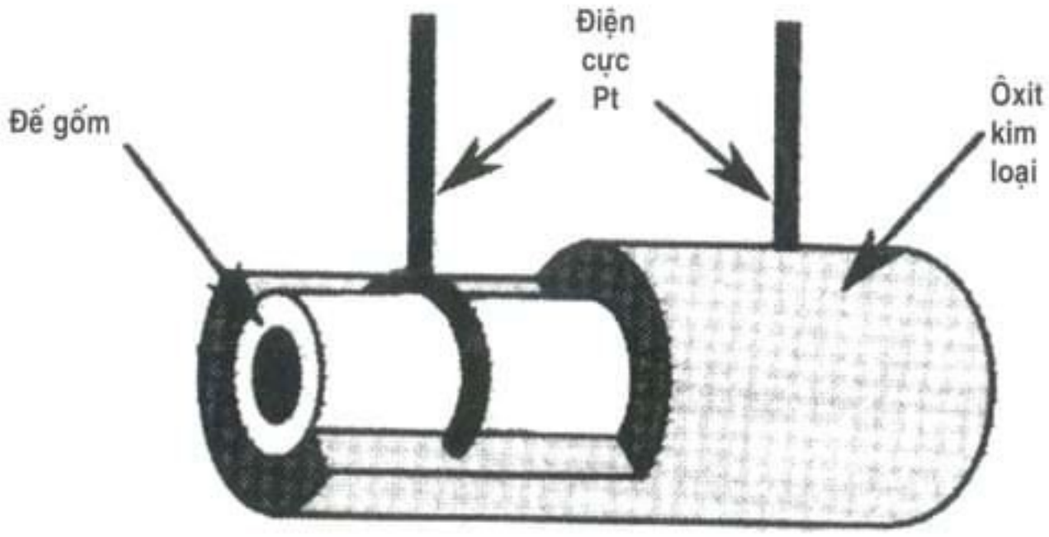
NCS. KHÚC QUANG TRUNG* - ĐỖ ĐĂNG TRUNG**

Trong một nghiên cứu của tổ chức do Liên Hiệp Quốc bảo trợ về dự báo những vấn đề Kinh tế - Xã hội của thiên niên kỷ thứ ba, các chuyên gia báo cáo rằng: Công nghệ NANO là một trong năm ngành công nghệ đột phá có tác dụng tích cực nhất, trong vòng 25 năm tới, đối với kinh tế thế giới.

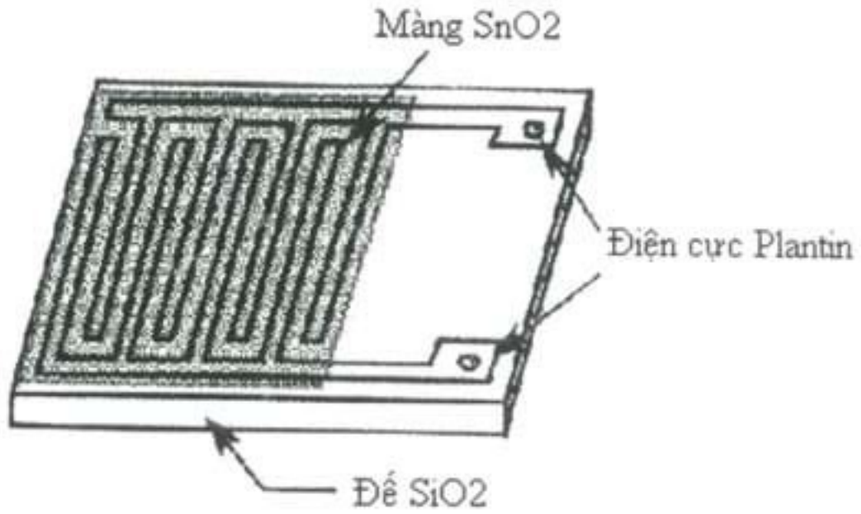
Thuật ngữ công nghệ NANO (nanotechnology) xuất hiện từ những năm 70 của thế kỷ trước. Từ đó đến nay, công nghệ NANO đã có những bước tiến vượt bậc. Bước sang thế kỷ 21, nhiều vấn đề lớn của nhân loại được đặt ra mang tính toàn cầu như năng lượng, y tế, môi trường ...Tiềm năng và thành tựu của công nghệ NANO hứa hẹn sẽ giải quyết được những bài toán của nhân loại.

Y tế là một trong những lĩnh vực ứng dụng mạnh mẽ công nghệ NANO trong điều trị bệnh. Khi bị viêm do nhiễm khuẩn ở một vị trí nào đó của cơ thể, ta phải tiêm thuốc kháng khuẩn vào mạch máu và chỉ có một phần các phân tử thuốc đến vị trí có viêm, còn các bộ phận khác của cơ thể cũng phải nhận một cách vô ích một lượng thuốc. Việc này có thể dẫn tới các hiệu ứng phụ rất nguy hiểm. Vậy làm thế nào để các phân tử thuốc chỉ tập trung vào địa chỉ cần đến? Người ta phát hiện các hạt NANO từ tính có thể giải quyết việc này. Y tế NANO đang tập trung nghiên cứu,

* Thượng uý, Giảng viên Khoa Chữa cháy - Trường Đại học PCCC
** Thượng uý, Giảng viên Khoa Phòng cháy - Trường Đại học PCCC



Cảm biến khí dạng khối



Cảm biến khí dạng màng.

điều trị những bệnh nan y như: HIV/AIDS, ung thư, tim mạch…

Hiện nay năng lượng cũng là một thách thức đối với hầu hết các quốc gia trên thế giới do dầu mỏ ngày càng cạn kiệt, năng lượng hạt nhân luôn ẩn chứa những bất ổn khó lường… Công nghệ NANO là một giải pháp giải quyết những thách thức đó. Nhiều loại pin mặt trời hiệu suất cao ứng dụng công nghệ nano đã xuất hiện.

Môi trường cũng là vấn đề bức xúc của nhân loại. Hàng loạt vấn đề như: khí thải gây hiệu ứng nhà kính, rác thải, sự nóng lên của trái đất… đang đặt ra cho nhân loại những thách thức không dễ giải quyết. Khi công nghệ NANO được ứng dụng để thay đổi cơ cấu năng lượng, với thành phần năng lượng tái tạo mà trước hết là năng lượng mặt trời tăng dần, thì đó là một đóng góp quan trọng vào việc giải quyết vấn đề môi trường và cụ thể là vấn đề biến đổi khí hậu toàn cầu.

Ngoài ra, công nghệ NANO cũng hứa hẹn sẽ mang lại thành tựu to lớn cho rất nhiều lĩnh vực khác như: công nghệ thông tin và truyền thông, linh kiện điện tử…

Công nghệ NANO được ứng dụng trong hầu hết mọi lĩnh vực của đời sống. Trong PCCC, công nghệ NANO được ứng dụng để sản xuất cảm biến khí, sơn chống cháy, vật liệu chống cháy…

Cảm biến khí là thiết bị được dùng phổ biến và đóng vai trò quan trọng trong nhiều lĩnh vực như: y học, môi trường, công nghiệp… Trong PCCC, cảm biến khí là loại thiết bị được dùng để phát hiện và cảnh báo nguy cơ cháy xảy ra.

Việc chế tạo cảm biến dựa trên nhiều nguyên lý khác nhau như: thay đổi điện trở kháng, điện hoá, quang hoá, hiệu ứng từ…

Năm 1962, hai nhà khoa học người Nhật Bản là Seiyama và Taguchi sử dụng vật liệu SnO_2 chế tạo các thiết bị phát hiện khí độc và khí cháy đã mở ra một hướng quan trọng trong việc nghiên cứu chế tạo các vật liệu, ứng dụng làm vật liệu nhạy khí. Các oxít kim loại bán dẫn TiO_2, In_2O_3, ZnO … đã được nghiên cứu để đưa vào ứng dụng chế tạo cảm biến khí.

Việc chế tạo cảm biến khí sử dụng vật liệu NANO SnO_2 để phát hiện và cảnh báo nguy cơ cháy xảy ra khi rò rỉ khí khí đốt hoá lỏng (LPG).

Cảm biến khí trên cơ sở vật liệu oxít kim loại bán dẫn hoạt động dựa trên nguyên lý thay đổi độ dẫn điện của vật liệu khi hấp thụ khí trên bề mặt. Cảm biến khí được chia làm 2 loại : Cảm biến khí dạng khối và cảm biến khí dạng màng.

- Lớp vật liệu nhạy khí : Thường làm bằng vật liệu bán dẫn như SnO_2, TiO_2, In_2O_3 …Lớp vật liệu này quyết định đặc trưng nhạy khí của cảm biến.

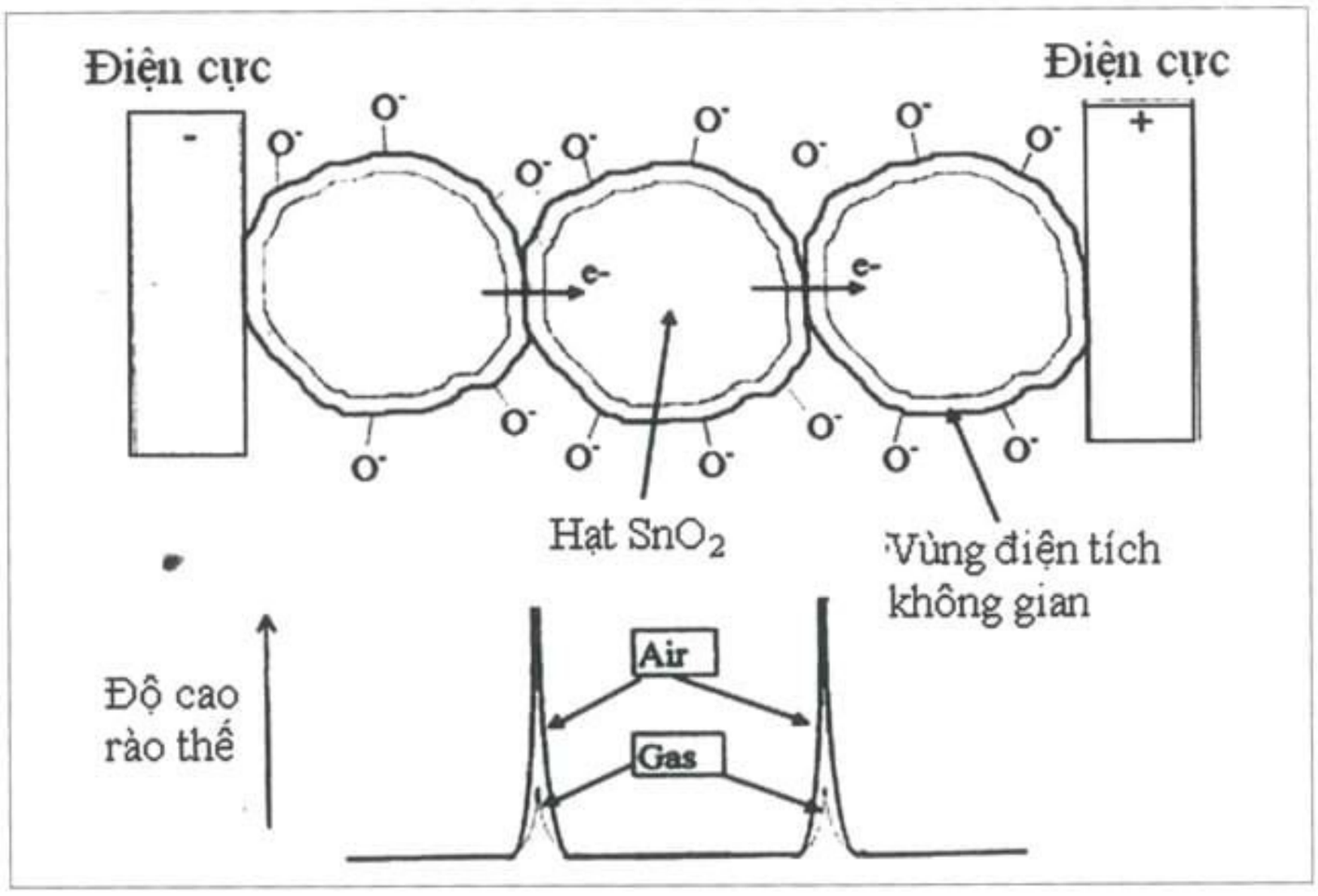
- Hệ điện cực răng lược : Thường chế tạo bằng Au hoặc Pt trên bề mặt lớp đế. Lớp vật liệu nhạy khí được phủ lên điện cực để lấy tín hiệu đo đạc.

- Lò vi nhiệt : Cấp nguồn nhiệt để đạt được nhiệt độ làm việc tối ưu cho cảm biến khí.

Nguyên lý hoạt động: Cảm biến hoạt động dựa trên tính chất thay đổi điện trở màng của vật liệu khi hấp thụ khí ở nhiệt độ làm việc. Ban đầu màng nhạy được nung đến nhiệt độ làm việc trong môi trường không khí, lúc này điện trở của màng được coi là mức "0" sau đó cấp nguồn dòng vào màng sẽ thu được mức điện áp ngưỡng. Khi đưa vào môi trường khí cần khảo sát điện trở của màng thay đổi nên điện áp ngưỡng cũng thay đổi. Bằng cách chuẩn hoá mức điện áp với từng nồng độ khí, ta lấy mức điện áp thu được để so sánh.

Vật liệu SnO_2 dùng làm lớp nhạy khí bao gồm các hạt nên các hạt dẫn phải chuyển qua biên giới các hạt. Do các nguyên nhân khác nhau cầu liên kết Sn-O bị đứt gãy nên tại hạt sẽ hấp thụ các khí O_2 trong môi trường và làm xuất hiện vùng nghèo hạt tải. Do vùng nghèo hạt tải nên tại biên hạt tồn tại một rào thế ngăn cản sự dịch chuyển của các hạt dẫn. Khi có mặt của các khí thử hay khí oxy hoá trong môi trường, các khí này sẽ gây ra các tác động tại bề mặt hạt làm thay đổi chiều cao rào thế và làm thay đổi độ dẫn của vật liệu.

Để đánh giá chất lượng của cảm biến khí dựa vào các thông số đặc trưng :



Sự thay đổi rào thế tại lớp tiếp xúc biên hạt khi có khí thử.

- Độ nhạy : là khả năng phát hiện khí ứng với một giá trị nồng độ nhất định

- Tốc độ đáp ứng : là thời gian kể từ khi bắt đầu xuất hiện khí thử đến khi điện trở của cảm biến đạt giá trị ổn định.

- Thời gian hồi phục: là thời gian tính từ khi ngắt khí cho tới khi điện trở của cảm biến trở về trạng thái ban đầu

Đối với cảm biến khí tốc độ đáp ứng và thời gian hồi phục càng nhỏ thì hiệu quả làm việc càng cao.

- Tính chọn lọc: là khả năng nhạy của cảm biến đối với một loại khí xác định trong hỗn hợp khí. Khả năng chọn lọc của cảm biến phụ thuộc vào vật liệu chế tạo, nồng độ tạp chất, nhiệt độ làm việc...

Khi nghiên cứu, khảo sát cảm biến khí trên cơ sở vật liệu SnO_2 có cấu trúc nano nhận thấy rằng tính nhạy khí của nó phụ thuộc vào một số yếu tố như :

Ảnh hưởng kích thước hạt đến độ nhạy thông qua cơ chế khuếch tán khí vào trong khối vật liệu của cảm biến. Các nghiên cứu gần đây cho thấy ảnh hưởng của quá trình khuếch tán khí vào sâu trong lớp vật liệu quyết định tính chọn lọc, độ nhạy khí. Độ nhạy tăng khi kích thước hạt giảm, nhất là khi kích thước hạt giảm cỡ hai lần chiều dày Debye tức khoảng 6 nm.

Ảnh hưởng nhiệt độ làm việc rất lớn đến độ nhạy của cảm biến khí. Sự phụ thuộc của độ nhạy vào nhiệt độ do:

- Khi thay đổi nhiệt độ thì làm thay đổi khả năng hấp phụ khí của vật liệu

- Khi nhiệt độ tăng thì làm tăng khả năng phản ứng của oxy hấp phụ với khí đo nhưng đồng thời lại có sự khuếch tán oxy nhanh ra ngoài làm giảm độ dẫn khối của vật liệu.

- Khi thay đổi nhiệt độ làm thay đổi hệ số khuếch tán của khí vào trong khối cảm biến nhưng đồng thời cũng tăng khả năng khí khuếch tán ngược trở lại môi trường.

Ảnh hưởng của các tạp chất. Việc pha tạp vào oxít bán dẫn có ý nghĩa quan trọng. Các tạp chất pha vào có khả năng làm tăng độ chọn lọc, giảm quá trình lớn lơn của các hạt. Đặc biệt khi pha tạp chất thích hợp sẽ làm tăng độ nhạy, giảm thời gian hồi đáp đáng kể.

Ảnh hưởng chiều dày màng. Khi chiều dày màng càng mỏng thì độ nhạy càng cao. Tuy nhiên, khi màng càng mỏng thì điện trở của màng cao, việc đo đạc khó khăn và sai số lớn.

Ngoài ra, hạt SnO_2 pha tạp có kích thước nano cũng được ứng dụng trong việc chế tạo cảm biến phát hiện khí mêtan, nhằm cảnh báo nguy cơ cháy xảy ra trong hầm lò.

Việc chế tạo cảm biến khí trên cơ sở vật liệu SnO_2 có cấu trúc NANO nhằm phát hiện và cảnh báo nguy cơ cháy có thể xảy ra tại các cơ sở tồn chứa, bảo quản, chiết nạp khí LPG.

Việc ứng dụng những thành tựu khoa học kỹ thuật, đặc biệt là công nghệ nano trong PCCC giúp ngăn ngừa và cảnh báo nguy cơ cháy có thể xảy ra. Bên cạnh đó, các hướng nghiên cứu mới như chế tạo vật liệu chống cháy cũng đã được nghiên cứu. Hy vọng rằng, trong tương lai với những ứng dụng to lớn của công nghệ NANO sẽ góp phần nâng cao hiệu quả công tác PCCC. ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Tổng luận khoa học công nghệ - kinh tế, số 10 - 2005(212)
2. Vũ Đình Cự - Nguyễn Xuân Chánh,Công nghệ NANO điều khiển đến từng nguyên tử, Nhà xuất bản khoa học kỹ thuật, Hà Nội 2004.
3. Phan Quốc Phô - Nguyễn Đức Chiến, Cảm biến, Nhà xuất bản khoa học kỹ thuật, Hà Nội 2000.
4. Khúc Quang Trung, Vật liệu NANO SnO_2 chế tạo bằng phương pháp nhiệt thuỷ phân ứng dụng trong cảm biến nhạy khí gas hoá lỏng, luận văn thạc sỹ khoa học vật liệu, 2004.
5. Khúc Quang Trung, Đỗ Đăng Trung "Nghiên cứu, chế tạo cảm biến phát hiện sự rò rỉ khí LPG trên cơ sở vật liệu SnO_2 cấu trúc nano", Hội nghị các các trường đại học khoa học kỹ thuật lần thứ 33, 2008, pp 32 - 37.
6. Khúc Quang Trung, Đỗ Đăng Trung, Đặng Đức Vượng "Nghiên cứu chế tạo vật liệu SnO_2 ứng dụng cho cảm biến nhạy khí gas hoá lỏng", Hội nghị công nghệ vật liệu mới 2008.
7. N.Yamazoe, "New approaches for improving semiconductors gas sensor ", Sensors and Actuators B : Chemical, Vol 5, pp 7 - 19.
8. N.Yamazoe, "Toward inovation of gas sensor technology ", Sensors and Actuators B : chemical, Vol 108, pp 2 - 14.
9. N. Taguchi, Patent 45 - 3820(1962).

CĂN CỨ PHÂN LOẠI

NGUYÊN NHÂN CHÁY, NGUYÊN NHÂN VỤ CHÁY TRONG ĐIỀU TRA VỤ CHÁY

LƯƠNG KHẮC VỌNG*



Khám nghiệm hiện trường vụ cháy chợ Quy Nhơn.

Cho đến nay, các chuyên gia trong lĩnh vực điều tra vụ cháy còn nhiều quan điểm chưa thống nhất, thậm chí đối lập nhau trong việc hiểu, sử dụng khái niệm nguyên nhân cháy, nguyên nhân vụ cháy. Có quan điểm cho rằng nguyên nhân cháy, nguyên nhân vụ cháy chỉ là một, song quan điểm khác cho rằng đây là hai khái niệm chỉ hai vấn đề hoàn toàn khác nhau. Từ việc chưa thống nhất quan điểm dẫn tới việc phân loại nguyên nhân cháy, nguyên nhân vụ cháy khác nhau nên trong công tác điều tra vụ cháy nói chung, công tác điều tra các vụ án cháy nói riêng vẫn còn những vướng mắc.

Theo chúng tôi, nguyên nhân cháy, nguyên nhân vụ cháy là hai khái niệm hoàn toàn khác nhau, phân định rõ từng nhiệm vụ, từng vấn đề trong công tác điều tra vụ cháy. Hai khái niệm này có ý nghĩa hết sức khoa học trong khám nghiệm hiện trường vụ cháy nói riêng và trong điều tra vụ cháy nói chung. Trên cơ sở lí luận và thực tiễn, ta có thể xác định như sau:

Theo học thuyết Mác-Lênin về mối quan hệ nhân - quả đã chỉ rõ: nguyên nhân được hiểu là hiện tượng A mà tác động của nó gây nên, làm biến đổi hay kéo theo sau nó hiện tượng khác, hiện tượng Z: Trong trường hợp này A gọi là nguyên nhân, còn Z được gọi là kết quả. Tìm hiểu sâu hơn, ta thấy, không phải bản thân hiện tượng A, mà chính là sự tác động qua lại của nó với các hiện tượng B, C, D... nào đó làm xuất hiện hiện tượng Z. Nói cách khác, nguyên nhân là tương tác giữa các mặt trong một sự vật hoặc giữa các sự vật, hiện tượng khác với nhau gây ra những biến đổi nhất định; kết quả là những biến đổi xuất hiện do sự tác động lẫn nhau của các mặt trong một sự vật hoặc giữa các sự vật, hiện tượng với nhau. Ví dụ như không phải dòng điện là nguyên nhân làm bóng đèn phát sáng, mà chính là tương tác của dòng điện với dây tóc của bóng đèn mới thực sự là nguyên nhân làm cho bóng đèn phát sáng bởi đó là sự tương tác giữa các mặt trong một sự vật. Như vậy, khi nói đến một quá trình trong chuỗi sự việc thì ta nói đến nguyên nhân còn khi nói cả quá trình hay nói đến một quá trình dẫn tới một quá trình khác thì đó chính là nguyên nhân vụ việc, nghĩa là nguyên nhân và nguyên nhân vụ việc là hai phạm trù khác nhau và do đó nguyên nhân cháy và nguyên nhân vụ cháy cũng là hai phạm trù khác nhau.

Căn cứ vào bản chất của sự cháy: Cháy là hiện tượng gần gũi và quen thuộc với đời sống từ thủa sơ khai của xã hội loài người và đã được nghiên cứu từ rất lâu. Phân tích các hiện tượng cháy cho thấy, quá trình cháy là những quá trình lý, hóa học phức tạp của phản ứng cháy giữa chất cháy với chất ôxy hóa tạo thành sản phẩm cháy. Để phản ứng cháy xảy ra và tồn tại cần hội đủ ba yếu tố là chất cháy, chất ôxy hóa, nguồn nhiệt và các điều kiện: chất cháy, chất ôxy hóa, nguồn nhiệt phải trực tiếp tiếp xúc với nhau; nồng độ của chất cháy và chất ôxy hóa phải ở trong phạm vi giới hạn nồng độ bắt cháy; công suất nguồn nhiệt phải đủ nung nóng được hỗn hợp chất cháy và chất ôxy hóa tới nhiệt độ tự bắt cháy; thời gian tiếp xúc giữa các yếu tố của sự cháy là chất cháy, chất ôxy hóa và nguồn nhiệt phải đủ lớn. Do vậy, khi nói sự cháy xảy ra chính là đã đề cập đến nguyên nhân cháy chứ không phải nói đến nguyên nhân vụ cháy bởi ở đây không đề cập đến yếu tố bên ngoài tác động làm cho các yếu tố điều kiện của sự cháy tác động với nhau.

Căn cứ theo quy định của pháp luật: Theo quy định tại

* Thượng uý, GV Khoa Phòng cháy - Trường Đại học PCCC



Khoản 1, Điều 150, Bộ luật Tố tụng hình sự của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2003, Điều tra viên tiến hành khám nghiệm nơi xảy ra, nơi phát hiện tội phạm nhằm phát hiện dấu vết của tội phạm, vật chứng và làm sáng tỏ các tình tiết có ý nghĩa đối với vụ án. Như vậy, hiện trường ở đây bao gồm nơi xảy ra tội phạm và nơi phát hiện tội phạm và ở những địa điểm này các cơ quan điều tra tổ chức và tiến hành khám nghiệm, cũng như tiến hành các hoạt động tố tụng hình sự khác nhằm thu thập và củng cố chứng cứ làm sáng tỏ các tình tiết có ý nghĩa đối với vụ án. Khám nghiệm hiện trường nhằm tìm ra sự thật khách quan của vụ án, đó chính là quá trình đi tìm yếu tố chủ động, và hơn nữa là tìm ra sự tạo nên yếu tố chủ động ấy và đây chính là hai nhiệm vụ bởi từ việc tìm ra yếu tố chủ động sẽ xác định được nguyên nhân của hiện tượng và từ việc tìm ra sự tạo nên yếu tố chủ động sẽ tìm ra nguyên nhân của vụ việc. Dưới góc độ điều tra vụ cháy, từ việc xác định hiện trường cháy, hiện trường vụ cháy sẽ tìm ra nguyên nhân cháy, nguyên nhân vụ cháy bởi hiện trường cháy là nơi diễn ra quá trình cháy đầu tiên, còn hiện trường vụ cháy là hiện trường toàn bộ vụ việc bao gồm nơi xảy ra sự việc và nơi phát hiện các tình tiết làm sáng tỏ sự việc, nghĩa là hiện trường vụ cháy bao gồm hiện trường cháy và có thể có các hiện trường khác như hiện trường nơi chuẩn bị thực hiện hành vi vi phạm, hiện trường nơi chứa đựng dấu vết, vật chứng, hiện trường là hậu quả của vụ cháy do cháy lan, tác động nhiệt...

Trên thực tế, để sự cháy xảy ra thì trước đó đã xảy ra hàng loạt sự kiện khác nhau, lần lượt tạo tiền đề cho nhau như: sự chuẩn bị nguồn nhiệt, vật mang nhiệt, nhiệt tác động tại điểm nào trong hiện trường... Mỗi vụ cháy xảy ra có đặc điểm hiện trường khác nhau do những nguyên nhân, điều kiện không gian, thời gian tác động và yêu cầu xác định hiện trường là khác nhau. Từ đây đặt ra yêu cầu phải xác định rõ những nguyên nhân của hàng loạt sự kiện đó, trong đó nền tảng của vấn đề là việc xác định rõ khái niệm nguyên nhân cháy và nguyên nhân vụ cháy. Từ các căn cứ nêu trên, nguyên nhân cháy, nguyên nhân vụ cháy được hiểu:

Nguyên nhân cháy là sự tác động lẫn nhau giữa các yếu tố và điều kiện của sự cháy làm cho phản ứng cháy diễn ra. Xảy ra hai trường hợp tác động lẫn nhau giữa các yếu tố và điều kiện của sự cháy hoặc là sự tác động đồng thời các yếu tố và điều kiện của sự cháy hoặc là sự tác động chủ động của một yếu tố, điều kiện nào đó lên các yếu tố, điều kiện còn lại của sự cháy làm cho phản ứng cháy diễn ra. Như vậy, có 5 trường hợp xảy ra đó là: sự tác động chủ động của chất cháy; sự tác động chủ động của nguồn nhiệt; sự tác của yếu tố chủ động của chất ôxy hoá; điều kiện tiếp xúc giữa các yếu tố của sự cháy chủ động gây ra và thời gian tiếp xúc giữa các yếu tố, điều kiện của sự cháy chủ động gây ra. Đây chính là 5 loại nguyên nhân cháy, trong đó nguyên nhân cháy do nguồn nhiệt chủ động là quan trọng nhất bởi hầu hết các vụ cháy, yếu tố nguồn nhiệt luôn là yếu tố chủ động và cán bộ khám nghiệm cũng chủ yếu đi tìm vị trí chứa nguồn nhiệt đầu tiên xuất hiện.

Nguyên nhân vụ cháy là sự tạo ra sự tác động lẫn nhau giữa các yếu tố và điều kiện của sự cháy gây ra cháy làm thiệt hại đến tài sản, tính mạng, sức khoẻ của con người, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội và môi trường sinh thái. Căn cứ vào mặt chủ quan cấu thành vi phạm pháp luật phòng cháy chữa cháy và thực tế tình hình cháy nổ xảy ra, nguyên nhân vụ cháy phân thành năm loại gồm: do cố ý gây cháy (động cơ phản cách mạng, để che dấu hành vi phạm tội, trả thù mâu thuẫn cá nhân, do bất mãn cá nhân, do vụ lợi cá nhân, do những người không có năng lực pháp lí thực hiện); do vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy; do thiếu tinh thần trách nhiệm; do vô ý gây cháy; do nguyên nhân khác như: sự cố kĩ thuật, tự nhiên, tác động thiên nhiên,...

Việc xác định nguyên nhân cháy nhằm làm rõ yếu tố, điều kiện nào là chủ động tác động nên sự cháy, từ đây xác định bản nguyên của nó bằng cách giải thích câu hỏi: Tại sao nó lại là chủ động? Nguyên nhân nào đã tạo nên sự chủ động ấy? Có sự tác động bởi bàn tay con người hay không?... tạo cơ sở xác định nguyên nhân vụ cháy. Trong khoa học phòng cháy, chữa cháy, chúng ta thường bắt gặp cách nói: Nguyên nhân cháy do chập điện, do tự cháy, do sự cố thiết bị... nhưng vấn đề cần phải làm rõ tại sao chập điện, tại sao có thể tự cháy? Muốn vậy phải hiểu nguyên nhân cháy, nguyên nhân vụ cháy một cách khoa học, chính xác. Hơn nữa, từ đây các cơ quan chức năng sẽ có căn cứ thống kê vụ việc và đề ra các giải pháp phòng ngừa. Để giảm thiểu số vụ cháy xảy ra phải tích cực phòng ngừa, do vậy rất cần thiết phải tìm cho được nguyên nhân sâu xa nói lên bản chất vụ cháy chứ không chỉ dừng lại ở việc xác định nguyên nhân của hiện tượng cháy. ■

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ XĂNG DẦU
BÌNH THUẬN

Kính chúc Quý khách Năm Mới

Hạnh phúc
An khang
Thịnh vượng

Công ty CP Vật tư xăng dầu Bình Thuận được thành lập theo Quyết định số 2767QĐ/CTUB-BT ngày 24/10/2003 của Chủ tịch UBND Tỉnh Bình Thuận, chuyển từ DNNN sang công ty cổ phần, chính thức đi vào hoạt động từ 01/1/2004, ngành nghề kinh doanh chính là vật tư xăng dầu nhớt các loại.



Công ty Cổ phần Vật tư xăng dầu Bình Thuận luôn được đánh giá là doanh nghiệp thực hiện tốt_công tác phòng chống cháy, nổ, đáp ứng yêu cầu đảm bảo an toàn trong hoạt động kinh doanh.

Công tác PCCC luôn được lãnh đạo công ty quan tâm hàng đầu. Để đảm bảo tốt công tác phòng cháy chữa cháy, công ty phối hợp chặt chẽ với phòng Cảnh sát Phòng cháy, Chữa cháy tổ chức huấn luyện về công tác phòng cháy chữa cháy, trang bị mới, bổ sung các phương tiện chữa cháy.

Hàng năm công ty đều xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra công tác PCCC ở các đơn vị, cửa hàng qua đó phát hiện những thiếu sót, kịp thời chấn chỉnh, đảm bảo hạn chế đến mức thấp nhất nguy cơ cháy, nổ có thể xảy ra.

Địa chỉ: 97 Trần Hưng Đạo
TP. Phan Thiết - Bình Thuận

Điện thoại: 062.828658 - 821367
Fax: (84-62)828274
Email: binhthuan-pmc@hcm.vnn.vn
Giám đốc: GIANG SỸ LỢI

GIỚI THIỆU MẶT NẠ PHÒNG ĐỘC PC1



Hình 1: Cấu tạo của mặt nạ phòng độc PC1

PGS.TS. NGÔ VĂN XIÊM* - ThS. VŨ HUY THÔNG**

Với mục đích tăng cường khả năng chiến đấu cho cán bộ, chiến sỹ tham gia chữa cháy, nhóm nghiên cứu đề tài "Các giải pháp phòng, chống độc hại, ô nhiễm của môi trường đám cháy đến CBCS tham gia chữa cháy" thuộc Trường Đại học PCCC đã chế tạo thành công Hộp lọc độc (ký hiệu: HLPC1) có khả năng kháng độc các khí: CO, CO_2, NO_2, H_2S, SO_2, là những thành phần chính trong khói của tất cả đám cháy.

Mặt nạ PC1 có cấu tạo gồm 2 bộ phận chính: Mặt trùm (1) và hộp lọc HLPC1(2). Khối lượng toàn bộ của mặt nạ không lớn hơn 1,0 kg, riêng mặt trùm có khối lượng khoảng 560g và hộp lọc khoảng 300g; Mặt nạ có độ truyền âm tốt. Thời gian kháng độc ở điều kiện làm việc: 45 phút; Hệ số lọt qua: 0,005 %. *(Xem hình 1)*

Khi sử dụng, cơ chế hoạt động của mặt nạ phòng độc PC1 được diễn ra như sau: Quá trình kết vào sẽ tạo ra sự giảm áp bên trong mặt nạ khiến cho không khí từ môi trường đi vào qua hộp lọc.Tại đây, khói và các khí độc có lẫn trong không khí được giữ lại nhờ tác động đặc biệt của hộp lọc, có nhiều không khí sạch qua van hít mặt nạ vào bên trong mặt trùm cung cấp cho cơ quan hô hấp của người. Khi thở ra, hơi thở qua các van thở ra và thoát ra ngoài môi trường.

Mặt trùm làm bằng cao su màu đen, bên trong thân mặt trùm có bán mặt trùm (6) với hai hộp van hít vào thứ cấp để giảm thiểu khoảng không độc hại và chống mờ mắt kính. Ngoài ra trên bán mặt trùm có lỗ để luồn vòi uống nước. Để tăng độ kín, ở mép bên trong mặt trùm có màng chắn xung quanh. ở mép ngoài mặt trùm có các chốt (7) để cài các móc khoá dây đeo. Ngoài ra mặt trùm có bộ dây đeo (8) năm dải đúc liền. Trên mỗi dải đeo đều có các nấc cố định vị các móc khoá phía sau để điều chỉnh vị trí phù hợp của mặt trùm trên đầu người đeo *(Xem hình 2)*.

1- Thân mặt trùm làm bằng cao su màu đen
2- Hộp van hít vào sơ cấp
3- Hộp thông thoại để lắp hộp lọc
4- Hộp van uống nước
5- Mắt kính chống xước
6- Bán mặt trùm
7- Chốt giữ móc khoá
8- Bộ dây đeo.



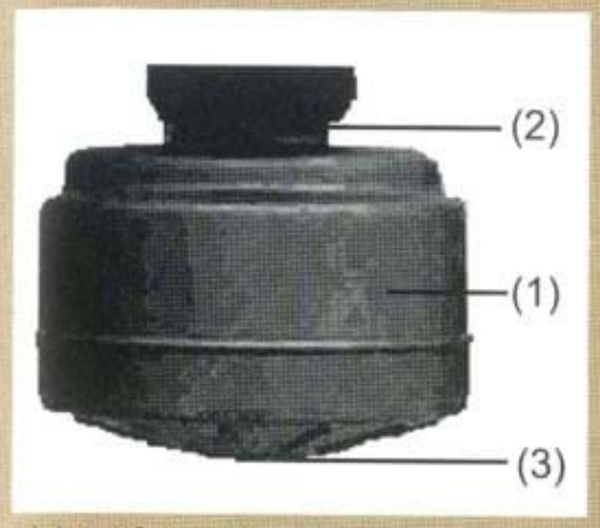
Hình 2: Cấu tạo mặt trùm

Mặt trùm có tác dụng để cách ly các cơ quan hô hấp và thị giác với môi trường xung quanh, đẩy hỗn hợp khí thở ra ngoài, dẫn hỗn hợp khí đã được lọc sạch ở hộp lọc đến cơ quan hô hấp.

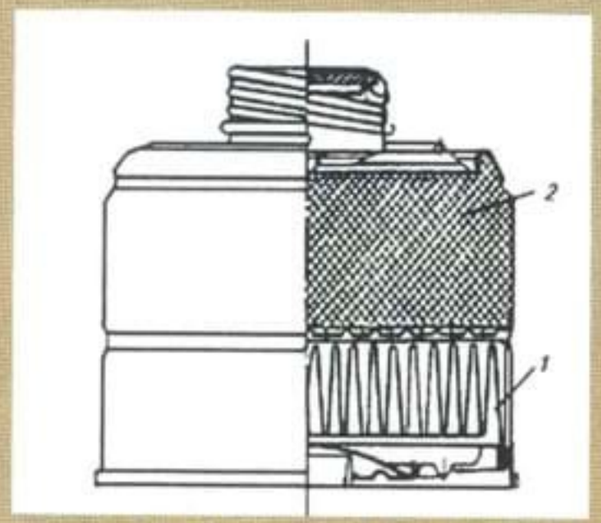
Như vậy, trong quá trình thực hiện các hoạt động chiến đấu trong điều kiện môi trường ở đám cháy, cán bộ chiến sỹ chữa cháy vẫn có thể hít thở không khí sạch nhờ sự trợ giúp của mặt nạ phòng độc PC1.

Một bộ phận quan trọng nhất của mặt nạ phòng độc PC1 là Hộp lọc. Bề ngoài Hộp lọc có dạng hình trụ, vỏ (1) bằng

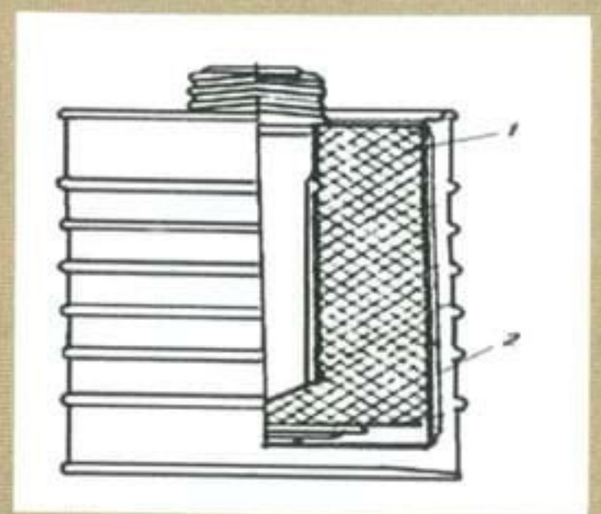
* Đại tá, Phó hiệu trưởng Trường Đại học PCCC
** Đại úy, Giảng viên Bộ môn Khoa học cơ bản và Ngoại ngữ Trường Đại học PCCC



Hình 3: Hộp lọc HLPC 1



Hình 4: Sơ đồ cấu tạo của hộp lọc HLPC 1
1. Phin lọc khói; 2. Tầng lọc độc



Hình 5: Sơ đồ cấu tạo của hộp lọc MV - 5
1. Tầng lọc độc; 2. Phin lọc khói

nhựa bên trong có hai lớp: lớp giấy để lọc khí độc, khói độc, các hạt bụi; lớp than tẩm xúc tác để hấp thụ hơi chất độc. Cổ hộp lọc (2) có ren để liên kết trực tiếp với mặt trùm. Đáy phía dưới có lỗ (3) dẫn khí vào. Khi không sử dụng cổ và lỗ đáy hộp lọc luôn được đậy kín bằng nắp và nút đi kèm *(Hình 3)*.

Bên trong Hộp lọc gồm có hai bộ phận chính là phin lọc khói (hay còn gọi là phin lọc son khí) và tầng lọc độc (hay còn gọi là tầng than hoạt tính).

Phin lọc khói dùng để lọc sạch không khí hít vào khỏi mọi son khí. Theo hướng dòng không khí đi vào hộp lọc, phin lọc được bố trí ở vị trí trước tầng lọc độc (tầng hấp phụ). Trong các điều kiện hiện nay để đảm bảo hệ số lọt qua và trở lực dòng khí của phin lọc khói, người ta sử dụng vật liệu lọc loại cactông và có kết cấu phù hợp sao cho đạt được bề mặt lọc lớn nhất khi đặt giấy lọc vào trong một thể tích không lớn của hộp lọc.

Tầng lọc độc dùng để lọc sạch không khí hít vào khỏi hơi các chất độc. Tầng lọc độc có cấu tạo từ các hạt than xúc tác. Tổng thể tích, chiều dày và tiết diện của tầng lọc độc được xác định bởi các yêu cầu liên quan đến các tính chất bảo vệ và trở lực dòng khí. Tầng lọc có thể có tiết diện không đổi hoặc thay đổi.

Hộp lọc HLPC1 được chế tạo trên cơ sở cải tiến kết cấu từ hộp lọc MV-5 và có những ưu việt hơn, cụ thể là: Giữ nguyên vỏ bằng nhựa, hai lớp giấy bên trong để lọc son khí. Bổ sung thêm chất xúc tác hopcalit (hỗn hợp 60% oxit mage + 40% oxit đồng lên than hoạt tính tẩm xúc tác thông thường để tăng khả năng hấp phụ xúc tác đối với oxit cacbon. Giảm thể tích lớp than tẩm xúc tác từ 280 cm^3 xuống còn 200 cm^3. Bổ sung thêm 80 cm^3 than hoạt tính tẩm canxi clorua để hấp phụ hơi nhằm bảo vệ các chất xúc tác. *(Xem hình 4,5)*.

Đối với mặt nạ phòng độc cần phải đáp ứng đầy đủ các yêu cầu cơ bản sau:

- Các thông số của mặt nạ đặc trưng cho các yêu cầu về khả năng bảo vệ và các yêu cầu về khả năng sử dụng của mặt nạ.

- Để đặc trưng cho khả năng bảo vệ của mặt nạ, người ta sử dụng các thông số hệ số lọt qua của sương dầu và thời gian kháng độc của hộp lọc, thời gian kháng độc của mặt trùm đối với chất độc ở dạng giọt lỏng.

- Các khả năng sử dụng của mặt nạ được đặc trưng bởi độ kín của mặt trùm, trở lực hộp lọc, khối lượng, kích thước và áp lực của mặt trùm lên đầu, tính tiện dụng trong các điều kiện chiến đấu khác nhau.

Sau khi chế thử thành công mặt nạ phòng độc, nhóm nghiên cứu đã tiến hành làm các thực nghiệm để đánh giá chất lượng theo một số chỉ tiêu kỹ thuật cơ bản như hệ số lọt qua, thời gian kháng độc, tại xí nghiệp 61 binh chủng hóa học.

Hệ số lọt qua của phin lọc khói (K): là tỉ số tính theo % giữa nồng độ khối lượng sương dầu C sau phin lọc và nồng độ khối lượng C0 trước phin lọc:

Nếu mặt nạ có hệ số lọt qua đối với sương dầu là 10-2% và nhỏ hơn thì nó hoàn toàn đáp ứng các yêu cầu bảo vệ trước các loại bụi và son khí khác.

Hệ số lọt qua Kf của hộp lọc đối với sương dầu tiêu chuẩn được tính theo phần trăm được xác định bằng công thức:

$$K_f = \frac{Ts}{Tt}.100.10^{fs} - K_{cc}$$

Trong đó:

Ts-chỉ số thang đo khi xác lập cân bằng, so sánh với nồng độ sương dầu sau hộp lọc.

Tt- chỉ số thang đo khi xác lập cân bằng, so sánh với nồng độ sương dầu trước hộp lọc.

Kcc- độ tán xạ nghiêng của đục kế.

10fs - trị số phụ thuộc vào vị trí tay gạt bộ chuyển mạch tấm lọc sáng trung tính khi đo sương sau hộp lọc.

Nếu Tt xác lập ở vị trí 100 của thang đo thì công thức sẽ đơn giản hơn:

Với yêu cầu bảo vệ, hệ số lọt qua phải nhỏ hơn 10-2%, ta thấy giá trị Kf của hộp lọc HLPC1 đáp ứng được yêu cầu đề ra.

Thời gian kháng độc là khoảng thời gian bắt đầu cho dòng hỗn hợp không khí-hơi chất độc đi vào hộp lọc đến thời gian xuất hiện ở đầu ra của hộp lọc với nồng độ ngưỡng của chất độc.

Thông thường thời gian kháng độc của hộp lọc được đo trên các thiết bị động học. Trong các thiết bị đó, người ta tạo ra và cấp vào hộp lọc hỗn hợp không khí cùng hơi chất độc và thời điểm xuất hiện nồng độ ngưỡng sau hộp lọc được xác định theo sự thay đổi về màu chất chỉ thị có độ nhạy tương ứng với nồng độ ngưỡng của chất độc đó. Bên cạnh đó, để đánh giá khả năng bảo vệ của hộp lọc đối với hơi chất độc người ta còn sử dụng thông số dung tích hấp phụ (M). Giữa dung tích hấp phụ và thời gian kháng độc có mối liên hệ thông qua biểu thức dưới đây:

$$\theta = \frac{1000.M}{V.C_0}$$

Trong đó: M - dung tích hấp phụ(g); C0- nồng độ chất độc trong dòng khí (mg/l)

V- vận tốc dòng khí (lít/phút); - thời gian kháng độc (phút)

Thực nghiệm đã chỉ ra rằng dung tích hấp phụ cần có của hộp lọc đối với C0 phải không dưới 4,5(mg) thì mới có khả năng kháng độc tốt.

Qua kiểm tra thời gian kháng độc của hộp lọc HLPC1 với thiết bị chuyên dụng DP-3M, cho thấy hộp lọc đáp ứng tốt yêu cầu đề ra. Với nồng độ các chất độc khảo sát cao gấp nhiều lần nồng độ thật trong đám cháy nhưng hộp lọc HLPC1 vẫn có dung tích hấp phụ rất cao so với yêu cầu, thời gian gian kháng độc trên 45 phút, đảm bảo thời gian cần thiết cho CBCS sử dụng trong chiến đấu. ■

LỰA CHỌN HỆ THỐNG (Tiếp theo trang 43)

Hiện nay hệ thống chữa cháy cố định phun bọt từ dưới lên sử dụng một số loại chất tạo bọt sau:

- Protein Foam (PF)- Chất tạo bọt này thành phần chính là Protein thuỷ phân và các chất phụ gia tăng độ bền, chống ăn mòn, chống thối. Nồng độ trong dung dịch chữa cháy là 3-6%, bọt tạo ra có độ bền nhiệt cao.

- Floprotein Foam (FPF)- Chất tạo bọt này cũng giống chất tạo bọt Protein nhưng trong thành phần còn có thêm flo tổng hợp nên độ lưu biến cao hơn dẫn đến khả năng chảy loang lớn hơn. Nồng độ trong dung dịch chữa cháy là 3-6%.

- Aqueous Film Forming Foam (AFFF)- Đây là chất tạo bọt dạng màng nước. Thành phần chính là các chất hoạt động bề mặt có chứa flo và chất phụ gia làm tăng độ bền. Loại bọt này thường được sản xuất dựa trên sự pha trộn Hyđrocácbon với Flohyđrocacbon. Tỷ lệ dung dịch sử dụng có thể là:1%, 3%, 6% bọt tạo ra dạng màng bao phủ trên bề mặt chất cháy lỏng, có tác dụng như một màng ngăn cách chất cháy và ôxy để dập cháy. Tuy nhiên, bọt này có độ bền nhiệt không cao.

- Film-Forming Floroprotein Foam (FFFPF)- Thành phần chính của chất tạo bọt này là các chất hoạt động bề mặt có chứa flo và các chất phụ gia tăng độ bền, chống ăn mòn và chống thối. Dung dịch của nó có khả năng tạo ra một lớp màng trên bề mặt chất cháy lỏng ngăn cách chất cháy với ôxy để dập cháy. Màng bọt tạo ra có độ bền cao, chất tạo bọt này có thời hạn sử dụng là 25 năm.

Tương đương với loại chất tạo bọt này, Cộng hoà liên bang Nga có chất tạo màng Flo tổng hợp còn gọi là nước nhẹ. Chất tạo bọt này đã được thử nghiệm dập tắt đám cháy ở bể chứa có dung tích 5000 m3 trong vòng 3,5 phút và mất 400 lít, ít hơn 10 lần so với chữa cháy theo phương pháp cũ.

Chất tạo bọt 6K- là loại chất tạo bọt dùng cho hệ thống chữa cháy cố định phun từ dưới lên, bọt tạo ra có độ bền rất cao, nó có thể tồn tại khoảng 2 đến 3 giờ.

Theo tiêu chuẩn của tất cả các nước khi thiết kế hệ thống chữa cháy cố định phun bọt từ dưới lên đều sử dụng bọt hoà không khí có độ nở thấp với K = (2 4) lần và tỷ lệ pha trộn dung dịch là 3% đến 6%, dung dịch tạo bọt có thể pha sẵn hoặc để riêng biệt. Cường độ phun dung dịch tạo bọt từ 0,06 l/s.m2 đến 0,135 l/s.m2. Thời gian phun từ 10 phút đến 55 phút tuỳ thuộc loại chất cháy lỏng cũng như tiêu chuẩn áp dụng.

Hiện nay, tất cả các kho bể chứa xăng dầu của Việt Nam kể cả của Quân đội đều lắp đặt hệ thống chữa cháy cố định bằng bọt hoà không khí có bội số nở trung bình hoặc bội số nở thấp phun bọt từ trên xuống. Song thực tế đã cho thấy hiệu quả dập cháy của các hệ thống này rất thấp. Mặt khác, hệ thống chữa cháy di động của nước ta hiện nay vừa thiếu vừa yếu nên việc dập tắt các đám cháy bể chứa xăng dầu là khó khăn và rất nguy hiểm.

Tính ưu việt của hệ thống chữa cháy cố định phun bọt từ dưới lên là độ tin cậy cao, không bị phá huỷ trong các trường hợp sự cố nổ bể chứa, thành bể bị biến dạng do nhiệt tác động, trường hợp mái bể chứa bị sụp xuống hệ thống vẫn phun được bọt để dập cháy. Do đó, để dập tắt đám cháy ở các kho bể chứa xăng dầu nhanh, hiệu quả, hạn chế thiệt hại do cháy gây ra nên lựa chọn hệ thống này. ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Шароварников А Ф, Воевода С С. Новые средства и способы тушения пожаров нефти и нефтепродуктов М 1997
2. Шароварников А Ф Молчанов В П Подслойное тушение Пожарное дело М 1995
3. TCVN5307-91- Kho dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ – Tiêu chuẩn thiết kế
4. TCVN 5684-92 - An toàn cháy cho các công trình xăng dầu - yêu cầu chung
5. СниП.2.11.03-93- Склад нефти и нефтепродуктов
6. Шароварников А Ф, Воевода С С.тушения пожаров нефти и нефтепродуктов М 2002

MÁY BƠM CHỮA CHÁY KHIÊNG TAY DOL

PHẠM THỜI NGHĨA



MODEL: WATEROUS 20E



Máy bơm chữa cháy khiêng tay hiệu DOL, model: WATEROUS 20E do Công ty TNHH Động Lực - TP. Hồ Chí Minh lắp ráp trên cơ sở sử dụng động cơ Honda (Nhật Bản) và đầu bơm Waterous (Mỹ). Thời gian bảo hành đầu bơm 5 năm là một sự bảo đảm chất lượng đáng tin cậy.

Bơm chữa cháy hiệu DOL, model WATEROUS 20E là loại bơm khiêng tay có công suất tiêu thụ thấp nhưng lưu lượng và áp suất phun lại ở mức trung bình rất phù hợp với nhu cầu sử dụng. Đây chính là một trong những sản phẩm phù hợp với phương châm "đầu tư khôn ngoan" của các doanh nghiệp.

Động cơ Honda là thương hiệu toàn cầu với kết cấu gọn, nhẹ và dễ sử dụng. Hơn nữa, động cơ Honda có tính phổ thông rất cao đảm bảo cho người tiêu dùng luôn an tâm về chất lượng và dịch vụ. Hiện nay, động cơ đa năng Honda đã có hệ thống phân phối, bảo hành, bảo trì trên toàn quốc bởi nhà phân phối là Công ty Cổ Phần Hoà Bình (HBSC).

Đầu bơm Waterous được sản xuất tại tiểu bang Minnesota của USA bởi Công ty Waterous với hơn một trăm năm kinh nghiệm. Vỏ bơm được đúc bằng hợp kim nhôm nhẹ, cánh bơm bằng hợp kim đồng, trục bơm bằng Inox, đặc biệt các chi tiết trên đều được sản xuất theo công nghệ riêng của Waterous. Waterous tự tin đưa ra chính sách bảo hành 5 năm đã chứng tỏ đẳng cấp cao về chất lượng. Đó cũng là lý do tại sao có rất nhiều tập đoàn hàng đầu trong lĩnh vực sản xuất lắp ráp ô tô chữa cháy và máy bơm chữa cháy trên thế giới sử dụng thiết bị đầu vào của Waterous.

Được phép và được huấn luyện bởi Honda cũng như Waterous, Công ty TNHH Động Lực đã lắp ráp và đưa ra thị trường bơm chữa cháy WATEROUS 20E từ tháng 8 năm 2008.

Bơm chữa cháy WATEROUS 20E là sự kết hợp hài hoà giữa động cơ 4 thì hiệu Honda và đầu bơm ly tâm hiệu Waterous. WATEROUS 20E có công suất (HP) tiêu thụ thấp, giúp người tiêu dùng tiết kiệm được nhiên liệu và chi phí bảo dưỡng, sửa chữa. Áp suất và lưu lượng phun trung bình phù hợp với yêu cầu chữa cháy tại cơ sở giúp người tiêu dùng tiết kiệm được chi phí đầu tư thiết bị. Đặc biệt, khi sử dụng máy bơm chữa cháy WATEROUS 20E, người tiêu dùng có thể hoàn toàn an tâm về dịch vụ bảo dưỡng, sửa chữa bởi mạng lưới rộng khắp của Honda do HBSC thực hiện.

Ngoài bơm chữa cháy WATEROUS 20E, Công ty TNHH Động Lực còn có các loại máy bơm chữa cháy khiêng tay khác tiêu biểu như: DOL 13E, DOL 13M và DOL 6M. Với các model đa dạng nêu trên, chắc chắn người tiêu dùng sẽ có nhiều cơ hội lựa chọn sản phẩm phù hợp nhất. ■



SƠ LƯỢC TÌM HIỂU VỀ



TS. ĐÀO QUỐC HỢP*

Trong nhiều năm qua, nạn cháy rừng liên tiếp xảy ra ở nhiều quốc gia trên thế giới. Với đặc điểm của chất cháy đa dạng, phân bố nhiều tầng, địa hình phức tạp và điều kiện khí hậu rất thuận tiện cho sự cháy. Do vậy, đối với các đám cháy rừng thường cháy với cường độ rất lớn, ngọn lửa nhanh chóng lan rộng trên một phạm vi lãnh thổ khổng lồ. Hậu quả của các đám cháy rừng để lại hết sức nghiêm trọng: làm suy kiệt nguồn tài nguyên rừng, làm mất cân bằng môi sinh, tác động đáng kể đến sự thay đổi khí hậu toàn cầu v v...

Do những tác hại cực kỳ nghiêm trọng do hậu quả để lại của các đám cháy rừng mà ngày nay người ta có thể coi nạn cháy rừng như là thảm hoạ của loài người. Chắc hẳn trong tâm trí của người dân ở nhiều quốc gia trên thế giới còn hằn sâu nỗi kinh hoàng khi phải chứng kiến những đám cháy rừng khủng khiếp đã qua, khi mà những cơn bão lửa từ các khu rừng bị cháy dồn dập ập đến những khu dân cư, trong chốc lát thiêu huỷ tất cả những gì mà nó lướt qua, để lại phía sau là tro bụi và khói khí độc bao trùm trong một vùng không gian rộng lớn, thậm trí còn có thể len lỏi vào cả trong trung tâm các thành phố. Sự huỷ hoại đó đôi khi được người ta so sánh ngang với sự tác động của vũ khí hạt nhân.

Các đám cháy rừng có thể do nhiều nguyên nhân khác nhau, nhưng đối với hầu hết các đám cháy rừng khi mà lực lượng và phương tiện chữa cháy tập kết được đến nơi thì đám cháy đã phát triển lớn theo chiều hướng phức tạp. Để dập tắt được đám cháy như vậy đòi hỏi phải sử dụng nhiều lực lượng và phương tiện phù hợp. Và như vậy khi đám cháy được khống chế và dập tắt thì sự thiệt hại sẽ vô cùng lớn.

Hiện tượng trên được các chuyên gia phòng cháy và chữa cháy của Nga giải thích rằng, không phải chỉ do phạm vi diện tích rừng khổng lồ bị cháy, mà còn bởi trình độ trang bị kỹ thuật chuyên dùng để chiến đấu với các đám cháy rừng còn rất bất cập. Để phục vụ cho chiến đấu với các đám cháy rừng, ở Nga cũng như một số nước phát triển có trang bị máy bay chữa cháy. Tuy nhiên chữa cháy rừng bằng máy bay không những phải chi phí rất tốn kém, mà nó chỉ có thể thực hiện có hiệu quả vào ban ngày, trong điều kiện thời tiết tốt.

Ngày nay, trên thế giới chưa có loại phương tiện kỹ thuật mặt đất đặc chủng nào để chữa cháy rừng thật sự có hiệu quả. Nghĩa là loại phương tiện kỹ thuật đó phải phù hợp với địa hình rừng núi phức tạp, có tải trọng lớn để chuyên chở được đủ cơ số lực lượng và phương tiện chữa cháy; đồng thời phải chịu được sự tác động của môi trường nhiệt độ cao của đám cháy vv...Trong thực tế ở Việt Nam cũng như ở nhiều nước trên thế giới, thứ vũ khí phổ biến để dập lửa rừng là cành cây, bùi nhùi và một số phương tiện thô sơ khác.

Xuất phát từ những lý do nêu trên, Viện Thiết kế xe máy vận tải Urain (thành phố Nizni Ragil CHLB Nga) là cơ quan đã từng nghiên cứu chế tạo một số loại xe tăng hiện đại bậc nhất thế giới như T-34, T-45, T-55, T-65, T-72, T-90C đã tiến hành triển khai nghiên cứu cải tiến kỹ thuật nhằm phục vụ cho công tác chữa cháy rừng.

Trong dự án nghiên cứu của mình, các nhà chế tạo đã đề xuất sử dụng xe xích leo núi trên nền Satxi của loại xe tăng T-72 thành xe tăng chữa cháy rừng. Kết quả nghiên cứu cải tiến đã chế tạo

* Thượng tá, Trưởng phòng Quản lý khoa học &TTTL
Trường Đại học PCCC

XE TĂNG CHỮA CHÁY

thành công sản phẩm và đưa vào thử nghiệm đạt kết quả như mong đợi, phù hợp với địa hình rừng núi và thời tiết khác nhau trên toàn lãnh thổ Liên bang Nga.

Xe tăng chữa cháy là một phương tiện kỹ thuật hiện đại có nhiều ưu điểm nổi trội so với nhiều loại phương tiện kỹ thuật chữa cháy rừng hiện có. Nó có khả năng di chuyển dễ dàng qua các địa hình hiểm trở như leo dốc, vượt suối, đi qua một cách an toàn trong vùng nhiễm xạ, trong môi trường có khí độc, chịu đựng được với Napan...

Trong thành phần tiềm lực vũ khí chiến đấu của Nga có khá nhiều loại xe tăng thế hệ cũ với chất lượng vận hành vẫn còn tốt, chúng có thể đưa vào sử dụng cho các mục đích mới mà không cần phải tu sửa Satxi.

Để hoán cải từ xe máy quân sự phục vụ trong chiến tranh thành xe chữa cháy, vấn đề đặt ra cho các nhà nghiên cứu chế tạo là phải thiết kế bố trí ngăn đủ chỗ ngồi cho các chiến sĩ tiểu đội theo biên chế chiến thuật chữa cháy và phải có két nước với sức chứa khoảng 9 tấn. Một ưu thế nổi bật của xe tăng chữa cháy rừng mà các loại phương tiện chữa cháy khác không thể có được đó là nó có thể đóng vai trò một bể nước trung gian trong đội hình truyền nước chữa cháy với một khoảng cách khá lớn.

Nhìn chung xe tăng chữa cháy được sử dụng để tham gia chữa cháy các đám cháy rừng có nhiều ưu điểm nổi trội hơn so với nhiều loại phương tiện chữa cháy khác hiện có trên các phương diện: khả năng chiến thuật; tính hiệu quả; giá thành.

Với những tính năng kỹ thuật đặc biệt như đã giới thiệu trên đây, một dự án khả thi chế tạo xe tăng chữa cháy rừng đã trở thành vấn đề bức thiết của nước Nga. Những đề xuất vấn đề đó đã được Tổng cục Ôtô - Xe tăng thuộc Bộ Quốc phòng Liên bang Nga đồng ý chấp thuận. Vấn đề còn lại là thời gian.

Loại xe tăng T-72 do Nga sản xuất đang tồn tại trong kho vũ khí của quân đội hàng chục nước trên thế giới, mà ở lãnh thổ của các nước đó đều có diện tích rừng khá lớn và thường xuyên xảy ra các vụ cháy rừng. Vấn đề khai thác sử dụng xe tăng cũ phục vụ cho mục đích chữa cháy rừng có thể sẽ trở nên hấp dẫn đối với nhiều quốc gia, trong đó có Việt Nam. ■

ĐẦU BÁO KHÓI WASABI DÀNH CHO NGƯỜI BỊ ĐIẾC

Người Nhật đã phát minh ra một loại đầu báo khói cho những người bị điếc hoặc khiếm thính dựa trên vị hăng cay cực mạnh của một loại gia vị màu xanh có tên là Wasabi (người Việt chúng ta gọi là mù tạt). Loại gia vị này thường được dùng trong món sushi nổi tiếng của Nhật.



Loại đầu báo này phát hiện ra khói thì nó sẽ phun ra hơi cay của loại gia vị wasabi đánh thức những người bị điếc và khiếm thính. Phó giáo sư Makoto Imai thuộc trường Đại học Y khoa Shiga đã cộng tác với công ty sản xuất hương liệu có tên là Seems để sản xuất ra loại đầu báo này. Đây là loại đầu báo khói có khả năng cảnh báo rất cao cho những người bị điếc và khiếm thính. Theo thống kê thì tỷ lệ nạn nhân thiệt mạng trong những vụ hoả hoạn là người cao tuổi chiếm tới gần 50% trong đó sự suy giảm thính lực là một trong những nguyên nhân dẫn đến sự chậm trễ trong việc nhận ra có cháy.

Đầu báo khói Wasabi đã được thử nghiệm trên 14 người bị điếc. Kết quả là, 13/14 người phát hiện ra cháy trong vòng hai phút kể từ khi hơi cay được phun ra. (Trong đó có một người bị ảnh hưởng đường hô hấp nên không phát hiện mùi).

Một số người tự hỏi tại sao không dùng đèn flash? Quả là đã có những chiếc đầu báo khói được thiết kế đặc biệt cho những người khiếm thính có sử dụng ánh sáng nhấp nháy. Nhưng hãy thử tưởng tượng khi ngủ mắt chúng ta nhắm nghiền hay một số người ngủ còn trùm chăn qua đầu thì ánh sáng sẽ không đến với chúng ta và không cảnh báo chúng ta là đang có cháy. Tuy nhiên, chúng ta lúc nào cũng cần phải hít thở, chính vì vậy mà đầu báo khói Wasabi đã được phát minh ra.

Theo dự kiến, sản phẩm thử nghiệm đầu báo khói Wasabi sẽ được hoàn tất trong năm nay và nếu không có gì thay đổi thì nó sẽ được bán ra thị trường đầu năm 2009.

NGUYỄN BÍCH NGỌC

MỘT SỐ BIỆN PHÁP NHẰM GIẢM THIỂU CÁC VỤ CHÁY NỔ LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC SỬ DỤNG GAS

LÊ ĐỨC ANH*



Nhu cầu sử dụng gas ngày càng nhiều.

Những năm gần đây, Kinh tế - Xã hội ngày càng phát triển, nhu cầu sử dụng Gas của người dân ngày càng tăng. Tuy nhiên, một thực tế đáng báo động là số vụ tai nạn liên quan đến khí Gas đã và đang tỷ lệ thuận với nhu cầu sử dụng, gây thiệt hại lớn về người và tài sản. Theo thống kê của Viện bỏng quốc gia, năm 2005 có 113 ca bỏng Gas, năm 2006 có 107 ca (trong đó có 6 ca tử vong); năm 2007 có gần 100 ca (trong đó có 10 ca tử vong). Nhằm góp phần hạn chế số vụ cháy, nổ liên quan đến việc sử dụng khí Gas, Tạp chí Khoa học và Giáo dục PCCC xin giới thiệu một số biện pháp cơ bản trong quá trình sản xuất, kinh doanh và sử dụng khí Gas.

Thuật ngữ pháp lý để chỉ bình khí Gas là "đồ chứa áp suất". Đây là khái niệm chung bao hàm một số loại đồ chứa áp suất: ống, thùng áp suất, đồ chứa dùng trong đông lạnh, các bình chứa, cộng với các van được gắn trực tiếp lên bình. Tuy nhiên trong bài viết này, khái niệm "bình khí Gas" sẽ được sử dụng để chỉ tất cả các đồ chứa áp lực này.

Những nguyên nhân chính:

Công tác đào tạo và giám sát kém; lắp đặt ẩu; kiểm tra bảo dưỡng không tốt; lỗi thiết bị hoặc lỗi thiết kế (VD: van và thiết bị điều chỉnh tồi); sử dụng sai mục đích; bảo quản không tốt; môi trường không thông thoáng; sang chiết không đúng qui trình và những nguy cơ tiềm ẩn khác.

Để giảm thiểu các nguy hiểm, tất cả bình khí Gas phải được thiết kế và sản xuất theo tiêu chuẩn đã ban hành để có thể chịu được việc sử dụng hàng ngày và ngăn ngừa những nguy hiểm. Bình khí Gas phải được kiểm tra ban đầu trước khi đi vào sử dụng để đảm bảo đáp ứng được các tiêu chuẩn đã ban hành và phải được kiểm tra định kì theo chu kì hợp lý để đảm bảo chúng an toàn khi sử dụng. Để giảm các rủi ro, cần biết và thực hiện theo các chú ý sau:

1. Đào tạo

Những người kiểm tra, bảo dưỡng, sang chiết hoặc sử dụng bình khí Gas cần được đào tạo thích đáng và có những kĩ năng cần thiết để thực hiện công việc của họ một cách an toàn, cần hiểu biết những mối nguy hiểm liên quan đến bình khí Gas và các chất chứa trong nó. Người sử dụng cần có khả năng kiểm tra tình trạng bên ngoài bình khí nén và những thứ đi kèm (van, thiết bị điều chỉnh) bằng mắt thường để xem liệu thiết bị có bị hư hỏng không. Dấu hiệu hư hỏng có thể phát hiện bằng mắt thường bao gồm vết lõm, lồi, dấu hiệu lửa (vết cháy xém) và những vết trầy xước sâu...

2. Sản xuất và kiểm tra ban đầu

Phải được sản xuất theo 1 tiêu chuẩn thích hợp được nêu trong những điều qui định tương ứng (Tiêu chuẩn Việt Nam 6153-1996, 6154-1996, 6155-1996, 6156-1996). Phải được kiểm tra bởi cơ quan chức năng để xác nhận rằng bình khí Gas đã được sản xuất theo các tiêu chuẩn thiết kế. Người sở hữu và người sang chiết nên tự mình xác minh xem những qui định sản xuất đã được thực hiện chưa bằng cách kiểm tra: Giấy chứng

* Trung úy, Giảng viên Khoa phòng cháy
Trường Đại học PCCC



Một hình thức vận chuyển gas không đảm bảo an toàn.

nhận đi kèm bình khí Gas hoặc dấu xác nhận của cơ quan kiểm tra trên bình.

3. Kiểm tra định kỳ

Người sở hữu hoặc sang chiết bình khí Gas, để đảm bảo rằng chúng còn an toàn và có thể sử dụng tiếp, thì cần chắc chắn rằng bình khí Gas được kiểm tra theo đúng định kỳ như trong tiêu chuẩn Việt Nam 6156-1996.

Tất cả các bình khí Gas và van: Phải được kiểm tra bởi cơ quan kiểm định phù hợp theo khoảng thời gian định kỳ (theo TCVN 6156-1996), phải được đóng dấu bởi cơ quan kiểm định có thẩm quyền để chỉ rõ lần kiểm tra cuối cùng là vào ngày nào.

4. Sang chiết

Những người tiến hành việc sang chiết Gas cần mang những đồ bảo hộ cá nhân phù hợp, bao gồm giầy, quần áo, găng tay bảo hộ và đồ bảo vệ tai, mắt (theo quy định).

5. Sử dụng và vận hành

Để bình thẳng đứng (trừ khi có thiết kế đặc biệt khác). Để bình chắc chắn, chống nghiêng đổ. Đảm bảo rằng loại bình và khí Gas đang sử dụng là đúng loại cần sử dụng. Trước khi nối 1 bình khí Gas tới ống dẫn, cần thiết bị điều chỉnh và ống dẫn phù hợp với loại khí Gas. Nếu được yêu cầu, cần mang giầy và quần áo bảo hộ phù hợp khi làm việc với bình khí Gas. Không thả rơi, lăn hoặc kéo lê bình khí Gas. Đóng van và thay dust caps (nếu có) khi bình khí Gas không được sử dụng. Nếu có thể, lắp loại van 1 chiều để giảm nguy cơ nước hay các chất khác chảy vào bình trong khi sử dụng, có thể gây ăn mòn bình (ví dụ: bia chảy vào bên trong bình khí Gas rỗng khi thay bình). Đảm bảo rằng van được bảo vệ bởi 1 nắp van hoặc van được thiết kế để chịu được va đập nếu bình rơi.

6. Vận chuyển

Sử dụng giá, móc treo, khoá kẹp hoặc những phương tiện phù hợp khác khi nâng bình khí Gas bằng cần cẩu.

Không sử dụng van, vỏ, nắp bình để nâng bình trừ khi chúng được thiết kế và sản xuất cho mục đích này.

Không nên nâng hạ bình khí Gas bằng máy nâng trừ khi có biện pháp đảm bảo chắc chắn bình không rơi.

Đậy nắp bảo vệ van và che bọc bình khí Gas cẩn thận (nếu cần) trước khi vận chuyển nắp và vỏ bọc giúp ngăn cản ẩm và bụi bẩn xâm nhập vào van cũng như giúp bảo vệ bình khi vận chuyển.

Xếp bình chắc chắn, ngăn ngừa bình rơi, đổ. Thường đặt vị trí thẳng đứng, trừ khi có hướng dẫn đặc biệt khác.

Tháo thiết bị điều chỉnh và ống dẫn khỏi bình nếu có thể.

Không để bình nhô ra khỏi cạnh hoặc đuôi xe.

Bình khí Gas phải được đánh dấu rõ ràng thể hiện khí Gas chứa bên trong bình và có nhãn mác thông báo các nguy hiểm liên quan đến khí Gas đó.

Có thể cần những biện pháp đặc biệt với từng loại và số lượng khí Gas hay chất lỏng nhất định để đảm bảo an toàn vận chuyển.

Việc vận chuyển bình khí Gas phải tuân theo các qui định vận chuyển. Ví dụ: Xe vận chuyển phải phù hợp. Xe vận chuyển phải được đánh dấu cho thấy nó đang vận chuyển hàng hoá nguy hiểm. Lái xe phải được đào tạo theo quy định. Lái xe phải mang những giấy tờ xác nhận nguồn gốc của khí Gas được vận chuyển. Trên xe phải được bố trí các thiết bị chữa cháy.

7. Lưu trữ

Không nên lưu trữ bình khí Gas quá lâu. Chỉ nhập lượng vừa đủ dùng cho nhu cầu ngắn hạn.

Xoay vòng kho chứa Gas để đảm bảo bình nhập trước được sử dụng trước.

Lưu trữ bình Gas nơi khô ráo, an toàn, để trên mặt sàn phẳng, thông thoáng. Nếu không đủ điều kiện như vậy thì cần lưu trữ khí Gas nơi thông gió hoặc 1 bộ phận của toà nhà được dành làm kho lưu trữ.

Không đặt bình chứa khí Gas dễ cháy trong toà nhà được sử dụng với mục đích khác.

Bảo vệ bình khí Gas tránh nguồn nhiệt bên ngoài, có thể gây hư hại đến kết cấu cơ khí của bình.

Để bình khí Gas xa nguồn tia lửa điện cũng như các vật liệu dễ cháy.

Tránh để bình ngập nước.

Cần đóng kín van ở những bình rỗng để ngăn tạp chất xâm nhập.

Phải đặt bình chắc chắn khi sử dụng.

Để bình ở những nơi tránh va đập với các phương tiện di chuyển. ■

MỘT SỐ HƯỚNG DẪN PHÒNG CHÁY ĐỐI VỚI TRẺ EM

PHẠM THỊ MINH ĐỨC

Việc nói chuyện nghiêm túc với trẻ em về những điều mà chúng có thể làm khi có hoả hoạn xảy ra là hết sức quan trọng. Người lớn không nên né tránh điều này chỉ vì e ngại rằng con em mình sẽ sợ hãi khi phải đối mặt với vấn đề.Trẻ em cần được trang bị những kỹ năng cơ bản để có thể phản ứng đúng khi có hoả hoạn. Đôi khi không có người lớn ở bên cạnh để trẻ biết là mình phải làm gì. Trên thực tế, nếu chúng phản ứng nhanh và hợp lý, chúng có thể cứu sống cả bạn đấy. Dưới đây là một số hướng dẫn cơ bản:

- Nếu con nhìn thấy khói hay ngọn lửa bốc lên, hãy bật thiết bị báo động (nếu có) và thông báo cho bất cứ người lớn nào con gặp đầu tiên.

- Thoát ra khỏi toà nhà càng nhanh càng tốt.

- Tìm điện thoại và gọi 114, yêu cầu các chú lính cứu hoả giúp đỡ và bình tĩnh cung cấp cho họ địa chỉ nhà mình. Con có thể phải sang nhà hàng xóm gọi nhờ điện thoại.

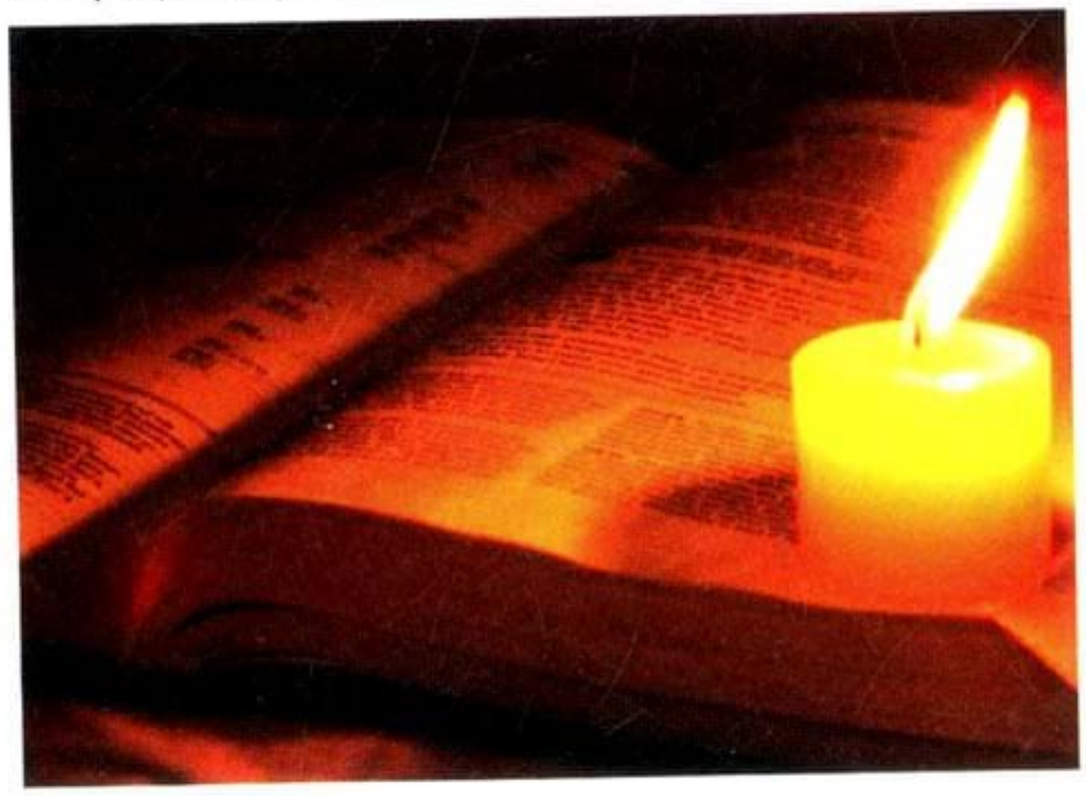
- Tuyệt đối không được quay lại nhà, kể cả để cứu đồ chơi hoặc con vật nuôi nào đó. Hãy để các chú lính cứu hoả tìm kiếm trong nhà vì các chú ấy có thể tìm nhanh hơn con rất nhiều.

- Nếu có khói, con hãy bò dọc sàn nhà và hành lang vì ở đó không khí sạch nhất.

* Những nguyên tắc đảm bảo an toàn cho trẻ:

Có một số điều mà trẻ cần phải học khi chúng đã lớn hơn và làm cho chúng hiểu rõ.

- Lửa làm cho hàng trăm người, trong đó có hàng chục trẻ em bị thiệt mạng mỗi năm.



- Lửa có thể nằm ngoài tầm kiểm soát một cách nhanh chóng và đáng sợ.

- Con không bao giờ có thể chơi với lửa mà lại không bị thương.

- Tuyệt đối không được chơi diêm hoặc bật lửa.

- Tuyệt đối không được chơi với nến đang thắp.

- Không đợc chơi đùa gần nguồn lửa hoặc lò sưởi cũng như để đồ chơi gần nguồn lửa hoặc lò sưởi.

- Không được kéo dây cáp điện lên đùa nghịch với các thiết bị điện và ổ điện.

- Tuyệt đối không được bật bếp lên.

- Tuyệt đối không được đặt bất cứ vật gì lên mặt bếp.

- Không được chạm vào chảo khi chảo đang nóng hoặc đang ở trên bếp.

- Không được đặt bất cứ vật gì lên trên lò sưởi hoặc đèn.

- Nếu con nhìn thấy bật lửa hay diêm ở xung quanh, hãy chỉ cho người lớn.

Trẻ em học rất nhiều điều từ người lớn: trẻ bắt chước những gì chúng thấy người lớn làm nên nếu bạn cẩn thận với lửa, trẻ cũng sẽ như vậy. Hàng ngàn vụ cháy xảy ra mỗi năm do trẻ em dưới 10 tuổi chơi với lửa.

Hãy giữ cho căn nhà của bạn là nơi an toàn cho trẻ

Nên nhớ rằng trẻ em có thể tạo ra lửa trong nháy mắt chỉ cần chúng có vật tạo lửa trong tay. Do đó, chúng ta nên:

- Để diêm và bật lửa xa tầm tay, tầm nhìn của trẻ.

- Để nến đã thắp xa tầm tay của trẻ.

- Phải sử dụng thiết bị bảo vệ trẻ khỏi các thiết bị nhiệt hoặc lò sưởi như màn chắn... nếu có trẻ trong nhà.

- Tuyệt đối không cho phép trẻ chơi hoặc để đồ chơi gần lửa hoặc lò sưởi.

- Khoá tất cả các đồ đạc, vật dụng mà trẻ có thể chui vào để nghịch lửa.

- Rút phích cắm các thiết bị có thể làm cho trẻ bị vấp ngã.

- Để lò sưởi hoặc các thiết bị nhiệt xách tay khác ở những nơi an toàn, cả khi sử dụng lẫn khi cất giữ.

- Gắn các thiết bị bảo vệ vào ổ điện mà trẻ có thể cho ngón tay hoặc chọc các vật khác vào.

- Luôn giữ cho lối ra gọn gàng và không có bất cứ chướng ngại vật nào.

- Tuyệt đối không để trẻ ở nhà một mình. ■

HỘI THẢO AN TOÀN CHÁY CHO NHÀ, CÔNG TRÌNH Ở VIỆT NAM

TS. TRỊNH THẾ DŨNG*

Nhằm tạo một diễn đàn để thảo luận các vấn đề liên quan đến an toàn cháy đối với nhà, công trình như: Xem xét các văn bản về luật, tiêu chuẩn PCCC; Việc xây dựng và khả năng thực thi để đảm bảo an toàn cháy cho nhà, công trình và con người; Định rõ vai trò, quyền hạn của các cơ quan, tổ chức có liên quan và cơ chế phối hợp giữa các cơ quan này; Các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả của hệ thống bảo vệ chống cháy nhằm đảm bảo an toàn cho người trong điều kiện cháy. Xác định các cơ hội hợp tác hiện tại và trong tương lai giữa Mỹ và Việt Nam trên lĩnh vực an toàn cháy và tiêu chuẩn đo lường chất lượng. Từ ngày 21-26.9.2008, Tại Thị trấn Gaitherburg, Bang Maryland - Mỹ đã diễn ra cuộc Hội thảo "An toàn cháy cho nhà, công trình ở Việt Nam" do Viện Tiêu chuẩn và Công nghệ quốc gia Mỹ (NATIONAL INSTITUTE OF STANDARDS AND TECHNOLOGY) tổ chức.

Đoàn đại biểu Việt Nam tham dự Hội thảo gồm đại diện Bộ Công an (Cục Cảnh sát PCCC, Trường Đại học PCCC, PC23 - CA Hà Nội, Sở Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy TP. Hồ Chí Minh, Cục Tiêu chuẩn và Đo lường chất lượng - Tổng cục VI); Bộ Tài nguyên và Môi trường (Tổng cục Tiêu chuẩn và Đo lường chất lượng); Bộ Xây dựng (Viện Khoa học - Công nghệ xây dựng, Viện Kiến trúc và Quy hoạch nông thôn, Cục Kiểm định Chất lượng xây dựng công trình). Về phía Mỹ có sự phối hợp tổ chức của nhiều cơ quan, tổ chức: Viện Tiêu chuẩn quốc gia Mỹ (ANSI), Hội đồng luật pháp quốc tế (ASTM), Hiệp hội PCCC Mỹ (NFPA), Liên hiệp các phòng thí nghiệm bảo hiểm v.v...

Trong cuộc hội thảo, các chuyên gia Mỹ đã trình bày và thuyết trình 67 báo cáo khoa học về các vấn đề: Thực trạng và xu hướng phát triển trong lĩnh vực an toàn cháy các công trình xây dựng tại Mỹ; Các thiết bị nghiên cứu động học của đám cháy trong các nhà, công trình; Áp dụng kết quả nghiên cứu về an toàn cháy tại Mỹ; Hệ thống quy chuẩn và tiêu chuẩn quốc gia Mỹ về PCCC; Vấn đề thực hiện và áp dụng quy chuẩn và tiêu chuẩn PCCC tại Mỹ; Thanh tra các công trình xây dựng về an toàn cháy; Hoạt động kiểm định và cấp chứng chỉ sự phù hợp tiêu chuẩn về an toàn cháy đối với vật liệu xây dựng; Yêu cầu đảm bảo thoát nạn an toàn cho người trong điều kiện cháy; Kinh nghiệm hoạt động của của cơ quan an toàn Quốc gia xây dựng; Áp dụng những bài học kinh nghiệm sau việc điều tra nguyên nhân vụ cháy; Phương pháp kiểm tra đánh giá về an toàn cháy trong các công trình xây dựng; Hệ thống thông tin dữ liệu về thống kê các vụ cháy; Những thành tựu mới trong lĩnh vực an toàn cháy các công trình xây dựng; Hệ thống giáo dục và đào tạo về an toàn cháy trong các công trình xây dựng (đối tượng gồm: kỹ sư xây dựng, kiến trúc sư, thanh tra và giám sát thi công v.v.) của Mỹ.

Về phía Việt Nam đã có 13 báo cáo tham luận về các vấn đề liên quan đến đảm bảo an toàn cháy cho nhà, công trình tương ứng với các nội dung đã nêu trên.

Trong thời gian hội thảo, Viện Tiêu chuẩn và Công nghệ quốc gia (NIST) Mỹ đã tổ chức cho các đại biểu tham quan, nghiên cứu thực tế tại: Công trình xây dựng nhà cao tầng tại Bang Maryland; Trung tâm huấn luyện chữa cháy và cứu nạn Montgomery Bang Maryland; Trung tâm nghiên cứu về động học của đám cháy và công trình xây dựng của NIST bao gồm các phòng thực nghiệm cháy quy mô lớn; Phòng thí nghiệm về kết cấu xây dựng và tiêu chuẩn đo lường chất lượng; Khoa chuyên ngành An toàn cháy - Trường Đại học Tổng hợp Maryland.

Cũng trong dịp này, hai bên đã tiến hành thảo luận về các lĩnh vực tiềm năng và hợp tác trao đổi giữa Mỹ và Việt Nam trong thời gian tới như: Hợp tác trong đào tạo, huấn luyện chữa cháy và cứu nạn. Trong quý IV năm 2009 sẽ tổ chức cuộc Hội thảo tại TP. Hồ Chí Minh với mục đích hợp tác trong lĩnh vực biên soạn hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn về đo lường chất lượng và an toàn cháy. Trước mắt phía Việt Nam gửi 4 chuyên gia đào tạo tại Viện tiêu chuẩn và Công nghệ quốc gia Mỹ. Cuộc Hội thảo này mở ra nhiều cơ hội mới trong quan hệ hợp tác song phương giữa Việt Nam và Mỹ trên lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn. ■

*Thượng tá, Phó trưởng Khoa Phòng cháy, Trường Đại học PCCC

LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC TÍCH CỰC TRIỂN KHAI CÔNG TÁC PCCC MÙA HANH KHÔ VÀ BẢO VỆ

Chủ động đối phó với nạn cháy trong mùa hanh khô và dịp Tết Nguyên đán Kỷ Sửu, thực hiện chỉ đạo của Bộ Công an về đẩy mạnh các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Cảnh sát nói chung và Cảnh sát PCCC nói riêng, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, đảm bảo cho nhân dân vui xuân đón Tết, Cục Cảnh sát PCCC đã chỉ đạo toàn lực lượng Cảnh sát PCCC triển khai các biện pháp cấp bách về PCCC nhằm hạn chế đến mức thấp nhất số vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra, bảo vệ tài sản của Nhà nước, tính mạng và tài sản của nhân dân.

Ngay sau khi nhận được chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ, Cục Cảnh sát PCCC đã có công văn hướng dẫn lực lượng Cảnh sát PCCC các địa phương tham mưu, đề xuất UBND và Giám đốc Công an tỉnh, thành phố có văn bản chỉ đạo các cấp, các ngành tăng cường các biện pháp PCCC trong mùa hanh khô 2008 - 2009 và bảo vệ Tết Nguyên đán Kỷ Sửu 2009; đẩy mạnh thực hiện các biện pháp công tác nghiệp vụ như tuyên truyền, phổ biến pháp luật và kiến thức PCCC, các biện pháp, giải pháp PCCC trong mùa hanh khô và Tết Nguyên đán. Mở đợt tổng kiểm tra các cơ sở trọng điểm về cháy, nổ như chợ, trung tâm thương mại, các cơ sở sản xuất lớn, khu công nghiệp, nhà cao tầng, khu dân cư, vật liệu nổ công nghiệp và PCCC rừng; phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra việc thực hiện công điện 1764/CĐ-TTg ngày 20/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ về cấm sản xuất, buôn bán, vận chuyển và đốt pháo; xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm nghiêm trọng các quy định an toàn PCCC. Tổ chức diễn tập các phương án xử lý sự cố cháy, nổ lớn có huy động nhiều lực lượng tham gia; duy trì nghiêm chế độ thường trực sẵn sàng chiến đấu, đảm bảo cơ số về lực lượng và phương tiện ứng phó với các tình huống cháy lớn, phức tạp; tham mưu cho Tổng cục Cảnh sát đề xuất Bộ Công an chủ trì Hội nghị triển khai công tác PCCC thực hiện điện số 274/BCA của Bộ về đảm bảo TTATXH trong dịp Tết Kỷ Sửu bàn các biện pháp đấu tranh ngăn chặn cháy lớn, gây thiệt hại nghiêm trọng cho lãnh đạo, cán bộ cốt cán của lực lượng Cảnh sát PCCC. Sau một tháng thực hiện chỉ đạo của Bộ Công an (15/11 đến 15/12/2008), lực lượng Cảnh sát PCCC các địa phương đã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện điện 274 của Bộ Công an, trong đó có 12 đơn vị đã giúp Giám đốc Công an tỉnh tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh có công văn chỉ đạo các cấp, các ngành trong tỉnh về việc tăng cường công tác PCCC mùa hanh khô 2008 - 2009 và bảo vệ Tết Kỷ Sửu năm 2009; xây dựng và đăng phát 82 phóng sự truyền hình, 315 tin bài về PCCC chợ, trung tâm thương mại, an toàn PCCC trong sử dụng lửa, điện, xăng dầu, khí đốt hoá lỏng... trên các phương tiện thông tin đại chúng của Trung ương và địa phương. Cán bộ Cảnh sát PCCC đã tích cực bám sát cơ sở, địa bàn, trực tiếp tuyên truyền, vận động quần chúng thực hiện tốt các quy định, nội quy an toàn PCCC, phát động các phong trào quần chúng PCCC ở khu dân cư, chợ và các đơn vị sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, vận động các hộ gia đình, hộ kinh doanh, các đơn vị, cơ sở ký hàng ngàn cam kết đảm bảo an toàn PCCC tại cơ sở và gia đình; kiểm tra, phúc tra được 4.482 cơ sở sản xuất trọng điểm, kho tàng lớn, các cơ sở xăng dầu, lập 4.156 biên bản kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính 488 trường hợp với số tiền 708 triệu đồng; hướng dẫn cơ sở rà soát, củng cố 462 phương án chữa cháy, tổ chức thực tập 169 phương án chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn; xuất 237 lượt xe đi chữa cháy, trực tiếp cứu chữa 61 vụ cháy; hướng dẫn Bộ Công thương, Cục Hàng không Việt Nam tổ chức kiểm tra an toàn PCCC cho 26 cơ sở có nguy hiểm cháy nổ cao của ngành và các cảng hàng không... Tuy nhiên, trong giai đoạn này, một số đơn vị, cơ sở chỉ quan tâm đến sản xuất, kinh doanh mà chưa quan tâm thoả đáng đến công tác an toàn PCCC. Tình trạng vi phạm nghiêm trọng các quy định an toàn PCCC còn phổ biến. Ở nhiều cơ sở, công tác tự kiểm tra an toàn PCCC chưa được thực hiện thường xuyên nên nhiều nguy cơ cháy đã không được phát

TẾT NGUYÊN ĐÁN



Lực lượng dân phòng Thủ đô Hà Nội trong Hội thao PCCC - 2008.

hiện và khắc phục kịp thời; việc xây dựng lực lượng, trang bị phương tiện cho lực lượng tại chỗ của nhiều đơn vị, cơ sở còn mang tính chiếu lệ, đối phó với cơ quan quản lý nhà nước về PCCC, không có cơ chế hoạt động rõ ràng nên chất lượng hoạt động của lực lượng này chưa hiệu quả, nhiều vụ cháy xảy ra không được phát hiện và tổ chức cứu chữa kịp thời nên đã gây ra cháy lớn, thiệt hại nghiêm trọng như vụ cháy tại xưởng sơn của Công ty cổ phần Poh Huat Việt Nam (100% vốn Đài Loan), vụ cháy tại khách sạn Caravelle, vụ cháy chợ thị xã Quảng Trị và vụ cháy chợ huyện Chư Sê - Gia Lai...

Từ nay đến Tết Nguyên đán, giai đoạn cao điểm của kế hoạch PCCC mùa khô và bảo vệ Tết, lực lượng Cảnh sát PCCC sẽ đẩy mạnh triển khai công tác an toàn PCCC xuống cơ sở, tổ chức kiểm tra các cơ sở sản xuất trọng điểm, kho tàng lớn, cơ sở xăng dầu, chợ, trung tâm thương mại, khu dân cư tập trung, trụ sở cơ quan, đơn vị... thắt chặt việc xử lý những vi phạm quy định an toàn PCCC có nguy cơ gây ra cháy nổ; tăng cường hướng dẫn, đôn đốc công tác tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ công nhân viên chức và nhân dân về kế hoạch PCCC bảo vệ Tết và các nội quy, quy định về PCCC; củng cố và duy trì hoạt động của đội PCCC cơ sở và dân phòng, đưa các đội này vào thường trực ở mức cao, nhất là ngoài giờ làm việc và ban đêm; tiến hành kiểm tra việc bố trí, sắp xếp hàng hoá, vật tư đảm bảo an toàn PCCC; quản lý chặt nguồn lửa, nguồn nhiệt và việc sử dụng điện, khắc phục, sửa chữa kịp thời những sơ hở, thiếu sót có nguy cơ dẫn đến cháy, nổ; rà soát, bổ sung phương tiện, dụng cụ chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn, đảm bảo thường trực sẵn sàng chữa cháy; chuẩn bị các phương án chữa cháy, thoát nạn, cứu người, cứu tài sản khi có cháy xảy ra.

Công tác PCCC mùa hanh khô và bảo vệ Tết Nguyên đán đang được lực lượng Cảnh sát PCCC triển khai tích cực. Song để thực hiện tốt mục tiêu đề ra là không để xảy ra cháy lớn, gây thiệt hại nghiêm trọng, góp phần giữ gìn trật tự an toàn xã hội, bảo đảm cho nhân dân vui xuân đón Tết cần có sự tham gia tích cực của các cấp, các ngành và nhân dân, nhất là người đứng đầu đơn vị, cơ sở, chủ hộ gia đình trong việc tổ chức công tác PCCC tại nơi làm việc, nơi sinh sống.

VŨ THỊ THU HUYỀN
C23 - Bộ Công an

THÁI BÌNH
TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC PCCC TRONG MÙA HANH KHÔ

Trong những năm qua, công tác phòng cháy, chữa cháy ở tỉnh Thái Bình được triển khai thực hiện một cách nghiêm túc, ý thức chấp hành Luật Phòng cháy và Chữa cháy trong cơ quan, doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân từng bước được nâng cao. Công tác xây dựng phong trào Toàn dân Phòng cháy, Chữa cháy được lực lượng Cảnh sát Phòng cháy Chữa cháy- Công an tỉnh Thái Bình đặc biệt coi trọng. Đã tiến hành nhiều biện pháp nhằm thúc đẩy quá trình xã hội hoá công tác PCCC như: chủ động phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí của tỉnh thường xuyên tuyên truyền phổ biến pháp luật và kiến thức phòng cháy, chữa cháy, nâng cao ý thức trách nhiệm trong công tác phòng cháy, chữa cháy cho đông đảo các tầng lớp nhân dân, hướng dẫn các cấp, các ngành triển khai thực hiện nhiều hình thức, biện pháp đẩy mạnh phong trào phòng cháy, chữa cháy. Trong đó việc triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở với phương châm "Dân biết, dân làm, dân bàn, dân kiểm tra trong công tác phòng cháy, chữa cháy" được triển khai có hiệu quả. Từ đó đã đẩy mạnh phong trào xây dựng nhân tố mới, điển hình tiên tiến trong công tác phòng cháy, chữa cháy. Lực lượng Cảnh sát Phòng cháy, Chữa cháy đã phối hợp với lực lượng chữa cháy cơ sở xây dựng nhiều phương án chữa cháy sát với điều kiện thực tế của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, địa bàn dân cư huy động sự tham gia đông đảo của các lực lượng ứng cứu khi có cháy nổ xảy ra.

Tuy nhiên, do nhiều yếu tố chủ quan và khách quan, tình hình cháy nổ trên địa bàn tỉnh ngày càng có chiều hướng diễn biến phức tạp. Chín tháng đầu năm 2008, toàn tỉnh đã xảy ra 20 vụ cháy, làm bị thương 3 người, thiệt hại trên 2 tỷ đồng.. Bước vào mùa hanh khô, thời tiết có sự thay đổi bất thường, do vậy tình hình cháy nổ có những diễn biến khó lường. Nhằm đẩy mạnh hơn nữa công tác phòng ngừa, hạn chế thiệt hại do hoả hoạn gây ra, ngay từ đầu tháng 10 năm 2008, UBND tỉnh Thái Bình đã tổ chức lễ phát động phòng chống cháy, nổ trong mùa khô, ra quân hưởng ứng ngày Toàn dân Phòng cháy, Chữa cháy năm 2008. Trên cơ sở đó, lực lượng Cảnh sát Phòng cháy, Chữa cháy phối hợp với Công an các huyện, thành phố tiếp tục đẩy mạnh các biện pháp tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật về PCCC: Luật phòng cháy và chữa cháy; Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003; Thông tư 04/2004/TT-BCA ngày 31 tháng 3 năm 2004 của Bộ Công an; Nghị định 123/2005/NĐ-CP ngày 5 tháng 10 năm 2005; Nghị định 130/2006/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2006 nhằm phổ biến nâng cao kiến thức về phòng cháy chữa cháy, làm chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân trong công tác phòng chống cháy, nổ; đưa công tác tuyên truyền, giáo dục đi vào thường xuyên liên tục. Các cơ quan thông tấn, báo chí của tỉnh tập trung xây dựng các phóng sự, bài viết phản ánh về thực trạng công tác phòng cháy, chữa cháy và các biện pháp giải quyết, khắc phục có hiệu quả; phản ánh về kinh nghiệm phòng cháy, chữa cháy, về gương người tốt việc tốt trong phong trào Toàn dân Phòng cháy, Chữa cháy. Tổ chức cuộc thi tìm hiểu về công tác phòng cháy, chữa cháy; tổ chức các hình thức tuyên truyền thông tin cổ động, tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, phóng thanh lưu động trên các tuyến phố tập trung đông người và tại các khu dân cư. Lực lượng Cảnh sát Phòng cháy, Chữa cháy thường xuyên kiểm tra công tác phòng cháy, chữa cháy tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, kho chứa hàng, kho trung chuyển hàng hoá, các chợ đầu mối; kiểm tra theo các chuyên đề xăng, dầu, Gas, vật liệu nổ, hoá chất, giao thông vận tải... Qua đó, phát hiện những thiếu sót trong công tác phòng cháy, chữa cháy, có biện pháp chấn chỉnh kịp thời, xử lý nghiêm các cơ sở sang chiết Gas trái phép, tàng trữ chất dễ cháy, nổ...Công an các huyện, thành phố phối hợp với chính quyền xã, phường, thị trấn tăng cường kiểm tra an toàn phòng cháy, chữa cháy ở các điểm dễ gây ra cháy nổ như: Bán lẻ xăng dầu, Gas, các cơ sở sản xuất bông, vải, sợi, mây tre đan, đồ gỗ, hàn xì...Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho lực lượng Phòng cháy, Chữa cháy cơ sở và dân phòng, trang bị đầy đủ các phương tiện chữa cháy cần thiết để khi có cháy, nổ xảy ra.

Thông qua đợt ra quân phòng chống cháy, nổ lần này, ý thức về công tác PCCC của mỗi người dân trên địa bàn toàn tỉnh được nâng cao một bước, góp phần đưa công tác phòng cháy, chữa cháy vào nề nếp, hạn chế đến mức thấp nhất số vụ cháy, nổ và thiệt hại do cháy, nổ gây ra trong mùa hanh khô.

NGUYỄN CHÍ DŨNG
Giảng viên Khoa Chữa cháy, Trường Đại học PCCC



TRIỂN LÃM VÀ HỘI THẢO QUỐC TẾ CHUYÊN NGÀNH

AN NINH - AN TOÀN - PCCC

LỚN NHẤT TẠI VIỆT NAM

Từ ngày 11 đến 13/11/2008 tại Trung tâm Hội chợ Triển lãm Giảng Võ (Hà Nội) đã diễn ra cuộc Triển lãm quốc tế chuyên ngành An ninh - An toàn và Thiết bị Phòng cháy, Chữa cháy (PCCC) qui mô lớn nhất tại Việt Nam với tên gọi SecuTech VIETNAM 2008. Triển lãm do Tập đoàn A&S phối hợp cùng Công ty Cổ phần Hội chợ Triển lãm và Quảng cáo Việt Nam (VIETFAIR) tổ chức dưới sự bảo trợ và ủng hộ của nhiều cơ quan hữu quan: Bộ Công an, Tổng cục Cảnh sát, Tổng cục Kỹ thuật, Cục Cảnh sát PCCC, CATP Hà Nội, CATP HCM...

Tại cuộc triển lãm đã có trên 100 doanh nghiệp tham dự đến từ 10 quốc gia và vùng lãnh thổ: Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Malaysia, Singapore, Đài Loan, Việt Nam, Ixraen..., với sự hiện diện của các thương hiệu quốc tế nổi tiếng như: Axis, UWC, Biz Communications... cũng như các nhà phân phối hàng đầu tại Việt Nam. Khoảng 500 sản phẩm đã được giới thiệu và trưng bày tại 200 gian hàng trên khuôn viên 1.800 m2, bao gồm các thiết bị giám sát, báo động, theo dõi, liên lạc, nhận dạng tần số vô tuyến (RFID); các thiết bị, kỹ thuật phòng cháy, chữa cháy, thiết bị khẩn cấp....SecuTech VIETNAM 2008 tập trung vào hai lĩnh vực chính là Thiết bị An ninh - An toàn và Thiết bị Phòng cháy, Chữa cháy.

SecuTech VIETNAM 2008 không chỉ là cuộc trình diễn lớn nhất và chuyên nghiệp nhất trong lĩnh vực An ninh - An toàn - PCCC, mà còn đem đến giới thiệu tại Việt Nam giải pháp hoàn thiện an toàn PCCC cho nhà và công trình. Đồng thời là cơ hội cho các đơn vị chuyên ngành trao đổi thông tin, mở rộng hoạt động hợp tác và giúp người tiêu dùng Việt Nam tiếp cận với kỹ thuật công nghệ mới nhất trên thế giới.

Tại cuộc Hội thảo về chuyên đề phòng cháy, chữa cháy, Đại tá Đào Đức Thắng, Phó Cục trưởng Cục Cảnh sát PCCC - Bộ Công an đã trình bày một số nội dung cơ bản về chính sách, định hướng phát triển ngành PCCC tại Việt Nam. Điều đáng chú ý là hiện nay, nhu cầu về trang thiết bị, phương tiện cần trang bị cho công tác PCCC nói chung và lực lượng Cảnh sát PCCC nói riêng là rất lớn. Triển lãm là cơ hội tốt cho các doanh nghiệp, cơ quan tiếp cận với các thiết bị về an ninh, an toàn và PCCC để nâng cao kiến thức hiểu biết và tự trang bị.

Đây là biện pháp hữu hiệu góp phần vào công tác gìn giữ an ninh, PCCC ở từng đơn vị cơ sở, đồng thời, xã hội hóa việc đầu tư cho hoạt động này, giảm bớt gánh nặng cho các cơ quan quản lý. SecuTech là một sự kiện thu hút nhiều sự chú ý của nhiều đơn vị, doanh nghiệp của Việt Nam. Theo Ban tổ chức cho biết, bắt đầu từ năm nay, SecuTech Vietnam sẽ được tổ chức thường niên tại Việt Nam.

P.V

TÌNH HÌNH CHÁY, NỔ 3 THÁNG CUỐI NĂM 2008

Tháng	Số vụ cháy, nổ	Số người chết	Số người bị thương	Thiệt hại (tỷ đ ồng)
9	73	3	11	38,85
10	65	3	8	75,88
11	75	-	5	50,65

Nguồn: Cục Cảnh sát PCCC

NỔ LỚN, CHÁY RỤI HƠN 500M² NHÀ XƯỞNG

Hồi 13h ngày 10/12/2008, tại doanh nghiệp tư nhân Tân Tiến Đạt (nằm trong khuôn viên Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn, số 40/1, Gò Ô Môi, phường Phú Thuận, Quận 7, TPHCM) xảy ra cháy lớn. Sau hai tiếng nổ lớn liên tiếp, ngọn lửa bùng cháy dữ dội rồi nhanh chóng thiêu rụi 540m² một nhà xưởng sản xuất gỗ.

Nhận tin báo, Sở Cảnh sát PCCC TP.Hồ Chí Minh đã điều động 11 xe chữa cháy chuyên dụng cùng 127 chiến sỹ chữa cháy đến hiện trường ứng cứu. Đến 14h cùng ngày, ngọn lửa mới cơ bản được dập tắt. Toàn bộ phần mái của nhà xưởng bị sập hoàn toàn. Thiệt hại ước tính lên đến hàng tỉ đồng.

CHÁY LỚN TẠI KHU CÔNG NGHIỆP SÓNG THẦN 1

3h30' ngày 28/10/2008 xảy ra cháy tại Công ty TNHH sản xuất Thương mại Vùng Quê thuộc khu Công nghiệp Sóng Thần 1, tỉnh Bình Dương. Ngay sau khi nhận được tin báo cháy lực lượng Cảnh sát PCCC tỉnh Bình Dương, Sở Cảnh sát PCCC TP Hồ Chí Minh và hàng chục xe chữa cháy tại khu công nghiệp đã được huy động nhanh chóng có mặt tại hiện trường khống chế ngọn lửa. Tuy nhiên, do đám cháy quá lớn nên đến 19h cùng ngày đám cháy mới được dập tắt hoàn toàn.



Đám cháy đã thiêu rụi 4 nhà kho của 3 công ty chuyên sản xuất về gỗ, may, dệt, nhựa trong Tổng kho Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín, thuộc Khu công nghiệp Sóng Thần1. Theo những nhân chứng cho biết ngọn lửa xuất phát từ nhà kho của công ty TNHH sản xuất TM Vùng Quê và nhanh chóng lan rộng sang các nhà kho lân cận. Đám cháy đã thiêu rụi 7.000 m² nhà xưởng. Thiệt hại ước tính ban đầu hàng chục tỷ đồng. Nguyên nhân cháy do chập điện.

CẦN THƠ: CHÁY LỚN THIÊU RỤI 5 NHÀ DÂN



Ngày 21/12/2008 xảy ra cháy tại địa bàn ấp Phụng Phụng, xã Thạnh Tiến, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ. Ngay sau khi cháy xảy ra Công an huyện Vĩnh Thạnh, TP Cần Thơ đã có mặt tại hiện trường và cùng lực lượng chữa cháy tại chỗ dập tắt đám cháy. Do 5 căn nhà bị cháy nằm sát quốc lộ 80 nên đám cháy xảy ra đã gây ách tắc giao thông kéo dài trên 1 km, trong suốt gần 1 giờ. Do địa hình quá phức tạp, các nhà nằm ven sông và đều làm bằng vật liệu dễ cháy nên ngọn lửa phát nhanh và lan sang các nhà lân cận, đúng lúc đó gió thổi mạnh nên khiến ngọn lửa càng bùng lên dữ dội. Tuy không có thiệt hại về người nhưng 5 căn nhà bị cháy rụi. Theo nhận định ban đầu đám cháy có thể do chập điện.

HÀ NỘI: CHÁY XƯỞNG GỖ



Ngày 15/11/2008 xưởng gỗ - sơn trong khu dân cư Hồ Quỳnh đường Võ Thị Sáu, Hai Bà Trưng - Hà Nội xảy ra cháy. Ngay sau khi nhận được tin báo cháy, lực lượng Cảnh sát PCCC nhanh chóng huy động 10 xe chữa cháy đến hiện trường triển khai lực lượng, phương tiện để dập tắt đám cháy. Tuy nhiên, do nhà được làm bằng gỗ, gác xép chứa nhiều đồ vật dễ cháy (chủ yếu là gỗ và sơn) nên lửa bùng dữ dội và bắt đầu lan nhanh sang các nhà xung quanh. Sau gần 2 tiếng đồng hồ, lực lượng chữa cháy mới khống chế được đám cháy. Toàn bộ xưởng gỗ rộng gần 80m^2 bị cháy rụi, các nhà dân xung quanh bị lửa làm tường cháy đen. Thiệt hại tài sản ước tính lên đến hàng trăm triệu đồng. Nguyên nhân cháy vụ cháy do chập điện.

CHÁY CHỢ XUÂN ĐỈNH - TỪ LIÊM, HÀ NỘI

Khoảng 5h15' ngày 24/12/2008 xảy ra cháy tại chợ Xuân Đỉnh, Từ Liêm, Hà Nội. Ngay sau khi nhận được tin báo cháy, Phòng Cảnh sát PCCC - Công an Thành phố Hà Nội đã điều động 9 xe chữa cháy của các đội PCCC Từ Liêm (4 xe), Bắc Thăng Long (3 xe), Ba Đình (2 xe) nhanh chóng đến đám cháy. Ngay khi tiếp cận được đám cháy, lực lượng Cảnh sát PCCC đã tiến hành khống chế đám cháy, không để cháy lan sang các khu vực xung quanh. Sau hơn 1 giờ chữa cháy, lực lượng Cảnh sát PCCC mới khống chế và dập tắt đám cháy.

Thông tin ban đầu cho biết, ngọn lửa bắt nguồn từ 1 kiốt hàng hóa nằm ở khu vực phía Bắc của chợ sau đó bùng lên cháy dữ dội. Ngay khi phát hiện đám cháy, nhân viên bảo vệ tại chợ đã sử dụng bình bột chữa cháy để dập lửa nhưng không thành. Ngọn lửa ngày một bốc cao và lan rộng. Vụ cháy không gây thiệt hại về người nhưng ngọn lửa vẫn thiêu rụi hoàn toàn tài sản, hàng hóa của gần 20 kiốt trong chợ, ước thiệt hại về tài sản lên đến hàng tỉ đồng.

CHÁY CÂY XĂNG

Lúc 10h5' ngày 28/11/2008 xảy cháy tại cây



xăng số 12 thuộc Công ty Xăng dầu Quân đội trên quốc lộ 1A, đoạn qua thị trấn Văn Điển. Đám cháy bùng lên dữ dội, các nhân viên bán hàng lập tức sử dụng phương tiện chữa cháy tại chỗ nhưng vẫn không khống chế được ngọn lửa.

Ngay sau khi nhận được tin báo cháy, lực lượng Cảnh sát PCCC Công an TP. Hà Nội đã nhanh chóng có mặt tại hiện trường, triển khai lực lượng, phương tiện khống chế và dập tắt đám cháy trước khi ngọn lửa lan sang các bốt xăng bên cạnh. Nguyên nhân vụ cháy có thể là do chập điện từ tấm panô quảng cáo ngay trên cây xăng.

ĐẶNG TRUNG KHÁNH

(Tổng hợp)



ẤN ĐỘ: NHIỀU VỤ NỔ NHÀ MÁY SẢN XUẤT PHÁO HOA

Rạng sáng ngày 23.10.2008, một vụ nổ lớn xảy ra tại một nhà máy sản xuất pháo hoa trái phép ở gần một khu ổ chuột ở thị trấn Deeg miền Tây Ấn Độ đã làm 27 người thiệt mạng, trong đó có 12 trẻ em. Vụ nổ khác tại một xưởng sản xuất pháo hoa, cách thủ phủ bang Rajasthan 120 dặm về phía Tây Bắc đã làm thêm 17 người khác bị thương. Nguyên nhân là do trước lễ hội Diwali của những người theo đạo Hindu ở Ấn Độ, có rất nhiều nhà máy sản xuất pháo hoa hoạt động để bán pháo hoa cho những người theo đạo này.

TRUNG QUỐC: NỔ BÌNH CHỨA NHIÊN LIỆU, 5 NGƯỜI CHẾT

Năm người đã bị thiệt mạng trong khi một chiếc xe chở nhiên liệu bắt lửa và nổ trên đường cao tốc ở tỉnh Sơn Tây thuộc Đông Bắc Trung Quốc hôm 23.10.2008. Chiếc xe bắt đầu xuất phát từ tỉnh lân cận Cam Túc đang trên đường đến tỉnh Phúc Kiến. Nạn nhân của vụ nổ trên là hai lái xe tải và một gia đình gồm ba người sống gần đường cao tốc. Vụ nổ đã phá hủy toàn bộ ngôi nhà của hai gia đình gần đó và mười ngôi nhà khác cũng đã bị hư hại nặng. Vụ tai nạn trên đã gây ra mất điện và hệ thống giao thông bị tê liệt trên suốt đoạn đường trong vòng mười hai giờ.

CHÁY XƯỞNG SẢN XUẤT TẠI TÂN CƯƠNG

Ngày 5.11.2008, một đám cháy xảy ra tại một xưởng sản xuất ở phía Tây Bắc khu tự trị ở Tân Cương Trung Quốc đã làm 4 người thiệt mạng và 2 người khác bị thương. Đám cháy bắt đầu từ xưởng sản xuất có tên là Dương Gia vào khoảng 2 giờ 15 phút chiều theo giờ địa phương. Đây là một xưởng sản xuất tư nhân và có khoảng hơn hai mươi người đang làm việc tại xưởng này. 12 xe chữa cháy và 65 lính chữa cháy đã được huy động đến hiện trường vụ cháy.

THÁI LAN: CHÁY LỚN TẠI BANGKOK LÀM GẦN 60 NGƯỜI THIỆT MẠNG

Ngay trong thời khắc đầu tiên của năm mới 2009, đã xảy ra một vụ cháy lớn ở Thủ đô Bangkok làm gần 60 người thiệt mạng.Vụ cháy xảy ra tại một quán bar lớn có tên Santika Club nằm trên khu phố thương mại Sukhumvit ở Thủ đô Bangkok của Thái Lan. Cảnh sát PCCC đã ngay lập tức được huy động đến hiện trường nhưng cũng phải mất khoảng 2 tiếng đồng hồ mới cơ bản khống chế được ngọn lửa. Đã có tới 59 người thiệt



mạng và 212 người khác bị thương trong đó có nhiều du khách nước ngoài. Phó Tư lệnh cảnh sát Thái Lan Jongrak Chuthanon nói rằng có thể loại trừ khả năng tấn công khủng bố tuy nhiên cơ quan chức năng vẫn cần có thêm thời gian để điều tra và đưa ra kết luận về nguyên nhân cháy. Theo một số nhân chứng thì tại thời điểm xảy ra cháy đang có khoảng 1 ngàn người tụ tập đón năm mới trong quán bar nói trên nên số lượng nạn nhân bị chết và bị thương có thể sẽ tăng lên trong quá trình khám nghiệm hiện trường.

ĐỨC: 20 NGƯỜI THIỆT MẠNG TRONG MỘT VỤ CHÁY XE BUÝT

Một chiếc xe buýt du lịch bốc cháy dữ dội trên một xa lộ gần phía Bắc thành phố Hannover hôm 5 tháng 11 đã làm 20 người thiệt mạng sau khi một hành khách hút đã không dập tắt hẳn điếu thuốc lá. Chiếc xe buýt chở 39 hành khách hầu hết là những người cao tuổi. Họ đang trên đường đi nghỉ dưỡng tại trang trại Uwe Prehn.

NGA: TAI NẠN TÀU NGẦM NGUYÊN TỬ

Ngày 13/11/2008, một lính thủy đã vô tình ấn nút kích hoạt hệ thống chữa cháy tự động trên con tàu ngầm nguyên tử Nerpa đang chạy thử trên biển làm 20 người chết, 21 người bị thương. Ngay sau khi vụ tai nạn xảy ra, các nhà điều tra Nga đã nhanh chóng xác định rằng việc kích hoạt không mong muốn hệ thống chống cháy tự động trên con tàu là nguyên nhân gây ra vụ tai nạn chết nhiều người này. Khi hệ thống chống cháy hoạt động, khí Feron được tự động phun ra chiếm chỗ của khí ôxy trong không khí để dập tắt lửa. Tuy nhiên, do trong vụ tai nạn này không hề có ngọn lửa nào, chỉ có những người gồm cả quân nhân và dân sự lúc đó có mặt tại phần mũi tàu bị rơi vào tình trạng ngạt thở do mất ôxy đột ngột.

NGUYỄN BÍCH NGỌC

(Biên dịch và tổng hợp)

những địa chỉ Vàng

tư vấn, cung cấp & lắp đặt hệ thống PCCC

CÔNG TY CỔ PHẦN PCCC
VÀ AN NINH ĐIỆN TỬ

Website: pcccvn.com

VPGD: P.404 tòa nhà 17T5, khu đô thị Trung Hòa - Nhân Chính
Q.Thanh Xuân, TP.Hà Nội
Tel: 04. 2513060 - 2513061; Fax: 04. 2511194

Trụ sở: 32 HUỲNH MẪN ĐẠT – P.19 – Q.BÌNH THẠNH
TP.HỒ CHÍ MINH

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ



Tel: 08.840.4901 / 9789 / 9799 - Fax: 08.840.4902
Website: www.pccc4-10.com - Email: 4-10@vnn.vn

CÔNG TY CÔNG NGHIỆP - THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT

ĐẠI PHONG



Địa chỉ: 1F/13A Bình Giã - Q.Tân Bình - TP.HCM
Tel: (84.8) 381243545 - 38122060; Fax: (84.8) 38108189
Email: daiphong@hcm.fpt.vn - Website: daiphongltd.com.vn

CÔNG TY TNHH TM BÁO CHÁY BÁO ĐỘNG



Địa chỉ: 132 Cao Thắng - Phường 4 - Q.3, TP.HCM
Điện thoại: (08) 38355847 - Email: dakaoeas@hcm.vnn.vn

TRỤ SỞ: 143 KIM HOA – ĐỐNG ĐA – HÀ NỘI
TEL: 04.8520239 - FAX: 04.5724061

NGUYỄN GIA

Email: nguyengia@.nguyengiaco.com.vn

CUNG CẤP THIẾT BỊ VÀ LẮP ĐẶT HỆ THỐNG PCCC

Địa chỉ: B12, 2 Cao ốc Sacomreal, 785/1 Lũy Bán Bích, TP.HCM
Tel: (08) 38479526; Fax: (08) 38448740; Website: toancaupumps.com

TRUNG TÂM CÔNG TY TNHH TM KỸ THUẬT



CTY TNHH TM KỸ THUẬT

BƠM TOÀN CẦU

CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ BTK

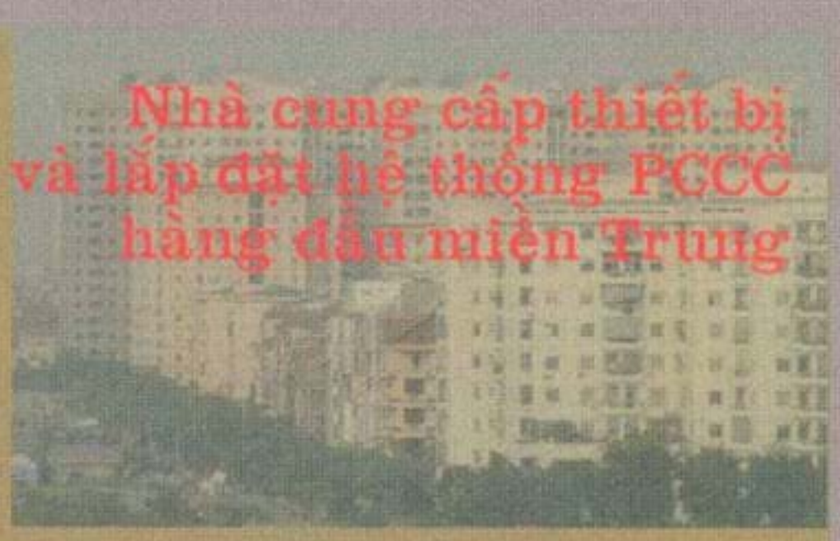
BTK

Website: www.BTK.com.Vn

Trụ Sở: 38 Phúc Tân – Hoàn Kiếm – Hà Nội
Tel: 04.9326857 - Fax: 04.9326233

SQ FIRE PREVENTION

Nhà cung cấp thiết bị và lắp đặt hệ thống PCCC hàng đầu miền Trung



CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ AN NINH PCCC
Địa chỉ: Lô 137 Điện Biên Phủ, Quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng.
Tel: (84.511) 3723666 – Fax: (84.511) 3723667.

Vì sự an toàn của bạn

hãy gọi cho chúng tôi...

CÔNG TY TNHH ĐỘNG LỰC
DOL CO.,LTD

Trụ sở chính: 938A7, đường A, KCN Cát Lái, Q2, TP. HCM
Phòng bán hàng tại TP. HCM - 780/3 Sư Vạn Hạnh (nối dài), P.12, Q.10, TP. HCM
Tel: 08. 62648793 - 62648801; Fax: 08. 62648794 - Email: dolhcm@firevietnam.com - Website: firevietnam.com

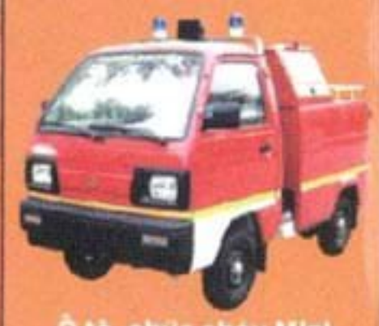




CÔNG TY TNHH ĐỘNG LỰC là đơn vị tiên phong trong lĩnh vực thiết kế, lắp ráp xe chữa cháy, xe chống bạo loạn, bơm chữa cháy và các thiết bị chữa cháy khác. Được thành lập từ năm 1999 .

- Là Công ty trẻ có sức vươn lên cao, ứng dụng nhiều công nghệ mới, quan hệ đối tác về thương mại và kỹ thuật với các hãng sản xuất lớn tại Châu Âu và Mỹ.
- Quan hệ với khách hàng trên cả nước và sản phẩm của chúng tôi luôn được khách hàng đánh giá cao.
- Có đội ngũ cán bộ, công nhân lành nghề được đào tạo bài bản.
- Đã đạt được nhiều chứng chỉ và chứng nhận từ các Cơ quan chức năng.





Ô tô chữa cháy Mini

LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG:

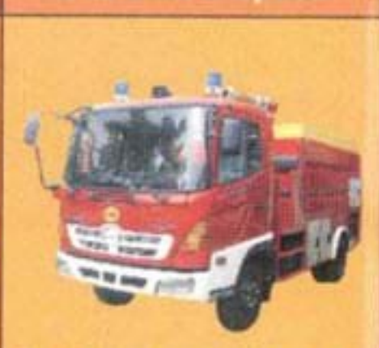
Thiết kế , lắp ráp, dịch vụ sữa chữa và kinh doanh: ô tô chữa cháy, ô tô chống bạo loạn, máy bơm chữa cháy và các thiết bị chữa cháy khác.







Ô tô chữa cháy Rừng



Ô tô chữa cháy công nghiệp



Bơm nổi chữa cháy



Ô tô chữa cháy - chống bạo loạn



Bơm HL 300



Bơm chữa cháy khiêng tay



Ô tô chữa cháy đô thị



Mô tô địa hình chữa cháy



Ô tô chữa cháy cao áp

An toàn hơn, Hiệu quả hơn

MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG CÔNG TÁC LỚN TRONG LĨNH VỰC PCCC TỪ NAY ĐẾN NĂM 2015 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO

Sau hơn hai mươi năm thực hiện công cuộc đổi mới đất nước do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo, các mặt Kinh tế - Văn hoá - Xã hội của đất nước liên tục có những bước phát triển. Tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội cơ bản được giữ vững và ổn định, đời sống của nhân dân từng bước được cải thiện, nâng cao. Cùng với sự phát triển đó, công tác Phòng cháy, Chữa cháy cũng không ngừng phát triển đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp đổi mới. Việc hoạch định mang tính chiến lược đối với công tác này là rất cần thiết trong tình hình mới.

Thiếu tướng PHẠM QUÝ NGỌ *



các Bộ, Ngành xây dựng Đề án quy hoạch riêng về PCCC.

Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc Sở Cảnh sát PCCC xây dựng Đề án công tác PCCC của địa phương trình Chủ tịch UBND địa phương phê duyệt, đồng thời hướng dẫn, chỉ đạo UBND cấp huyện, cấp xã xây dựng Đề án công tác PCCC ở các cấp đó để trình cấp trên phê duyệt.

Ba là: Phát huy sức mạnh tổng hợp các hệ thống chính trị và sức mạnh của toàn dân tham gia hoạt động PCCC, bố trí lực lượng rộng khắp trên các địa bàn, vùng, tuyến, hình thành được thế trận toàn dân làm công tác PCCC, trong đó lực lượng PCCC là nòng cốt và Cảnh sát PCCC là chủ lực.

Tiếp tục tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền địa phương tăng cường chỉ đạo về công tác tuyên truyền và xây dựng phong trào quần chúng PCCC; đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp chỉ đạo các tổ chức thành viên như: Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Hội Người cao tuổi...vận động các đoàn viên, hội viên tích cực tham gia các hoạt động PCCC ở cơ sở.

Quán triệt phương châm "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra" trong công tác PCCC. Thông qua công tác tuyên truyền, vận động làm cho người dân được thể hiện đầy đủ quyền làm chủ của mình, từ đó tự giác tham gia các hoạt động PCCC ở cơ sở và khu dân cư đồng thời thể hiện quyền kiểm tra giám sát việc thực hiện công việc về PCCC đã đề ra.

Bốn là: Nâng cao chất lượng, hiệu quả các biện pháp cơ bản về nghiệp vụ PCCC: Tiếp tục công tác nắm tình hình, điều tra cơ bản. Nắm bắt kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và chiến lược phát triển Kinh tế - Xã hội của đất nước để từ đó chủ động dự báo tình hình cháy, nổ và xây dựng nhiệm vụ, giải pháp chiến lược về PCCC cho các ngành, lĩnh vực kinh tế, các vùng, miền cả nước.

Tiến hành rà soát, củng cố và duy trì hoạt động của lực lượng PCCC cơ sở và dân phòng hiện có; bổ sung, xây dựng mới các đội dân phòng theo mô hình mới phù hợp yêu cầu thực tế. Quan tâm việc xây dựng và nhân điển hình tiên tiến trong phong trào quần chúng PCCC, nghiên cứu đề xuất, ban hành tiêu chuẩn đơn vị điển hình tiên tiến cấp tỉnh và cấp toàn quốc, các hình thức động viên khen thưởng khác có tính

* Tổng Cục trưởng Tổng cục CSND - Bộ Công an